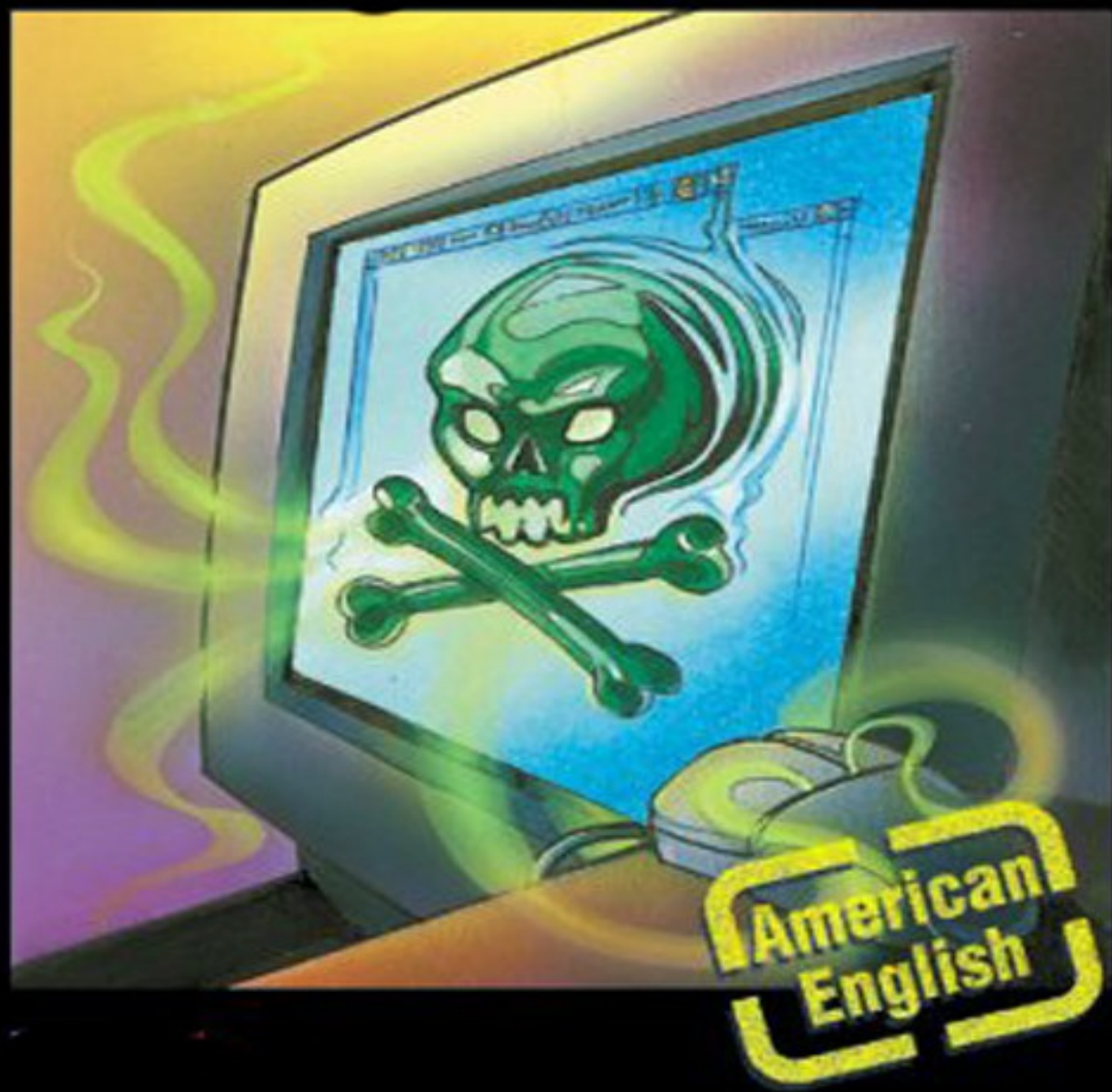




Nọc Độc Qua Thư Điện Tử



Nọc độc qua thư điện tử

Alfred Hitchcock

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

TABLE OF CONTENTS

[Tựa đề](#)

[Chương 1: Tìm Thám Tử](#)

[Chương 2: Trong Tích Tắc Cuối Cùng](#)

[Chương 3: Nọc Độc Qua Đường Email](#)

[Chương 4: Một Con Sứa Gửi Đến Tom](#)

[Chương 5: Một Vụ Điều Tra Cho Dick Perry](#)

[Chương 6: Biến Mất Không Vết Tích](#)

[Chương 7: Câu Đố Của Tom](#)

[Chương 8: Pelagia Noctiluca](#)

[Chương 9: Cuộc Họp Bên Con Thuyền Bằng Nhựa](#)

[Chương 10: Bị Lừa](#)

[Chương 11: Lên Voi Xuống Chó](#)

[Chương 12: Cuộc Tấn Công Của Những Con Virus](#)

[Chương 13: Mặt Đối Mặt](#)

[Chương 14: Báo Động Đỏ](#)

[Chương 15: Kelley Bị Đuổi Việc](#)

[Chương 16: Cú Lặn](#)

[Chương 17: Perry Ra Đòn](#)

[Chương 18: Lời Giải Cho Câu Đố](#)

[Chương 19: Trò Lừa Đảo](#)

CHƯƠNG 1: TÌM THẨM TỬ

Kiệt sức, Peter ném chiếc túi thể thao vào góc phòng.

- Chà, một trận tập bơi mệt muốn chết. Hành hạ nhau đến thế chỉ vì một hội thi thể thao giữa các trường phổ thông!

- Đã đến nỗi nào đâu! - Justus cười. Bơi là môn thể thao duy nhất mà Justus có thể theo kịp Peter, thỉnh thoảng thậm chí còn vượt lên trên. Ít nhất là trong môn bơi ếch. Cả ngày hôm nay cậu cũng là người về đích nhanh hơn. - Với vẻ khoe khoang, Justus ưỡn phồng ngực lên. - Đây, nhìn này, mình vẫn còn rất thoải mái. Đủ sức cho cả ngàn mét nữa.

- Đừng có bốc phét! - Peter bực bội đáp lại. - Mỡ thì nổi thôi.

Đó là một lời châm chích về phía trọng lượng đáng nể của Justus, nhưng Thẩm Tử Trưởng hôm nay quá vui, cậu quyết không để Peter kích mình nổi bực.

- Vào hội thi thể thao các trường học, đảm bảo mình sẽ bỏ qua cậu - Justus tự tin tuyên bố và nhìn quanh. - Bob đâu rồi nhỉ? Khi mình lượn xe đạp quanh góc phố, cậu ấy vẫn còn bám sát phía sau mà!

Khi vào đến đoạn đường gần bãi đỗ cũ, bộ ba thám tử hôm nay lại vừa đưa xem ai về trước, như thường lệ.

Justus gạt vài tờ tạp chí âm nhạc sang bên, ném một cái nhìn kiểm tra xuống máy trả lời tự động đã được bộ ba thám tử cài trong Bộ Tham Mưu này. Ánh đèn màu đỏ cho biết đã có người gọi tới.

Dàn máy điện thoại với hệ loa tự tạo là niềm kiêu hãnh đặc biệt của Justus. Thế nhưng toa xe cắm trại cũ kỹ này còn chứa nhiều sự ngạc nhiên hơn: máy tính, một phòng rửa ảnh và rất nhiều tài liệu cho công tác thám tử, tất cả đã dần dần phát triển cùng với thời gian theo khuynh hướng trang thiết bị chuyên ngành điều tra. Những thứ mà họ có ở đây không phải bao giờ cũng là đồ hiện đại nhất, bởi ba anh bạn trẻ của chúng ta không có nhiều tiền. Thế nhưng trong cửa hàng đồ cũ của ông chú Titus, cũng là nơi mà Bộ Tham Mưu của họ đang tọa lạc, họ luôn tìm được những chiếc máy đã cũ nhưng còn rất giá trị. Chỉ cần bộ ba thám tử đụng chân đụng tay vào một chút là có thể khiến chúng hoạt động trở lại theo yêu cầu của họ. Một ví dụ trong số đó là chiếc kính viễn vọng, giúp người ta ngồi trong toa xe quan sát ban cảnh bên ngoài. Trong khi Justus lắng nghe lời của chiếc máy tự động, Peter ngồi xuống bên ống ngấm, chờ tìm Bob.

Người đầu tiên lên tiếng trong cuộn băng là cô Mathilda, vợ của chú Titus Jonas. Đôi vợ chồng Jonas đã nhận Justus về nuôi sau khi cha mẹ cậu qua đời trong một tai nạn máy bay. Đáng tiếc làm sao, một trong những thú vui của cô Mathilda là phân chia công việc cho người khác. Về chịu đựng, Justus lắng nghe lời dăn dò.

- Này, Justus! Cháu lại chui nhủi đi đâu rồi hả? Hôm nay cháu phải giúp cô làm vườn chứ! Phải xới đất lên. Cháu quên rồi hả?

- Không quên ạ, - Justus nói về hướng chiếc máy điện thoại. - Nhưng cháu đã để lại cho cô một mảnh giấy, bà cô yêu quý. Hôm nay cháu có giờ luyện bơi. Chắc những thứ như thế cô chẳng thèm để ý...

Giọng nói tiếp theo vang ra từ băng là giọng của Kelly, bạn gái Peter. Cô gái hỏi liệu thứ bảy tới cậu có muốn cùng cô đi xem phim. Cô cần biết để đặt vé trước.

- Có phim gì mới không? - Justus hỏi.

Peter rời mắt khỏi khuôn ngắm của kính viễn vọng. Cậu vẫn chưa nhìn thấy Bob.

- Một đêm ba phim tâm lý: "Psycho", "Đàn Chim" và "Vertigo".

- Không tệ. Mình hy vọng các cậu còn hiểu được cả nội dung bộ phim thứ ba.

- Ý cậu nói sao?

Justus cười. Đã vài tuần lễ nay, Kelly và Peter lại thêm một lần thiết lập được hòa bình và họ dắt nhau đi chơi ở khắp mọi xó xỉnh.

Có tiếng lách cách vang ra từ cuộn băng của máy trả lời tự động.

- Chắc lại là cô Mathilda, cô ấy tìm thấy mảnh giấy mình để lại và ngỏ lời xin lỗi đây. Justus đoán.

Nhưng rồi một giọng phụ nữ lạ vẳng đến. Giọng người gọi tới hơi có vẻ mất bình tĩnh.

- Hallo... tôi là Meg Baker. Tôi cần giúp đỡ. Câu chuyện xoay quanh... xoay quanh những con sứa, đúng thế, loài thú khủng khiếp, chúng tấn công tôi qua đường E-Mail! Không biết tôi cần phải miêu tả ra sao? Mà thôi, tôi rất ghét phải trả lời trên máy! Những con sứa đó được giấu trong một bức thư điện tử gửi đến cho tôi... và bây giờ thì chúng phi nọc độc ra máy tính của tôi! Khủng khiếp! Các cậu không thể tưởng tượng ra điều đó đâu... Các cậu là thám tử phải không? Có một người quen đã cho tôi số điện thoại của các cậu. Người đó đã có lần được các cậu giúp đỡ. Tôi phải gặp các cậu ngay. Tôi chờ các cậu gọi trở lại nhanh như có thể! - Người phụ nữ nêu một số điện thoại, rồi băng ngừng quay.

Justus nhìn xuống màn hình máy.

- Người ta gọi đến đã hai tiếng rồi, - cậu nói. - Ta không được phép phí thời gian nữa, phải gọi trở lại chỗ cô ấy ngay.

- Gọi cho ai? - cửa đột ngột mở ra và Bob bước vào. Cậu vừa kịp nghe được mấy từ cuối cùng. Nhưng thật ra thì Bob chẳng mấy quan tâm đến nó: cánh tay trái kẹp chiếc laptop, nét mặt đủ nói lên tất cả. - Đúng lúc rẽ quanh góc phố, mình bị một cái đinh đâm phải. Phup! May mà bánh trước đấy. Lẽ ra các cậu phải đợi mình mới đúng.

Trông Bob bức bối đến nỗi Justus bật cười.

- Ta quan tâm đến xe đạp của cậu sau. Tình hình trông như thể bọn mình có một vụ án mới. Một bà Baker nói trên máy trả lời về chất độc sứa trong máy tính của bà ấy.

Thám Tử Thứ Ba nhìn Justus như thể cậu này vừa tuyên bố có người ngoài trái đất hạ cánh.

- Chất độc sứa trong máy tính hả? Mấy con vật trong suốt bỗng bình làm mình sợ gần chết mỗi lần đi tắm biển đó hả? Chắc quý bà đó đã lẫn lộn máy tính của bà ấy với bể cá rồi.

- Rất tiểu lâm, - Justus trả lời. - Nhưng nghe giọng có vẻ như bà ấy đang bị đe dọa thật.

- Nghe kỳ lạ thật đấy, - Peter chen vào. Chắc là một loại virus máy tính. Bà ấy bị dính phải nó qua một thư điện tử và giờ thì nó lộn tung cả máy tính của bà ấy lên. Cho vụ này, bà ấy cần một

chuyên gia máy tính chứ không phải cần bọn mình.

- Một người như Tom chẳng hạn. - Justus đưa tay cầu cầu môi dưới.

Tom là cậu bạn học cùng lớp, một người rất ít nói, nhưng tốt bụng. Ngoài giờ học ở trường, cậu ta dành toàn bộ thời giờ rảnh rỗi cho máy tính. Thỉnh thoảng cậu ta lại gửi cho Justus những lá thư điện tử kỳ quặc, nhưng thường mang nội dung vui vẻ, hài hước. Tính cho đúng ra thì Tom gửi thư điện tử nhiều hơn là nói chuyện.

- Tom hình như đã có thời có bể cá thì phải? - Bob hỏi

- Đúng thế! Ngày trước đã có lần cậu ấy nói tới những con cá sống. Nhưng giờ thì tất cả đã chuyển thành cá ảo trong máy tính rồi. Ít nhất thì chơi với cá ảo, cậu ấy không cần phải cho cá ăn.

- Justus, - Peter cảnh cáo. - Lúc nào cũng là những từ lạ hoắc! Thay vì cá ảo, người ta cũng có thể nói là chương trình cá giả được.

- Nghe giọng cậu giống y hệt một thành viên của hiệp hội bảo vệ sự trong sáng ngôn ngữ mẹ đẻ.

- Mình thích diễn giải sao cho chính xác!

Bob thấy đã tới lúc đổi đề tài, trước khi hai anh bạn kia nổ ra một trận cãi cọ.

- Giờ gọi lại cho bà ấy đi, cái bà Baker ấy! - cậu đề nghị bằng giọng quyết định. Qua đó ta sẽ biết ngay cái chuyện đàn sứa ở đây là chuyện gì.

Điều này nhắc cho Justus nhớ là người gọi tới đã yêu cầu các cậu gọi trở lại ngay lập tức. Cậu cầm ống nghe lên, chọn số. Họ không cần chờ lâu. Một người phụ nữ lên tiếng.

- Tôi đây.

- Tôi là Justus Jonas. Tôi đang hân hạnh nói chuyện với ai đấy? - Justus hỏi.

- Baker. Meg Baker.

- Tốt. Tôi gọi lại cho bà, vì bà đã yêu cầu chúng tôi trợ giúp, thưa bà Baker. Bà có nói đến... đến một đàn sứa.

Người phụ nữ im lặng một lúc.

- Cái đó... cái đó đúng. Tôi bị một loại virus sứa rất độc tấn công. Nhưng bây giờ tôi không cần đến các cậu nữa. Tôi vừa nhận một thám tử khác. Ông ấy bỏ thư quảng cáo vào các hộp thư quanh phố này, và tôi vừa mới rút thư của ông ấy ra khỏi hòm thư. Tôi rất tiếc, nhưng các cậu lên tiếng muộn quá.

Justus nuốt khan:

- Xin lỗi bà, - cậu ngạc nhiên, hơi lắp bắp. - Bọn cháu... bọn cháu đã... lúc nãy... bọn cháu là những người bận rộn.

- Đã là thám tử thì phải có mặt đúng lúc khi người ta cần đến, - người phụ nữ quả quyết giải thích.

- Bà Baker, nhưng đó chính là điều chúng tôi muốn! - Justus trả lời. - Ngay khi trở về nhà, chúng

tôi đã nghe máy trả lời tự động và liền gọi lại cho bà! - cậu hoàn toàn không có ý định bỏ lỡ vụ này một cách nhanh chóng như vậy. - Bà hãy quên đi người bạn đồng nghiệp kia, chúng tôi sẽ lên đường ngay lập tức để giúp bà. Cho phép tôi được hỏi, bà sống ở đâu ạ?

- Đường Barlington số 29. Nhưng ông Perry hứa sẽ đến đây ngay!

- Rồi bà sẽ rất hối hận, nếu ít nhất bà không xét đến khả năng chọn chúng tôi - Justus hứa hẹn. Chỉ vài phút nữa là chúng tôi đã có mặt ở chỗ bà rồi! Hứa chắc chắn.

Với một ánh mắt quét qua căn phòng, cậu muốn kiểm tra xem hai anh bạn có đồng ý hay không.

Peter và Bob gật đầu; Bob chần chừ nhiều hơn Peter, bởi cậu lại vừa nghĩ đến cái xe đạp bị hỏng của mình.

- Thôi được - bà Baker lên tiếng sau một thoáng suy nghĩ. Sự nhiệt tình của cậu đã thuyết phục được tôi. Các cậu sẽ có một cơ hội. Ai đến đầu tiên, người đó nhận được vụ này!

- Lên đường ngay - Justus kêu lên sau khi đã ném ống nghe xuống máy điện thoại. Cậu rút áo thun vào trong quần. Peter, chúng ta đi ô-tô của cậu.

- Nó đang đứng trong xưởng sửa chữa - Peter nhắc nhở.

- Vậy thì ô-tô của Bob, dù chậm hơn chút đỉnh cũng được.

- Đáng tiếc là cái xe VW của mình đang đỗ ở nhà...

- Thế thì xe đạp!

Không nói một lời, Bob trở vào cái xăm xe bị thủng.

Justus nổi cơn thịnh nộ:

- Đúng là một vụ chó chết khổng lồ! Bọn mình sẽ vượt mất vụ án mới mất! Mà cũng không thể mượn được ô-tô của chú Titus! Thế thì chỉ có Peter và mình đi thôi vậy!

- Không! - Bob cương quyết phản đối. Chúng ta là một đội!

Peter cũng muốn có Bob đi cùng. Với Justus, người ta không thể đoán trước cậu ta sẽ bất chợt nảy ra những ý tưởng kỳ quái nào, chỉ có Bob và Peter hiệp sức với nhau mới thỉnh thoảng thúc giục được Thám Tử Trưởng bỏ đi những ý định thật sự nguy hiểm.

- Cậu đi xe của mình, - Peter mời mọc Bob - Mình chạy bộ theo các cậu.

Justus đồng ý.

- Thế thì lên đường ngay thôi! - cậu thúc giục hai anh bạn đồng nghiệp.

CHƯƠNG 2: TRONG TÍCH TẮC CUỐI CÙNG

Ngay sau vài mét, Peter đã hối hận về lời đề nghị của mình. Trời vẫn còn rất nóng và sau giờ tập bơi, cậu đã tắm rửa cẩn thận. Thế mà giờ phải chia tay với cảm giác mát lạnh, thêm vào đó là sự mệt mỏi. Bình thường ra cậu là một vận động viên đường dài xuất sắc, nhưng buổi tập bơi kia đã ngốn đi không ít năng lượng.

Justus và Bob đã vượt cách lên phía trước một quãng xa. Peter tăng tốc. Đường Barlington, cậu thoáng nghĩ, vậy thì mình có thể đi tắt. Thám Tử Phó nháy qua một bờ rào, chạy chéo qua một thảm cỏ chăn nuôi giờ đã biến thành đất hoang khô cằn. Khi cậu lách người qua hàng rào dây thép gai để sang phía bên kia bãi hoang, chiếc áo thun của cậu móc vào một đầu dây nhon và rách toạc. Nhưng giờ không phải là lúc để bức bối. Để kệ nó đấy, Thám Tử Phó tiếp tục chạy dọc theo một con đường nhỏ, đến góc phố thì cậu cũng vừa kịp bắt được chiếc xe Bus tuyến 64. Nó đưa cậu đi ba bãi đỗ. Giờ chỉ còn khoảng bốn trăm mét nữa. Thỉnh thoảng, Peter lại điểm lại trong đầu cú điện thoại của bà Baker: nọc độc sửa qua đường E-Mail. Như thế là có nghĩa gì?

Khi ngôi nhà với con số 29 hiện ra trong tầm nhìn, cậu nhìn thấy một chiếc xe Ford màu xám vừa dừng lại trước ngôi nhà đơn lập nhỏ. Chắc đó phải là ông Perry, vị thám tử đang muốn cạnh tranh với Bộ Ba???! Peter gom góp tất cả sức lực còn lại. Người nào đến trước, người đó nhận việc!

Từ trên ô tô, một người đàn ông thấp bé bước xuống. Bằng những bước chân ngắn tũn, ông ta lạch bạch đi về phía cổng nhà của bà Baker. Thám Tử Phó xoay người: vẫn chưa có dấu vết của Bob và Justus. Vậy là cậu lẹ người, giậm chân. Một giây đồng hồ bây giờ cũng có thể quyết định. Hai chân cậu đã nặng tới mức không còn điều khiển được chính xác các chuyển động. Mặc dù vậy, Peter vẫn dẫn nhanh thêm một chút. Người đàn ông đã đi được một nửa đoạn đường từ ô tô đến nhà. Với ánh mắt cương quyết, Peter nhìn chằm chằm vào cánh cổng trước vườn.

Giờ thì ông Perry cũng đã nhận ra cậu và ngay lập tức bước nhanh hơn. Nhưng Peter đã đến sát bên. Đã quá muộn để mà phanh lại. Ngay sát bên cổng vườn, cậu và người đàn ông va thẳng vào nhau. Vang lên một tiếng động trầm đục. Cả hai ngã xuống đất.

Mồ hôi mồ kê nhễ nhại, người đàn ông nhồm lên. Áo sơ mi của ông ta đã tuột bật ra khỏi lưng quần.

- Cậu không đi đứng cho cẩn thận được hay sao! Chắc cậu thừa sức quá phải không, đồ choai choai say rượu! - Ông ta vừa khịt mũi thành tiếng, vừa hếch cái mũi lên, như thể người bị cảm, giận dữ nhìn Peter.

Cả Thám Tử Phó cũng đã đứng thẳng dậy, cậu vẫn còn thở gấp, nhưng bất giác phải bật cười vì cú va chạm.

- Tôi là Peter Shaw, rất hân hạnh. Tôi là người của văn phòng thám tử Bộ Ba???. Xin lỗi ông vì những yếu tố đi kèm với vụ làm quen của chúng ta! - Cậu nói.

Đến cả anh chàng siêu não Justus Jonas cũng không thể diễn giải lịch sự và đẹp đẽ hơn, mặc dù chàng ta vốn là người chịu trách nhiệm cho những bài diễn thuyết dài dòng kiểu cách.

Người đàn ông giận dữ đút áo sơ mi vào trong đai quần, giơ tay phủi bụi. Hai con mắt ông ta nhấp nháy.

- Cậu đến đây làm gì? Tôi là Dick Perry, Văn phòng thám tử Santa Monica.

Peter chưa bao giờ nghe nói đến văn phòng thám tử này. Chắc nó chỉ bao gồm duy nhất một người: bản thân Dick Perry. Đúng lúc đó, cậu nghe thấy tiếng phanh của hai chiếc xe đạp vang lên. Peter nhẹ nhõm thở ra: quân tiếp viện đã tới.

Justus và Bob dừng xe, bước lại gần hơn.

- Justus Jonas của Bộ Ba???

- Bob Andrew. Cũng là người của Bộ Ba???

Dick Perry nhấp nháy mắt nhìn ba cậu thiếu niên bằng vẻ nghi ngờ.

- Ra là Bộ Ba???. Danh tiếng của các cậu lan đến tận Santa Monica rồi đấy. Nhưng nếu các cậu không đến đây vì tình cò thì hãy nhớ lấy một điều: vụ này là vụ của tôi. Bà Baker đã nhận thuê tôi rồi. Các cậu có biết khẩu hiệu của tôi không? Nghe đây: "Nếu có kẻ muốn xâm hại bạn, cứ hỏi đến Dick Perry là an tâm!" - Ông ta cười lên chói chang.

- Bà Baker đã cân nhắc lại rồi - Justus nói khô khan. Bà ấy trao vụ này cho người nào đến gặp bà ấy trước. Và nếu tôi đánh giá tình hình chính xác, thì Peter đến đây trước ông.

- Nhầm to!

- Tôi đứng gần cổng hơn, - Peter khẳng định và lén nhích một bước ngấn về phía cổng.

Nhưng Perry đã nhìn thấy. Đúng lúc ông ta muốn đưa ra một câu trả lời thích đáng thì cánh cửa nhà mở ra và bà Baker xuất hiện. Đó là một người phụ nữ tóc đen, chừng 50 tuổi, trông như thể bà cương quyết muốn chấm dứt ngay cuộc cãi cọ khi nó mới chớm bắt đầu.

- Mời các quý ngài vào đây, thưa tất cả các quý ngài - bà nghiêm nghị nói to. Nếu không thì một trong những người hàng xóm của tôi sẽ gọi điện cho cảnh sát mất! Và làm ơn đừng có to tiếng. Chúng ta sẽ giải thích mọi việc bên bàn trà.

Bộ bốn thám tử nhìn nhau sững sờ. Peter là người đầu tiên tỉnh lại, và cất bước.

Nhưng cậu không đi được xa, vì bên cạnh bà Baker là một con chó nhỏ, cho tới nay chưa ai nhận ra. Con chó gầm gừ về phía Peter, dáng điệu đầy đe dọa.

- Được rồi, Harryy, - bà Baker rít lên và con chó ngay lập tức ngồi xuống, nhưng vẫn nhìn Peter không ngưng.

Peter lách qua con chó và nhận thấy ánh mắt chê bai của người đàn bà quét qua chiếc áo thun bị rách của cậu. Justus và Bob đi theo. Đi cuối là ông Perry.

Họ bước vào một ngôi nhà đã bỏ xa lắc xa lơ những năm tháng tốt đẹp nhất của nó. Justus nhanh chóng nhận ra một kiểu trang trí kỳ quặc: những sinh vật biển, những mặt nạ thợ lặn, đỉnh ba, ảnh về những dải san hô, một con cá mập và những con cá khác. Đặc biệt, bà Baker có vẻ yêu thích những xác tàu cũ. Justus phát hiện thấy một loạt ảnh và tranh về những con tàu đã bị chìm từ thời trước và thời nay.

Bà Baker dẫn bộ bốn thám tử vào phòng khách và yêu cầu họ ngồi xuống. Bộ Ba??? ngồi xuống một chiếc ghế sofa có vẻ như được làm từ thế kỷ trước, được bọc bởi một loại vải in hình những con cá nhỏ. Ông Perry vừa phì phò vừa thả người xuống một chiếc ghế bành và lại lần nữa hinh mũi lên.

Bà Baker nghe thấy tiếng khịt mũi liền nhìn ông vẻ chê bai. Thế rồi bà ra lệnh cho con chó nằm xuống một mảnh chiếu, và lôi từ tủ ra một vài chiếc tách và đặt chúng lên bàn sofa. Justus quan sát người phụ nữ. Ánh mắt bà tuy vững vàng, nhưng thoáng có chút bối rối bên trong. Trang phục của bà gây ấn tượng gọn lẹ năng động như người ưa thể thao, nhưng hoàn toàn lỗi mode. Justus còn nhận thấy là mặc dù trời rất nóng, bà vẫn mặc áo sơ mi dài tay với một chiếc quần dài và rộng.

Dòng suy nghĩ của cậu tiến tới một điểm khác: cậu đã nhận thấy Peter cùng chiếc áo thun bị rách và gương mặt nhể nhại mồ hôi hoàn toàn không thu được thiện cảm của bà Baker. Làm cách nào để thuyết phục người đàn bà này rằng họ là nhóm thám tử tốt hơn so với Dick Perry? Thật không dễ dàng tìm được điểm bắt đầu.

- Bà sống một mình ở đây ạ? - cậu rụt rè bạo gan nêu câu hỏi đầu.

Bà Baker gật đầu.

- Đúng thế, từ mười năm nay. Uống trà nhé, thưa các quý ngài? - bà Baker đưa mắt lần lượt nhìn cả bốn người. - Tất cả đều uống trà phải không?

- Dĩ nhiên, - Bob giải thích. - Rất thích, ít nhất là bộ ba chúng tôi.

- Còn ông? - bà Baker quay sang với Dick Perry.

- Tôi không thích uống gì hơn là trà - Perry tuyên bố. Người ta có thể nhìn qua nét mặt mà biết rằng ông ta ưa một tách cà-phê hơn, rõ là ông ta không muốn làm mất lòng chủ nhà ngay từ đầu.

Bà Baker bước vào khuôn bếp.

Ánh mắt Justus chuyển sang phía thế lực cạnh tranh. Dick Perry là một người đàn ông béo lùn, trông bình thường, rõ ràng thấp hơn hẳn so với Justus, bộ cánh thì tồi tệ, nhàu nát. Văn phòng thám tử của ông ta chắc chắn không phải đang mùa đơm hoa kết trái, Justus cân nhắc. Chắc là ông ta cần tiền. Người này sẽ không dễ lòng đầu hàng, một khi câu chuyện xoay quanh hợp đồng của bà Baker. Nhưng Justus cũng không muốn rút lui. Cậu quá tò mò, mà ngoài ra đây còn là chuyện danh dự của Bộ Ba???

Perry cảm nhận được ánh mắt của cậu và cúi về phía trước.

- Đây là việc của tôi, - ông ta mím môi rít lên. Các cậu hiểu chưa? Các cậu chỉ là đồ thám tử tập tọng, thêm vào đó lại ở tuổi choai choai mới lớn. Tôi khuyên các cậu: hãy đi tìm những con mèo con chó đi lạc, những con vẹt sống chuồng, những đứa trẻ ăn cắp. Nhưng đừng có chen vào việc của dân chuyên nghề!

Trước khi một người trong bộ ba thám tử kịp phản ứng, bà Baker đã quay trở lại từ khuôn bếp với khay trà trên tay. Bà rót trà mời tất cả rồi ngồi xuống chiếc ghế bành còn trống cuối cùng.

Justus muốn là người chủ động vào việc trước Dick Perry bằng mọi giá.

- Bà rất yêu biển, bà Baker. Chắc bà thường đi lặn?

Meg Baker nhìn cậu ngạc nhiên.

- Đúng thế, làm sao cậu biết...?

Dick Perry hắng giọng nhẹ nhàng và ngắt lời bà.

- Vâng, chuyện đó thì đối với đám ba cậu nhỏ này cũng không phải là khó đoán ra, thưa bà Baker. Những bức ảnh, những bức tranh, những vật trang trí lấy từ biển lên. Đây là một mối liên quan rất đơn giản, rất logic. Người ta dễ đoán ra rằng bà là người ưa đi lặn.

Ông ta rút ra một tập giấy nhàu nát từ túi áo khoác, hí hoáy ghi chép một vài dòng, rất ra dáng chuyên nghiệp.

Justus nuốt khan.

- Nhưng khoảng một tuần nay tôi không đi lặn nữa, - bà Baker thêm vào, giọng thoáng chút cay đắng. Chắc là tôi sẽ không bao giờ còn đi lặn nữa.

- Vì những con sứa, - Bob ngay lập tức rút ra kết luận.

Nét mặt bà Baker trở nên nghiêm nghị.

- Đúng như thế - bà trả lời. Cậu phân tích nhanh đấy.

Cậu này lại một lần nữa kích lên một tràng ho từ phía Perry. Ông ta không ưa vụ bà Baker khen Bob.

- Hoàn toàn rõ ràng, thưa quý bà, bà không lặn nữa. Qua điện thoại bà đã nói đến những con sứa gửi qua đường E-Mail. Không còn nghi ngờ gì nữa. Hoàn toàn logic. Bà không lặn nữa. Chính vì thế mà bà đã nhờ tôi giúp đỡ.

Bà Baker nhăn trán nhìn ông ta và Justus bất giác phải mỉm cười. Điểm này được ghi cho Bộ Ba???. Vậy là cậu dừng cảm bước thêm bước nữa.

- Bà Baker, tôi đoán rằng, trong khi đi lặn bà đã gặp một vụ trục trặc với một con... một con sứa. Chắc mối liên quan phải như vậy.

Cậu đã bắn trúng hồng tâm. Với một bàn tay đột ngột trở thành run rẩy, bà Baker đặt tách trà lên mặt bàn.

- Chính xác - bà bắt đầu, giọng nói đã mất vẻ tự tin - Mới cách đây vài ngày thôi, tôi lặn xuống thăm một xác tàu ở khu núi đá Hải âu, chắc các cậu cũng biết dải đá ngầm đó, nó nằm cách bờ biển không xa. Trước đó chưa đầy hai tuần lễ một con thuyền đánh cá đã bị chìm trong một đêm sương mù. Con thuyền đó tên là Cutty Sark... và... vâng thì, tôi không muốn ngay lập tức tiết lộ quá nhiều.

Bộ Ba??? gật đầu. Cách đây một thời gian ngắn, vụ việc trên đã trở thành câu chuyện nổi bật trong thành phố. Thuyền trưởng đã gặp may lớn mới còn sống sót sau cơn bão đó.

Bà Baker nói tiếp.

- Tôi lặn cùng với Betty, Betty Sutton! - bà nhìn Justus rồi sau đó lần lượt nhìn những người còn lại. May quá mà tôi làm quen được với người phụ nữ dễ thương đó! Các quý ông phải biết rằng tôi sống rất biệt lập, và nhiều người né xa tôi. Rất có thể tôi là người hơi đặc biệt, kỳ lạ. Có lẽ điều đó đúng. Mà tôi sống ở đây cũng chưa lâu. Thưa các quý ông, ít nhất thì các ông cũng có thể tưởng tượng ra rằng, tôi đã vui mừng đến mức nào khi nhận thấy Betty và tôi có rất nhiều điểm chung. Cả cô ấy cũng sống một mình và biệt lập - Bà Baker hắng giọng - Kể từ khi tôi li dị với chồng cũ, cuộc đời tôi không lúc nào cũng dễ dàng. Mặc dù dĩ nhiên là tôi đã rất vui vì thoát được Doggy. Anh ta sa vào quá nhiều câu chuyện bẩn thỉu. Không thể tiếp tục được nữa. Quá sức chịu đựng của tôi. Vâng thì, bây giờ tôi đã rũ bỏ được anh ta.

- Cú lặn của bà xảy ra như thế nào? - Perry cắt ngang lời bà chủ, hướng câu chuyện quay trở lại với đề tài chủ yếu.

Bà Baker ngoan ngoãn gật đầu.

- Đúng thế, xin lỗi ông. Nhưng ta cứ kể từ từ. Vậy là hai chúng tôi lặn xuống. Thế rồi đột ngột tôi không thấy Betty đâu cả. Tôi cứ nghĩ cô ấy đã chui vào bên trong xác tàu, và tôi muốn đi theo cô ấy.

Giờ thì ông Perry nhìn thấy cơ hội của mình lộ ra.

- Lúc đó đàn sứa tấn công! - ông ta reo lên.

- Không, ông Perry. Ông nhầm lẫn chuyện này với một tiểu thuyết khoa học giả tưởng. Sứa không thể tấn công ai. Chúng trôi trong nước. Bình thường ra chúng là loài không nguy hiểm.

Câu trả lời này không vừa lòng ông thám tử xứ Santa Monica chút nào, ông ta bực bội nhăn mặt.

- Vậy là tôi bơi về phía xác tàu, - bà Baker báo cáo tiếp. - Bên thành tàu có một lỗ hổng lớn, hẳn là do vụ va vào đá ngầm. Tôi nghĩ Betty chắc đã chui qua lỗ này vào bên trong, vậy là tôi bơi tiếp. Không rọi đèn vào trước, tôi chui qua chỗ hở đó và lúc bấy giờ tôi đã thấy mình ở giữa một bầy lũ chúng.

Những từ cuối cùng được bà Baker buông ra từng tiếng một, trong cố gắng tối đa. Người phụ nữ run rẩy.

- Đến hàng trăm con sứa nhỏ, - bà kêu lên. - Những con sứa với những cái gai rất độc. Chúng ở khắp mọi nơi. Tôi bị lạc vào đàn sứa đó, tôi đâm hoảng hốt! - Với một cử chỉ nhanh lẹ và đột ngột, người đàn bà lật một bên tay áo. Các ông xem!

Bộ Ba??? nhìn trân trân vào cánh tay phủ đầy những vết hằn màu đỏ và nuốt khan.

Lúc đó, bà Baker duỗi một bên chân tới trước, và lật cả ống quần lên.

- Còn đây nữa.

Cả mảng da chân của bà cũng là một tấm lưới màu đỏ tấy.

CHƯƠNG 3: NỌC ĐỘC QUA ĐƯỜNG EMAIL

Bà Baker vuốt ống tay áo và ống quần trở lại.

- Tôi còn phải chịu đựng chúng một thời gian nữa - bà rên lên. Những sợi sứa va bám khắp mọi nơi trên da tôi, và đốt cho nó sưng tấy lên bằng thứ nọc độc khủng khiếp của chúng. Đáng tiếc là lúc đó tôi không mặc đồ lặn nên không hề được bảo vệ. Đáy biển chỗ đó thật ra không sâu và rất ấm.

Bộ ba ba thám tử im lặng và ông Perry cũng quyết định không đưa ra lời nhận xét nào. Bà Baker tiếp tục bản báo cáo.

- Bây giờ mới đến phần trầm trọng nhất. Cơ thể tôi bị dị ứng loại thuốc độc này. Tôi... không còn giúp được bản thân mình nữa. Không chuyển động được. Tôi ngất đi và cứ trôi lập lờ trong cái lỗ đen đó. Nếu cô ấy không tới, chắc là tôi đã... - người đàn bà không đủ sức nói những lời cuối cùng.

Justus nhảy vào đỡ lời bà.

- Vậy là cô bạn gái Betty đã cứu mạng bà?

Bà Baker gật đầu.

- Cô ấy không chui vào phía trong con tàu, mà chỉ bơi khuất ra khỏi tầm mắt của bà?

- Đúng vậy, Justus. Cậu suy luận đúng đấy. Cô ấy đã tìm thấy tôi và đưa tôi lên bờ. Rồi người ta đưa tôi đến chỗ bác sĩ. Báo chí địa phương cũng có đưa một tin ngắn..

Hài lòng, Justus ngồi ngả ra lưng ghế sofa. Cậu đã chứng minh cho bà Baker thấy, cậu có thể suy luận nhanh tới mức nào. Rất có thể đó sẽ là một ưu thế cho bộ ba trong việc xem xét nên trao công việc điều tra cho ai. Thám Tử Trưởng không thể nín được một nụ cười tinh ranh hướng về phía Dick Perry.

Người kia giận dữ nhìn trân trân trở lại.

Bà Baker lấy hơi, muốn nói tiếp, nhưng đúng lúc đó ông Perry đã cúi người về phía trước.

- Bà Baker, giờ tôi hiểu ra rồi: sau vụ việc khủng khiếp đó bà không bao giờ còn muốn đi lặn nữa. Những tình huống nguy hiểm đến tính mạng cỡ này sẽ để lại dấu vết của chúng!

Bà Baker quay về phía ông ta và gật đầu, nhưng trước khi bà kịp giải thích việc này cho rõ ràng hơn thì Justus đã nhanh lẹ chen vào:

- Một thời gian chữa chạy về mặt tâm lý chắc chắn sẽ giúp được bà!

Bà Baker xoay đầu lại và mở miệng, nhưng trước khi bà kịp nói nên lời thì ông Perry đã kêu lên:

- Nhưng chuyện này đâu phải chỉ là chuyện sợ hãi! Mỗi lần đụng chạm với loài sứa đó có thể gây nên một cơn dị ứng mới và làm hại đến mạng sống của bà. Có phải như vậy không?

Bà Baker nuốt khan và gật đầu. Bà thu nhỏ người lại.

Justus long mắt lên nhìn Dick Perry. Vị thám tử tư này quả thật đã suy luận đúng, nhưng Justus

chỉ muốn cậu mới chính là người đưa ra lời kết luận đó.

Bà Baker lơ đãng giơ tay về phía tách trà và uống một ngụm nhỏ.

- Quá nhiều thám tử như thế này, khiến người ta rất dễ bối rối - bà lẩm bẩm.

- Tôi thấy chỉ một thám tử là đủ rồi - Dick Perry tận dụng ngay cơ hội. Bà hãy tin cậy vào tôi, kẻ chuyên nghề! Bà hãy ném bọn nhãi ranh này ra cửa đi!

Nhưng rõ ràng là bà Baker còn muốn thử thách các thám tử thêm một chút nữa.

- Thôi được, có thể, nhưng đầu tiên tôi muốn các quý ông cho tôi biết: các ông định giải vụ này ra sao?

Vì ông Perry chần chừ, nên Justus lên tiếng.

- Qua điện thoại bà có nói vài lời về một bức thư điện tử nguy hiểm. Tôi đoán rằng bà rất muốn biết thủ phạm trong vụ đó là ai.

Người đàn bà gật đầu.

- Đầu tiên chúng tôi muốn xem xét chiếc máy tính của bà - Justus đề nghị.

- Thế sao? Đám trẻ các cậu cũng là chuyên gia sao?

Perry ngắt lời cậu ngay lập tức, rõ là ông ta đang có ý nghi ngờ. Người đàn ông xoay sang phía bà Baker:

- Những lá thư điện tử giả tạo, những con virus máy tính nguy hiểm, đó không phải là việc người ta có thể coi thường. Bà thấy đấy, tôi mới là người chuyên nghề. Tôi đã rất nhiều lần xử lý các tội phạm máy tính.

Về quan tâm, bà Baker ngẩng lên.

- A, thế sao ạ? Trong những vụ án nào vậy?

- Vâng, thì... - Perry lẩm bẩm và hít hơi thành tiếng qua đường mũi. Dĩ nhiên tôi không thể đơn giản nhắc lại những sự kiện đó cho bà nghe... chúng tôi có những quy định bảo mật riêng, bà biết đấy - Ông ta nuốt khan, rồi nét mặt ông ta thay đổi và ông ta tự tin thêm vào - Bà cũng đâu có muốn tôi kể cho những người khác nghe về vụ của bà.

Có vẻ như bà Baker thấy giải thích như vậy là có lý.

- Thế còn các cậu? - bà hỏi bộ ba thám tử. Các cậu cũng là... người chuyên nghề chứ?

Bob và Peter bối rối nhìn nhau. Dĩ nhiên họ không phải chuyên gia máy tính, nhưng bộ thần kinh của Justus vẫn rất vững vàng.

- Chúng tôi làm việc và cộng tác rất thân với Tom Wood - cậu giải thích - Một bạn học của chúng tôi. Đó là một tài năng xuất chúng trong những vấn đề về máy tính.

- Một bạn học... - với một cái nhún vai khinh thị, Dick Perry quay đi.

Justus gắng sức lờ đi cử chỉ đó.

- Liệu bà có thể đoán ra ai là người đã gửi cho bà bức thư điện tử đó không? - cậu hỏi tiếp.

Giọng bà Baker trở nên mỏng mảnh:

- Dĩ nhiên lá thư điện tử có đi kèm với tên người gửi, nhưng tôi tin đó chỉ là một lần vô nguy trang. Đằng sau cái tên đó phải là một kẻ hoàn toàn khác. Có lẽ tôi cũng đã phần nào đoán ra được thủ phạm. Nhưng thưa các quý ông, trước khi quyết định trao hợp đồng cho ai, tôi sẽ không để lộ những nghi ngờ của mình. Nếu không thì mọi chi tiết ở đây sẽ lan ra thật nhanh như một trận cháy rừng, và rồi thì mọi người lại bàn tán rằng cái bà Baker quái gở nọ đã tự mình bịa ra tất cả mọi thứ.

- Tại sao bà không đến gặp cảnh sát? - Peter hỏi. Cậu lờ đi lời ám chỉ rằng có khả năng bọn họ hay thậm chí cả Dick Perry sẽ ngồi lê đôi mách kể rộng ra những thông tin cá nhân của ai đó.

- Tôi tin cảnh sát còn nhiều việc quan trọng hơn chuyện đi tìm kẻ gửi những bức thư điện tử độc ác - Bà Baker lắc đầu - Chắc họ sẽ chỉ cười giễu tôi thôi. Không, không thể nhờ cảnh sát.

Dick Perry gật đầu đầy thông cảm và hỏi nhanh:

- Thế lá thư đó đi kèm với tên người gửi nào?

- Berts Bar. Tôi đã thoát nghĩ, không biết quán rượu này muốn gì ở tôi, thế rồi tôi mở tập tin đi kèm với lá thư, nhưng trong đó chỉ có thực đơn.

- Chẳng lẽ đằng sau vụ này là quán cà-phê bên bãi biển? - Bob hỏi vẻ không tin - Tại sao kia chứ?

- Đó mới là chuyện đáng chú ý - bà Baker đồng tình - Tôi không quen ai ở đó cả. Nhưng tôi tin rằng đây chỉ là một lần vô nguy trang. Tôi hiểu quá ít về chuyện này. Đó là nhiệm vụ của các quý ông. Hãy đi tìm những... con sứa đó.

- Vậy thì chúng tôi cần phải xem máy tính của bà đã - Justus thúc giục, cậu đưa mắt tìm kiếm - Nó ở đâu?

Bà Baker giơ tay chỉ sang phòng bên cạnh.

- Phía bên kia... mật khẩu là Harry. Nhưng xin lỗi, tôi sẽ không đi cùng các cậu đâu. Tôi không chịu nổi bức tranh nọc độc rừng rợn đó.

Bộ Ba??? gật đầu và đứng dậy. Dick Perry lật đặt chen vào giữa, rồi cả bốn người bước căn phòng sát bên phòng khách. Đó là phòng làm việc của bà Meg Baker. Ánh mắt Justus và phải những chiếc tủ đựng tài liệu được sắp xếp rất ngăn nắp, và một bàn làm việc được cọ chùi sáng choang. Bà Baker là người ưa trật tự.

Máy tính đứng trên một chiếc bàn dành riêng cho nó, bên cạnh khuôn cửa sổ. Với một cú thúc khuỷu tay không mấy sạch sẽ, Dick Perry muốn gạt bộ ba thám tử sang bên, nhưng Bob và Peter cương quyết chặn ông ta lại. Qua đó, Justus có thể bình tĩnh ngồi xuống trước màn hình máy tính. Ba người đứng vòng sau lưng cậu, trong khi bà Baker vẫn ngồi lại trên chiếc ghế bành của mình trong phòng khách.

- Được, ta xem thử xem sao.

Justus nói và bật máy lên. Thật ra cậu không phải là người sợ sứa, ít nhất là sứa ảo. Vậy mà cậu vẫn giật mình khi màn hình làm việc xuất hiện: một con sứa nhòn nhòn màu trắng trong cận cảnh.

- Màn hình làm việc trước đó đã bị thay đổi chưa? - Justus hỏi vọng sang phía phòng khách -

Trông nền màn hình bây giờ giống hệt một con sứa.

- Không. Tất cả mọi việc bắt đầu khi tôi mở cái thư điện tử đó ra.

- Tôi cũng đoán thế. Thậm chí con trỏ chuột cũng đã bị đổi thành hình sứa rồi, - Justus báo cáo.

- Cái mũi tên đó hả? Như thế là có nghĩa gì? - Bà Baker hoảng hốt kêu lên.

- Cùng với động tác mở E-Mail đó, một con virus đã tin vào máy tính của bà. Con virus này rõ là loài sinh sôi nảy nở rất nhanh, lấn sang các chương trình khác. Tôi đoán rằng toàn bộ máy tính bây giờ nhiễm virus rồi.

- Trời ạ! Thế những tập tin của tôi thì sao?

Justus nghe tiếng bà Baker đẩy chiếc ghế bành về phía sau và đứng dậy. Nhưng đã quá muộn rồi. Cậu đã bấm vào nút lệnh mở chương trình nhận E-Mail. Chính trong tích tắc bà Baker chen vào đứng giữa Bob và Dick Perry, màn hình được chia ra và hàng ngàn hàng ngàn con sứa cuộn cuộn tuôn ra từ một cái lỗ màu đen. Những âm thanh vang ra từ loa khiến người nghe rợn tóc gáy. Cuối cùng, toàn bộ màn hình chỉ còn lại duy nhất một đồng hồ đếm của vô vàn những con thú nhỏ, nhồn nhụa.

Bà Baker há mồm ra thở. Bà đưa hai bàn tay lên cổ, thốt lên một tiếng kêu tắc nghẹn. Rồi người đàn bà ngã nghiêng ra. Cũng may mà Bob kịp thời giơ tay đỡ, nếu không chắc bà ấy sẽ đập mình vào tủ tài liệu.

- Nó đập gục bà ấy rồi. Ta đặt bà ấy lên ghế sofa.

Peter nói nhanh. Quả quyết, cậu cầm lấy đôi chân của người phụ nữ trong khi Bob luồn tay nâng hai vai. Bà Baker không phải là người thiếu kĩ lô. Thêm vào sự không may đó, con chó của bà Baker cũng nhảy vào phòng làm việc, vừa gầm gừ, vừa nhe răng lao về phía Peter. Một cú đá khéo léo giúp cậu tránh được hàm răng của nó.

Vẻ nghi ngờ. Dick Perry đứng nhìn.

Trong cơn xúc động, không một ai nhận ra là Justus vẫn rất bình tĩnh ngồi lại bên bàn máy tính.

Bob và Peter khiêng bà Baker sang phòng khách, thận trọng đặt bà lên ghế sofa. Rồi Bob nhảy vào khuôn bếp, đi lấy nước lạnh. Phải mở tới cánh tủ thứ ba cậu mới tìm được một chiếc bát đủ lớn.

Peter lúc đó quay ra tìm điện thoại. Cuối cùng, cậu phát hiện thấy nó trong phòng ngủ. Đúng lúc định bấm nút lưu số máy cứu thương thì cậu nghe tiếng người lao xao vọng ra từ phòng khách. Peter quyết định quay trở lại nơi đó.

Bà Baker lúc đó đã tỉnh dậy. Con chó đã nhảy lên ngồi trên ghế sofa và đưa lưỡi liếm mặt chủ nhân. Ngay bên cạnh ghế sofa là Dick Perry trong tư thế quỳ, tay ông ta cầm tay bà Baker.

- Hello, bà Baker, hello, - ông ta dịu dàng gọi - Tuyệt vời! Bà tỉnh lại rồi!

- Cảm ơn! - người phụ nữ nói bằng giọng yếu ớt - Ông Perry, ông đã cứu mạng tôi.

- Không có chi, đấy là việc của tôi mà.

- Chuyện gì đã xảy ra thế?

- Bà đã nhìn thấy mấy con sứa trên màn hình và bị ngất đi. Sau đó tôi đã thận trọng bế bà đặt

lên trên ghế sofa này. Cũng may mà ngay trong căn hộ của bà có một người đàn ông đầy kinh nghiệm, chứ không phải chỉ có ba cậu nhóc choai choai.

Peter không dám tin vào đôi tai mình. Đó là lời nói dối trắng trợn nhất, trâng tráo nhất mà đã lâu lắm rồi cậu mới nghe thấy. Cậu hắng giọng thành tiếng.

- Chúng tôi đã cứu bà, bà Baker - cậu nói với vẻ hiều chiến.

Bà Baker phẩy tay.

- Thôi, đừng cãi nhau nữa! Miễn là tôi còn sống.

Lắc đầu, Peter im lặng. Chính lúc đó, Bob quay trở lại từ khuôn bếp và Perry nhắc ngay bát nước ra khỏi tay cậu. Trước ánh nhìn sững sờ của Bob, ông ta dịu dàng vẩy vẩy một vài giọt lên trán bà Baker và thận trọng xoa xoa.

- Bà dễ chịu chứ, bà Baker?

Người phụ nữ thở mạnh.

- Cảm ơn, tôi ổn rồi, - bà nói khẽ rồi ngồi dậy - ông thật tận tình chu đáo quá ông Perry. Đã tắt cái máy tính đi chưa?

Dick Perry nhìn quanh.

Tới bây giờ ông ta mới nhận ra là Justus vẫn còn ngồi trong phòng làm việc.

- Tôi đang tắt máy tính đây, bà Baker, - Thám Tử Trưởng lên tiếng như đang đợi lệnh sẵn - Phải một chút xíu nữa mới xong!

Một lát sau, Justus bước vào phòng khách. Nét mặt có vẻ hài lòng kỳ lạ.

Nóng nảy, bà Baker vẫy các vị khách đến bên mình.

- Giờ thì tất cả các quý ông đã nhìn thấy. Có ai đó muốn hại tôi? Suýt nữa thì tôi đã chết vì sốc. Đây là một vụ đánh thuốc độc qua đường E-Mail! Tìm đi, các ông hãy tìm cho ra thủ phạm! - bà rên lên và giơ tay về phía con chó, con chó lúc đó đã cúi xuống bên bát nước và làm dây nước ra đầy ghế sofa. - Các ông còn chờ gì nữa? Hãy đi tìm tên tội phạm!

Bốn thám tử nhìn nhau.

- À phải, tôi phải quyết định một trong hai nhóm. Thôi được, yêu cầu tiền công của ông thế nào, ông Perry?

Dick Perry rõ ràng không thích thú cái chuyện phải là người đầu tiên trả lời vấn đề này.

Cuối cùng ông ta đưa ra một mức tiền phù hợp với giá chung.

Bà Baker xoay sang phía Justus.

Đây là thời điểm mà sếp của Bộ Ba??? chờ đợi.

- Chúng tôi không lấy tiền công, bà Baker - cậu mỉm cười giải thích - Sự hài lòng của bà là đã đủ làm phần thưởng cho chúng tôi.

- Đúng là chuyện không thể tưởng tượng được! - Dick Perry phun ra phè phè. Không có tiền công? Các cậu định phá giá? Thế thì tôi phải sống bằng gì? Tôi... tôi phải trả tiền văn phòng,

phải trả tiền công tác phí... và nếu cứ tiếp tục thế này, chắc là tôi phải bán đi cái thuyền nhỏ của mình, cái thú vui duy nhất còn lại trong đời tôi! - ông ta lấy hơi. - Bà Baker, một thám tử không đòi tiền công cũng chẳng đáng giá một xu nào!

Bà Baker giật nảy người lên, đưa tay về phía tách trà. Rõ ràng bà đang bị chấn động.

- Vâng thì, các quý ông... tôi... bây giờ tôi sẽ quyết định.

Dick Perry khoác lên mặt một nụ cười gượng gạo.

- Vâng.

Bình thản, bà Baker uống một ngụm trà đã lạnh ngắt.

- Tôi muốn giao hợp đồng này cho một người đứng đắn, - bà nói chậm rãi và uống ngụm trà thứ hai. Đứng đắn và có kinh nghiệm trong ngành máy tính. Tiền đối với tôi không phải chuyện quan trọng - Bà nhìn Dick Perry, nụ cười của ông ta chỉ trong tích tắc đã lan rộng ra gấp mấy lần - ông đã tận tình giúp đỡ tôi trong một tình huống thậm tệ. Và tôi hy vọng rằng ông thật cũng có nhiều kinh nghiệm với máy tính như ông đã khẳng định, vậy ông hãy tìm cho ra, còn sửa chữa giả kia là kẻ nào. ông Dick Perry, tôi trao hợp đồng cho ông!

CHƯƠNG 4: MỘT CON SỬA GỬI ĐẾN TOM

Sự thất vọng hiện rõ trên nét mặt của ba thám tử. Uể oải, họ thông thả bước qua cánh cổng của bãi đỗ cũ. Justus và Bob dựng hai chiếc xe đạp mà các cậu dắt suốt dọc đường từ nhà bà Baker về đây để có cơ hội cùng than thở với Peter. Giờ chỉ còn thiếu nước cô Mathilda thành linh hiện ra, chụp xuống đầu ba chàng một công việc đáng sợ và ngăn không cho họ thổi nên một cuộc cãi vã quyết liệt về vấn đề ai là kẻ có tội cho vụ thất bại chiều nay. Từ xa họ đã thấy cánh cửa vào nhà chính đang mở ra, thấp thoáng vị tai ương.

Nhưng ngạc nhiên làm sao, cô Mathilda tỏ ra rất vui vẻ.

- Thế nào, sao buồn thế, ba quý ông thám tử? - cô lệ miệng hỏi một tràng dài. - Vào đây nào. Cô vừa đi siêu thị về và mua một hộp kem gia đình. Phải xử lý, không thì nó sẽ trở thành cũ mất?

Chuyện này thì bộ ba không để cho cô phải nói lần thứ hai. Chỉ ít phút sau, họ đã ngồi quanh bàn bếp và múc từng thìa đầy ắp kem vani hảo hạng từ đĩa. Ít nhất thì cũng là một lời an ủi nho nhỏ.

Sau khi khẩu phần kem đầu tiên đã sạch biến, Justus hỏi cô Mathilda rằng cô có quen một bà Meg Baker nào không.

- Có thể là qua câu lạc bộ cà-phê của cô hay những vòng bè bạn tương tự.

- Câu lạc bộ cà-phê! - cô Mathilda Jonas sững sờ trể hai khóe miệng xuống. - Đó là những cuộc hội họp nghiêm chỉnh, được tổ chức chu đáo, bàn về những đề tài thời sự! Chủ đề gần đây nhất là một tuyến xe Bus mới, đảm bảo một đường nối tốt hơn về...

- Cô Mathilda, - Justus dịu dàng cắt lời cô. Meg Baker?

- Meg Baker, phải rồi. Dĩ nhiên bà ta cũng có thời là chủ đề. Người ta hiếm khi nhìn thấy mặt bà ấy ở Rocky Beach. Đó là một con người hơi có phần kỳ quặc, cái bà đó... Chắc chắn là do hậu quả của việc bà ta sống một mình, và rất biệt lập, không quan hệ với ai. Sau khi li dị chồng, bà ta chuyển về Rocky Beach. Chưa lâu lắm đâu, chỉ vài năm thôi, chớ đã...

- Chồng bà ấy hồi xưa là ai vậy cô? - Justus hỏi chen vào.

- Cô không nói cho cháu nghe được, - cô Mathilda cười. Nghe này, cô không phải là văn phòng cung cấp thông tin. Không, tất cả những gì cô biết chỉ là bà ấy có cả một đồng tiền rất lớn, vốn là tiền của cha mẹ bà ấy, những người hoạt động trong ngành phim. Nhưng bà ấy không tiêu tiền và cũng không lộ ra là người có tiền. Ngôi nhà mà bà ấy đang sống nhìn từ phía bên ngoài phải nói là rất khiêm tốn.

- Đúng thế. Bọn cháu biết - Justus buột miệng.

- Các cháu biết hả? Thay vì giúp cô làm việc trong vườn thì các cậu đến thăm bà Baker - cô Mathilda lắc đầu - Chắc lại là một vụ án mới cho bộ ba thám tử phải không? Cha, nếu các cháu thích thú cái việc đó hơn... Mọi chuyện trong vườn cô xử lý xong hết rồi. Nếu các cậu không muốn thì cô làm một mình vậy! Đẳng nào như thế cũng chu đáo hơn. Mà ngoài ra việc làm vườn khiến cho người ta cân bằng và vui vẻ trở lại - Cô cười rạng rỡ nhìn cả ba ông cháu. Có vẻ như chuyện kia cũng tốt với các cậu thì phải. Hơi khó tính phải không, cái quý bà đó?

Bob lẩm bẩm một câu không nghe nổi, nhưng có vài từ trong bài giảng đạo đức của bà cô khiến

Justus đồng tai lên. "Thì cô làm một mình vậy", cô Mathilda đã nói như vậy.

Khi bà cô bước sang phòng khách, Justus gạt chiếc tô đựng kem sang bên.

- Peter và Bob, chú ý này! Ta vẫn cứ giải vụ Baker! Chẳng cần bà ấy trao hợp đồng! Chúng ta sẽ chỉ ra cho bà ấy biết rằng bọn mình là những thám tử tài năng hơn nhiều. Cái tay Perry nhòn nhua đó thấp hơn bọn mình đến vài bậc.

Peter nghi ngờ nhìn cậu.

- Sáng kiến dễ thương đấy nhưng mà cái gã Perry đó không ngu như cậu tưởng đâu.

Cậu như đang nhìn rõ lại cảnh viên thám tử nọ nhảy vào vai kẻ cứu mạng bà Baker, và lừa Bộ Ba??? một vỏ đầu đinh.

- Ngoài ra, bọn mình không có một thông tin nào hết, - Bob nhắc nhở. - Ta phải bắt đầu từ đâu? Mình bây giờ không sờ được vào máy tính của bà Baker nữa.

- Bọn mình cũng chẳng cần. - Justus hể hả. - Mình đã giải quyết tất cả khi các cậu để lại một mình mình trong phòng làm việc. Ở đó mình đã dễ dàng... - thế rồi đột ngột tới đây, cậu bắt đầu lắp bắp. Rõ ràng là cậu mới vừa hiểu ra mình đã làm chuyện gì ở chỗ đó.

- Cậu bày trò gì trong phòng làm việc của bà Baker hả? - Peter ngay lập tức ra đòn, cậu chàng vừa ngửi ra mùi gió.

Hạ giọng xuống một chút, Justus nói tiếp:

- Mình xin các cậu, đừng nói gì hết. Mình biết đây là một sự can thiệp sỗ sàng vào cuộc sống riêng tư của bà Baker. Lẽ ra mình phải xin phép bà ấy mới đúng. Mình công nhận như thế. Nhưng mà trong một phương diện nhất định... chính bà ấy đã nhờ bọn mình giúp đỡ.

- Thôi kể đi, Justus!

- Mình đã gửi cái thư điện tử con sứa đó đến cho Tom - Justus thú nhận. Chỉ để tiết kiệm thời gian! Cùng với lời yêu cầu, nhờ cậu ấy giúp bọn mình tìm ra kẻ gửi thư thật sự, kẻ mà bà Baker gọi là "con sứa". Bởi cái địa chỉ đi kèm lá thư chắc chắn là địa chỉ giả. Dĩ nhiên, mình đã thêm vào một lời nhắn, nhắc cậu ấy cẩn thận khi mở tập tin đính kèm. Nếu không thì đến cả máy tính của cậu ấy cũng bị nhiễm virus sứa mất.

Bob và Peter im lặng. Hai người quen Justus đã đủ lâu để biết rằng, lời thú tội nho nhỏ này vẫn còn chưa kết thúc. Nét mặt cậu ta nói quá rõ như vậy

- Ừ thì, - Thám Tử Trưởng lăm bắm sau một hồi nghĩ ngẩn. Sau đó mình đã xem xét đôi chút trong đĩa cứng của bà ấy và thấy một tập tin thú vị, tập tin tên là "Di chúc". Cái này mình thấy... làm sao mà hơi có vẻ... đáng nghi...

Peter lắc đầu.

- Justus, vậy là cậu đã tự tiện mở nó ra? Đó là trò phạm pháp.

- Mình chỉ muốn giúp bà ấy thôi mà...

- Cậu là người không thể ngủ được.

- Thế trong tập tin đó ghi gì? - Bob tò mò hỏi.

Justus nhún vai.

- Không biết. Ừ thì, hầu như chẳng ghi gì cả. Tức là nói thật lòng nhé, mình chỉ mở nó ra có một chút xíu thôi. Không đủ lâu, bởi chính lúc đấy thì các cậu gọi mình. Lúc đó mình đã tắt máy tính thật nhanh.

- Rồi, rồi sao nữa?

- Thôi nói ngắn gọn thế này: bà Baker yêu cầu công chứng viên của bà ấy thay đổi di chúc. Vì sống một mình, nên đầu tiên bà ấy muốn để lại toàn bộ tài sản cho một cơ sở từ thiện. Chắc nó không phải là một món tiền nhỏ đâu. Nhưng sau đó bà ấy muốn chia một nửa trong số đó cho cô Betty Sutton. Chính người phụ nữ đã cứu mạng bà trong cú lộn vừa rồi. Thú vị, đúng không?

- Vậy thì người phụ nữ đó cũng có thể muốn bà Baker sớm qua đời?

- Có lẽ, Bob.

- Lá thư được viết khi nào?

- Cách đây ba ngày. Di chúc trong thời gian đó có lẽ đã được chỉnh sửa xong.

Peter và Bob trầm ngâm gật đầu. Cái này còn lớn hơn cả một điểm tựa bình thường.

- Và bây giờ thì Tom đã có tập tin con sứa đó? - Peter hỏi - Thế tại sao cậu không gửi cả tập tin đó cho bọn mình, về máy tính trong Bộ Tham Mưu?

- Mình muốn làm, nhưng đã quá muộn. Chuyện ưu tiên trước nhất là để Tom nhận được tập tin và điều tra. Các cậu cũng đã chính mắt nhìn thấy gã Perry rồi đó. Nếu muốn chiến đấu với gã ta, bọn mình phải làm việc hết tốc lực, Thế nào, ý các cậu sao? Ta có nên điều tra không?

Peter và Bob nhìn nhau. Perry đã khiến cả hai chàng thấy chướng tai gai mắt cực độ. Mà Bộ Ba??? lại có được dấu vết đầu tiên, dấu vết mà có thể Dick Perry chưa biết. Họ thống nhất với nhau.

- Ta sẽ giải vụ này. Ta sẽ tìm con sứa! - Bob kêu lên - Mà là tìm ra trước Dick Perry!

Peter thêm vào:

- Cái túi lùn tùn đó rồi sẽ biết tay! - Cậu ấp úng. Xin lỗi, Justus, nói chung mình không hề có ý chống lại những người béo.

Nhưng Justus hiện thời có thể tha thứ cho tất cả. Cậu cười rạng rỡ. Nhóm Bộ Ba??? lại bắt đầu một vụ án mới. Ngay lập tức, Thám Tử Trưởng đứng lên và bước tới máy điện thoại. Cậu gọi cho Tom để nghe xem liệu cậu bạn chuyên gia máy tính đã tìm ra được điều gì chưa. Nhưng Tom không có nhà.

Vậy là bộ ba rút lui về Bộ Tham Mưu, và gửi thêm một E-Mail nữa cho Tom.

Sau đó, họ ra bãi đỗ cũ, nơi có một sự ngạc nhiên rất dễ thương đang chờ họ: chú Titus đã sửa xong chiếc xe đạp cho Bob. Ngoài ra, chú mời mọc họ công việc xem một vài hộp đựng đầy đĩa CD và dán giá cho chúng. Đây là một công việc bình thường ra chỉ dành riêng cho sếp, nhưng chú Titus Jonas lần này thấy mình không đủ hiểu biết đối với những đĩa nhạc đời mới. Bộ Ba??? đã chờ đợi cơ hội này từ lâu, nhất là Bob, người cũng đã gom góp được một bộ sưu tập CD đầy ấn tượng. Bởi phần tiền lương hứa hẹn giành cho mỗi một cậu sau buổi làm việc này là một đĩa nhạc CD tùy chọn.

Trong lúc làm việc, chốc chốc họ lại ngưng tay gọi điện cho Tom, nhưng không một ai nhắc máy. Vậy là sau khi đã soạn xong chỗ CD của chú Titus, bộ ba quay ra với bữa tối ngon lành phóng khoáng của cô Mathilda. Họ vừa ăn vừa hy vọng sẽ gặp được Tom sau đó.

Nhưng suốt buổi tối hôm đó, Tom không lên tiếng.

- Kỳ thật, - Bob cân nhắc. Sáng ngày mai bọn mình có một bài kiểm tra quan trọng, mà Tom thì phải luyện rất nhiều cho môn này. Justus, cậu thân với cậu ấy nhất. Với cậu thì thỉnh thoảng cậu ấy còn nói một vài câu. Cậu nghĩ sao, có chuyện gì xảy ra không?

Justus nhún vai.

- Trời đất, chắc là cậu ấy chỉ đi đâu đó thôi. Đâu có ai cấm cản. Thế các cậu đã chuẩn bị cho bài văn sáng mai chưa?

Lòng thầm đặc ý, Justus nhận thấy ánh mắt của Peter ngay lập tức chĩa lên trần nhà, còn Bob thì chăm chú quan sát đầu ngón tay trở.

Vào khoảng mười giờ tối, bộ ba quyết định chia tay. Justus sang nhà chính, còn Bob và Peter trèo lên xe đạp. Mặc dù nhà Tom không nằm trong hướng mà Peter và Bob phải đi qua, nhưng họ quyết định vòng qua đó. Rất có thể cậu ấy đang ở nhà, chỉ có điều không muốn nghe điện thoại.

Thế nhưng ngôi nhà nhỏ của hai mẹ con Tom chìm trong bóng tối. Cửa garage mở toang, trong đó không có xe.

- Chim bay khỏi tổ rồi. - Peter, người vừa giơ tay bấm chuông cửa, trèo trở lại lên xe đạp.

- Muộn nhất là tám giờ sáng mai bọn mình sẽ gặp cậu ấy, - Bob nói.

Đột ngột, Peter thấy nổi trong tâm khảm cậu một cảm giác lạ lẫm.

- Hy vọng vậy - cậu âm thầm lẩm bẩm.

CHƯƠNG 5: MỘT VỤ ĐIỀU TRA CHO DICK PERRY

Khi thầy dạy văn bước vào lớp, tất cả đều đã ngồi ở chỗ của mình, sẵn sàng chờ đợi. Tất cả, chỉ trừ Tom Wood. Thầy Barnes nhăn trán.

- Sao lại chính là Tom, cậu ta đang rất cần một điểm số tử tế để kéo điểm trung bình lên. Cậu ấy vắng mặt có lý do không?

Không một ai biết điều gì. Năm phút sau đó, khi thầy phát đề bài, Tom cũng chưa có mặt.

Trong lòng thấp thỏm, Bộ Ba??? cựa quậy trên ghế. Giờ thì họ làm sao có thể biến đi để mà tìm Tom. Mà phải 9 giờ 35 mới tới giờ nghỉ.

Đặc biệt là Peter, dòng suy nghĩ của cậu chốc chốc lại rời khỏi chủ đề thật ra rất thú vị của bài làm "Kỹ thuật tạo dựng nét căng thẳng trong tiểu thuyết trinh thám của Sherlock Holmes" và bay đến chỗ anh bạn cùng lớp, người ngày ngày ngồi cùng phòng với họ mà hàng năm trời hầu như chẳng được mấy ai chú ý tới. Họ đã quen với việc Tom ngồi ở đó, nhưng suy cho kỹ ra thì họ hầu như không quen biết cậu. Lý do không phải chỉ nằm ở chỗ cậu bạn đó dành mọi giây phút rảnh rỗi cho chiếc máy tính của mình. Tom là một kiểu người đơn độc. Chỉ duy nhất có Justus là tận trọng xây dựng được một mối liên hệ với cậu ta.

Peter nhìn xuống tờ giấy đã được viết quá nửa của mình. Đúng là không có lý do chính đáng, có thể gọi là điên khùng nữa, nhưng cậu không thể rũ bỏ nỗi cái suy nghĩ rằng có một mối liên hệ nào đó giữa bức thư điện tử của Justus và sự biến mất của Tom. Cậu xoay sang phía Thám Tử Trưởng, cậu này đang ngồi chênh chếch phía sau, nét mặt không để lộ một chút thấp thỏm nào. Không ngưng một giây đồng hồ duy nhất, Justus cứ thoăn thoắt viết từ dòng này xuống dòng khác. Trước khi thầy giáo kịp để ý đến, Peter lại cúi xuống bài làm của mình.

Vào lúc 9 giờ, cậu làm bài xong, sớm một nửa tiếng đồng hồ. "Nhìn chung, cuốn tiểu thuyết của Sherlock Holmes đã tạo nên được những giây phút căng thẳng căn bản, tạo nền tảng cho dòng truyện tiểu thuyết trinh thám", đó là lời kết luận đi sau một bài văn có số lượng rất khiêm tốn các dẫn chứng và giải thích của Thám Tử Phó.

Peter giơ tay, thầy Barnes bước đến bên bàn cậu.

- Cho phép em ra ngoài được chưa ạ? - Peter hỏi.

Đưa ánh mắt thoáng liếc về phía những học sinh khác, thầy Barnes lẩm bẩm:

- Nếu em làm xong rồi.

Peter nộp bài làm, liếc xéo về phía Justus và Bob rồi rời phòng. Ra đến trước cửa, cậu không cần phải chờ đến ba phút đồng hồ thì hai anh bạn đã có mặt.

- Lẽ ra mình phải còn lâu mới xong - Thám Tử Trưởng than phiền theo thói quen. Nhưng cả cậu cũng hiểu rõ là phải cấp bách đi tìm Tom.

Họ leo lên xe đạp và đạp mạnh xuống پہ-đan. Vài phút sau, họ rẽ vào con phố nơi hai mẹ con Tom đang sinh sống. Peter nhẹ người khi nhìn thấy chiếc ô-tô của cô Wood đậu trước cửa. Nhưng rồi cậu nhanh chóng hiểu ra rằng chiếc ô-tô này sẽ không giải trình được sự vắng mặt của Tom trong lớp học hôm nay. Ngược lại, đó là một nguyên nhân cho người ta lo lắng thêm, vì rõ ràng là Tom và mẹ cậu ta không đi chơi xa.

Bộ Ba??? khóa xe đạp. Trước khi ấn lên nút chuông, Thám Tử Trưởng vội vã xoay đầu về.

- Cánh cửa vào nhà chỉ khép hờ - cậu ngạc nhiên nói.

Họ bước vào trong. Đi dọc một khoảng hành lang dài. Từ trong căn hộ của tầng trệt vọng ra tiếng người nói.

- Chính là giọng của... - Peter hoảng hết thở hộc lên.

- Dick Perry - Bob bổ sung. - Làm sao mà gã lại đến đây?

Một cánh cửa căn hộ mở ra, hiện vẫn chưa có ai bước ra ngoài hành lang. - Tôi chúc và mong ông thành công, ông Perry. Tom là đứa con duy nhất của tôi.

- Đó là giọng của mẹ Tom. Nghe rất tuyệt vọng.

- Tôi sẽ làm hết sức mình - Perry hứa hẹn bằng một ngọt như đường. - Bà cứ an tâm, thưa quý bà. Bà đã gặp may đấy. Thám tử tài năng nhất trong toàn khu vực này đang làm việc cho bà.

Chỉ một tích tắc sau, ông ta bước ra hành lang.

Ngay lập tức, người đàn ông phát hiện thấy Bộ Ba???. Cú giật mình đầu tiên nhanh lẹ nhường chỗ cho một nụ cười rộng ngoác.

- Ô, lại là ba chú nhãi ranh! Tôi rất tiếc, các cậu đến muộn quá rồi. Cả vụ này cũng là của tôi!

- Ông đến đây làm cái gì? - Justus găm vào mặt ông ta.

Dick Perry, trên người vẫn khoác chiếc áo sơ mi của ngày hôm trước, nhếch nụ cười rộng ngoác thành một cái mỉm cười cao ngạo.

- Tôi muốn kiểm tra xem liệu anh bạn Tom của các cậu có tồn tại hay không, và có giỏi máy tính như đã được khẳng định hay không. Đáng tiếc là bà Baker đã hơi có ý nghi ngại về kiến thức máy tính của tôi - ông ta hít hơi qua đằng mũi một cách ồn ào - Dĩ nhiên đó là những nghi ngờ vô căn cứ. Theo quan niệm của tôi thì đó là một người phụ nữ quá nghiêm khắc, và tôi rất muốn báo cáo cho bà ta biết rằng các cậu đã phóng đại hết cỡ. Nhưng sau tất cả những máy móc mà tôi nhìn thấy trong phòng Tom, có vẻ như trong điểm này thì các cậu không nói dối. Tom là một cậu bé say mê máy tính. Nhưng mà... thôi bây giờ chắc chuyện này đã được giải quyết xong. - Ông ta cất bước, vừa đi vừa lẩm bầm "Thôi đi! Tôi đâu có nghĩa vụ phải báo cáo với các cậu."

Đến bên cửa chính, ông ta xoay một lần nữa về Wood, người lúc đó cũng đã bước ra ngoài hành lang.

- Tôi xin đưa ra một lời khuyên: bà phải ném ngay cái lũ nhãi ranh này ra khỏi cửa! Vụ này nằm trong tay tôi là nằm trong một trong những bàn tay tài năng nhất! Chúc một ngày tốt lành, thưa các quý ông!

- Các cậu muốn gì? - mẹ Tom thận trọng lên tiếng. Bà đưa tay thấm giọt lệ bên khóe mắt và bước lại gần hơn. Các cậu có liên quan gì đến chuyện biến mất của Tom không?

Rõ là bà không nhận ra Justus, vì cậu cũng rất ít lần đến chỗ này. Bob và Peter thì bà chưa từng gặp.

Thám Tử Trưởng nắm lấy quyền lên tiếng và giải thích rằng họ là bạn học của Tom. Ngày hôm

nay họ thấy Tom vắng mặt trong giờ kiểm tra văn.

- Thật là chuyện ngạc nhiên khi có người nhận ra sự vắng mặt của Tom - mẹ cậu bạn nói. Thế rồi những giọt lệ lại trào ra. Bà không tự kiềm chế được nữa. Cảnh sát đã đến đây rồi - bà nức nở - Tom sẽ không bao giờ bỏ đi như thế. Không thể đơn giản bỏ đi như thế được. Nhưng mà cảnh sát viên cảnh sát đó nói rằng đã có rất nhiều bậc cha mẹ tin tưởng con mình như vậy. Nhưng thực tế là ngày nào cũng có trên một trăm đứa trẻ biến mất để rồi muộn lắm là ba ngày sau đó đa phần lại quay trở về nhà. Tôi cứ hy vọng là anh ta có lý.

- Cô quan tâm Tom chứ ạ? - Justus bình tĩnh hỏi.

- Có - cô Wood trả lời, cô đã bình tĩnh lại được đôi chút. Mặc dù trong thời gian qua tôi ở bên nó quá ít. Tôi đã bắt đầu đi làm trở lại và vì thế mà hiếm khi có nhà. Mà Tom lại là người kín đáo.

- Vậy cô hãy kể cho bọn cháu nghe mọi việc xảy ra như thế nào. - Justus đề nghị - Có lẽ ta nên ngồi xuống chẳng?

Cô Wood gật đầu và dẫn bộ ba thám tử vào trong bếp.

CHƯƠNG 6: BIẾN MẤT KHÔNG VẾT TÍCH

Bản báo cáo của mẹ Tom ngăn ngủi nhưng thấm đẫm kinh hoàng. Tối hôm qua cô đi thăm một người bạn gái. Khi cô rời nhà, Tom vẫn còn ngồi trong phòng máy tính của cậu như mọi khi. Khoảng 23 giờ cô quay trở lại. Điện trong phòng Tom tắt. Cô Wood nghĩ là con trai mình đã ngủ rồi, và cô cũng lên giường luôn. Buổi sáng ngày hôm sau thức dậy vào lúc sáu giờ, cô muốn đánh thức Tom. Nhưng cậu không có nhà. Giường còn ngăn nắp nguyên, chưa được sử dụng. Lúc 6 giờ 15, cô Wood gọi điện cho cảnh sát. Cảnh sát đến vào lúc 6 giờ 30. Trong khoảng thời gian đó cô đã tìm ra rằng, trong nhà thiếu một chiếc túi thể thao và vài món trang phục. Cả hai viên cảnh sát ghi chép và cho là cô Wood không cần phải lo lắng quá như thế, cậu con trai của cô đang trong lứa tuổi ương bướng, ngang ngạnh. Bản thân họ thường xuyên phải nghe về những vụ thanh thiếu niên tuổi này bỏ nhà ra đi. Hiện thời người ta chưa thể làm được gì. Theo yêu cầu của cô Wood, họ đã xem xét cánh cửa và nhận thấy không hề có dấu hiệu của một vụ đột nhập. Sau bảy rưỡi một chút, hai cảnh sát viên lại bỏ đi.

Mười phút sau, Dick Perry xuất hiện và muốn gặp Tom.

Bối rối, cô Wood kể cho ông ta nghe là Tom đã biến mất. Ông thám tử nọ bắt đầu xem xét phòng của Tom và kiểm tra tất cả các khuôn cửa sổ và các cánh cửa trong tầng trệt, tìm dấu vết đột nhập. Ông ta làm việc kỹ lưỡng hơn cảnh sát rất nhiều, nhưng cả ông ta cũng không tìm thấy gì. Cuối cùng, cô Wood giao nhiệm vụ cho ông ta tìm Tom.

Đó là tình trạng hiện thời.

Bộ Ba??? lắng nghe chăm chú bản báo cáo. Họ muốn hỏi vài câu hỏi, nhưng họ biết đây là lúc phải gắng sức nhẫn nại. Đầu tiên, Justus phải giải thích đôi điều:

- Cô Wood, bản thân bọn cháu cũng có một văn phòng thám tử thành công. Cháu tin rằng thậm chí bọn cháu còn là những thám tử tốt hơn ông Perry. Chúng cháu rất muốn được giúp cô tìm Tom.

Bob trao cho cô Wood tấm danh thiếp của Bộ Ba???

Bộ ba thám tử???

Chúng tôi nhận điều tra mọi vụ

Thám Tử Trưởng: Justus Jonas

Thám Tử Phó: Peter Shaw

Tra cứu và lưu trữ: Bob Andrews

Cô Wood cầm lấy tấm danh thiếp trong vẻ ngạc nhiên.

- Về phía tôi, tôi rất sẵn lòng, - cô nói sau khi đã đọc xong tấm thiếp - Càng có nhiều người đi tìm Tom càng tốt.

- Hay lắm. Liệu bọn cháu có được bắt đầu ngay lập tức và kiểm tra phòng của Tom không? - Justus hỏi.

Cô Wood gật đầu và dẫn Bộ Ba??? lên lầu một. Phòng của Tom nằm ngay phía bên phải cầu thang.

Đó là một căn phòng bình thường của một cậu bé mười sáu tuổi. Có lẽ ngăn nắp hơn một chút so với phòng của các thiếu niên đồng lứa khác. Ngược lại với Justus, Tom tự tay dọn giường. Justus quan sát trong vẻ nghi ngờ lần vải trải giường được vuốt rất thẳng, được in bằng vô số những chữ @. Suốt đêm qua rõ ràng Tom chưa nằm trên giường này.

- Đã có ai tìm dấu vân tay chưa? - Justus hỏi.

Cô Wood lắc đầu.

- Ông Perry quan sát cánh tủ bàn làm việc và đặc biệt kỹ là chiếc máy tính.

- Ông ta có phát hiện ra điều gì khác lạ không ạ?

- Khi xem máy tính, đã có thứ khiến ông ta ngạc nhiên.

- Đó là thứ gì vậy, thưa cô?

- Ừ thì, ông ấy nói rằng, Tom đã tháo đĩa cứng trước khi ra khỏi nhà. Và ông ấy cần phải tìm cho ra lý do.

- Tom đã mang tất cả các tập tin đi theo?

Justus sững sờ hỏi lại. Qua đó, vậy là cả tập tin mà cậu đã gửi cho cậu bạn qua đường thư điện tử vào ngày hôm trước cũng đã biến mất. Vậy mà cậu thì cứ hy vọng sẽ tìm thấy nó ở đây.

- Các cậu tự xem đi - cô Wood yêu cầu ba thám tử.

- Ngay đây ạ - Justus chần chừ. Peter, đầu tiên cậu mang cặp đi học của cậu lên đây đã. Minh hy vọng trong đó cậu có chứa dụng cụ xác định vân tay?

- Dĩ nhiên, - Peter trả lời. Luôn sẵn sàng hành động.

Cậu nhảy theo cầu thang xuống dưới, chỉ một vài tích tắc sau đã quay trở lại với thiết bị cần thiết.

Justus trở tay về phía chiếc máy tính, Peter vào việc.

Trong khi Thám Tử Phó dùng bút vẽ dàn một lớp bột mỏng lên bề mặt các đồ vật, Thám Tử Trưởng hỏi cô Wood xem ông Perry đã đưa ra những lời phỏng đoán nào.

- Ông ấy nói rằng Tom tự bỏ nhà đi. Chỉ có điều ông ta chưa rõ lý do. Có thể nó trốn chạy một cái gì đó. Nhưng đây không phải một vụ đột nhập, và chuyện chiếc túi thể thao vắng mặt cũng cho thấy là chính tay nó đã sửa soạn đồ.

- Có phải chiếc túi thể thao là chiếc túi cậu ấy thích nhất không? - Bob hỏi, giọng nhẹ nhàng như tiện thể.

Cô Wood nhìn cậu trân trân.

- Dĩ nhiên... - cô nói chậm, - đúng, cậu có lý, nếu nó có thời gian bình tĩnh dọn đồ, nó sẽ dùng túi khác. Cụ thể là cái túi màu xanh dương ở phía trên tủ kia. Đó mới là túi du lịch của nó. Nó cầm thù thể thao. Chắc lúc đó nó phải vội lắm? Nói đến đây tôi mới nghĩ ra: thậm chí nó còn chưa đóng cửa căn hộ.

Tới lúc này thì Peter đã làm hiện được những dấu vân tay bên máy tính và Justus tìm cách bật máy lên. Đúng như chờ đợi, cậu không thành công. Không có đĩa cứng, máy không chạy. Cậu

quan sát chiếc máy tính kỹ hơn: rõ ràng nó đã được mở ra rồi được lắp lại một cách rất cầu thủ. Họ xem xét thêm một chút nữa trong phòng của Tom, nhưng không tìm thấy lời mách bảo nào. Cuối cùng, Peter yêu cầu cô Wood đưa ra hai đồ vật trên đó chắc chắn phải có dấu vân tay của Tom và của ông Perry.

- Để cháu có thể so sánh với những dấu vân tay tìm được trên máy tính. Đáng quan tâm là những dấu vân tay còn lại. Liệu trên máy tính này có dấu vân tay của cô không, cô Wood?

- Không, máy tính của tôi nằm trong phòng làm việc dưới kia. Tôi không bao giờ chạm vào máy của Tom.

Cô Wood đưa cho Peter một cái thước lấy ra từ cặp đi học của Tom cũng như tấm danh thiếp của ông Perry.

- Ông ấy đã đặt nó xuống mặt bàn và tôi chỉ chạm vào phần rìa thiếp - cô nói.

Thận trọng, Peter rút tấm danh thiếp của thể lực cạnh tranh vào một chiếc túi nhựa nhỏ, cậu không nhìn nổi và thoáng ném một cái nhìn nhanh lẹ xuống dưới tấm thiếp:

Văn phòng thám tử Santa Monica

Thám tử già dặn kinh nghiệm: Dick Perry

Điều tra, canh chừng và nghiên cứu

Với Dick Perry, bạn chắc chắn thành công!

Peter thấy trong người nôn nao khó chịu: "Với Dick Perry bạn chắc chắn thành công!" đúng là một kẻ khoe khoang phách lối. Mặc dù vậy, cậu vẫn phải thú nhận rằng, tấm thiếp này chắc chắn sẽ gây ấn tượng tốt đối với khách hàng. Thế nhưng cậu thấy tấm thiếp Bộ Ba??? của bọn cậu còn tốt hơn nhiều.

Ba chàng thiếu niên chia tay với cô Wood. Trước khi để họ ra về, cô thoáng đề cập đến vấn đề tiền công.

- Các cậu biết không, thật ra thì tôi cũng không mấy quan tâm xem các cậu đòi bao nhiêu, mặc dù tôi chẳng có nhiều tiền - cô nói. Nhưng tôi muốn có Tom về nhà.

Justus an ủi cô trong cả hai phương diện.

- Nhờ đến bọn cháu là cô đã nhờ đến những thám tử tài năng nhất của vùng Rocky Beach. Thêm vào đó lại không mất tiền, cho mẹ của Tom lại càng không.

Bộ Ba??? quay thẳng trở lại Bộ Tham Mưu, vì buổi chiều nay họ không có giờ học. Peter ngay lập tức lao vào việc phân tích đánh giá những vết vân tay. Trong lúc chờ đợi, Bob và Justus sắp xếp lại tất cả những dữ liệu mà họ đã thu thập được. Câu hỏi mở còn là, liệu Tom có thật sự bỏ nhà ra đi như Dick Perry phỏng đoán, hay cậu đã bị bắt cóc.

- Việc cậu ấy lựa bừa một cái túi có thể là dấu hiệu cho cả hai trường hợp - Bob nói. Cái đĩa cứng biến mất cũng thế.

Cả Justus giờ đây cũng thấy cậu đang lẩn mò trong sương mù.

- Bọn mình thậm chí không biết liệu việc biến mất của Tom có liên quan chút nào với tập tin mà mình đã gửi đến cậu ấy hay không. Ít nhất thì việc Tom cùng bức thư điện tử đó biến mất

cũng là một thất bại của chúng ta.

- Và Dick Perry thì tiến hơn chúng ta rất xa.

- Cái túi bunn nhòn nhựa này khiến mình phát điên lên - Justus bực bội. Sao gã không tập trung vào các vụ việc vùng Santa Monica, gã xục xạo ở Rocky Beach này mà làm gì!

Bob cười.

- Chắc hiện thời ở Santa Monica rất yên bình. Hay là ông ta quá chán ngán cái việc luôn luôn phải xăm xoi các vụ ngoại tình của những ngôi sao và những tiểu ngôi sao của ngành phim ảnh. Thay vào đó, ông ta ngồi mà nghĩ ra những câu văn vắn ngu ngốc. Cậu còn nhớ không nhỉ? "Nếu có kẻ muốn xâm hại bạn, cứ hỏi đến Dick Perry là an tâm!" Tiểu lâm, tiểu lâm thật!

- Bọn tổng tiền, đồ kẻ trộm, những xác chết dối lừa, thuốc trị bệnh tóc thưa - Justus đáp và lại bật lên một tràng cười nữa.

Peter ngồi bên bàn làm việc, chỉ nghe hai bạn chuyện trò bằng nửa tai. Giờ cậu xoay về. Nhưng không phải vì sáng kiến làm thơ bất chợt của Justus. Bộ mặt đỏ rục của cậu cho biết cậu vừa tìm thấy một yếu tố thú vị.

- Các bạn ơi! Thử đoán xem trên máy tính của Tom còn có vân tay của ai nữa?

- Dick Perry - Justus bình tĩnh. Gã ta đã kiểm tra máy tính.

- Cái đó đúng - Peter trả lời. Tiếp tục đi?

Bực bội, Bob kêu lên:

- Nay cậu, đây có phải trò chơi hỏi đáp trên ti vi không? Dĩ nhiên là trên đó có cả dấu vân tay của Tom nữa!

- Không hề có. Cuộc không?

- Không thể thế được! - Justus ngạc nhiên kêu lớn. - Chờ đã... để mình đoán. Ngoài ra không tìm thấy bất kỳ một dấu vân tay nào khác!

- Chính xác, Thám Tử Trưởng. Cậu suy luận nhanh đấy. Điểm 10 cho cho cậu. Điều đó có nghĩa rằng, đã có ai đó cạy máy tính một cách rất cẩn thận trước khi Dick Perry xem xét nó vào sáng sớm hôm nay.

- Và yếu tố này rõ ràng chĩa tới khả năng Tom đã bị bắt cóc, - Justus bổ sung. - Bởi nếu không thì làm sao Tom, người đã bỏ ra đi vội vàng đến như thế, lại để thời gian lau chùi bàn phím và cả cái máy tính, trước khi trốn ra khỏi nhà?

- Đúng thế! Đã có kẻ khác làm chuyện đó: một tay khách thăm lạ mặt. Chính gã khách thăm đó có thể cũng chiếm chiếc đĩa cứng.

Bob cân nhắc:

- Vậy là Tom đã để cho thủ phạm vào nhà, vì không có dấu hiệu đột nhập. Rồi sau đó gã đàn ông kia đã uy hiếp được cậu ấy.

- Tại sao lại là gã đàn ông? - Justus đáp lại. Không có dấu vết của một cuộc vật lộn. Tom có thể đã bị đe dọa bằng súng lục từ một người đàn ông hoặc đàn bà. Tom đã phải thu dọn đồ đạc của mình rồi sau đó gã hay ả thủ phạm ép cậu ấy bỏ đi.

- Tất cả những yếu tố này mang lại cho vụ án một bước ngoặt mới.

Peter bật máy tính lên.

- Để mình quét những dấu vân tay đưa vào trong máy, sau đó ta sẽ so sánh chính xác hơn.

Thật nhanh, cậu đưa vào máy một loạt các mật khẩu, được bộ ba thám tử sử dụng để bảo vệ các tập tin của họ. Khi nhìn thoáng vào hộp thư đến, cậu la to.

- Này! Justus! Bob! Ta có thư! Các cậu không biết là của ai đâu! Một E-Mail của Tom!

CHƯƠNG 7: CÂU ĐỐ CỦA TOM

Nghạc nhiên, Justus và Bob nhìn qua vai Thám Tử Phó.

- Vậy là không phải một vụ bắt cóc! - Bob nhẹ nhõm kêu lên.

- Đáng tiếc là nó không hẳn có nghĩa như vậy - Peter trả lời và chỉ vào vị trí đứng cạnh tên của người gửi. E-Mail này được cậu ấy gửi từ tối hôm qua. Lúc đó bọn mình đã tắt máy tính rồi. Nhìn này: 21 giờ 35.

- Mở ra - Justus thúc giục.

Peter nhấn chuột, lá thư xuất hiện. Thế rồi Peter đọc lớn:

"Justus thân mến. Hiếm khi cậu viết thư cho mình, nhưng nếu có lần nào cậu gửi thư, thì y như rằng là một tin quả tạ! Mình đã gặt những bài luyện văn ngu ngốc sang bên, bật máy tính lên và bắt đầu ngay vào việc Hacken."

- Mình biết ngay mà, - Justus ngắt lời bạn. - Tom đã ngay lập tức lên mạng và đi tìm kẻ gửi E-Mail con sứa!

- Biết rồi, cậu là người giỏi giang nhất, nhưng giờ thì im đi đã! - Bob gầm lên.

Peter đọc tiếp: "Chuyện này không đơn giản chút nào. Kể cả đối với kẻ quen thuộc Computer như mình cũng không, nếu mình được phép đưa ra lời nhận xét này. Bởi tên người gửi thư, tức là quán cà-phê bên bãi biển, không phải là kẻ gửi thư thật sự! Nó chỉ là lần vô nguy trang. Thủ phạm của các cậu đã khoan một đường riêng vào cái mạng con của quán cà-phê bên bãi biển, rồi để cho mạng nội bộ này tự động gửi tiếp lá thư tồi tệ kia đi để người ta không phát hiện được ra gã. Nhưng Tom Wood không phải là người dễ bị lừa! Mình đã tìm ra đúng địa chỉ! Mặc dù không biết kẻ nào đứng đằng sau nó, nhưng suy cho cùng thì cũng phải để lại một chút việc cho cậu làm chứ, Justus. Sau đây là địa chỉ E-Mail của con sứa."

- Ha! - Bob buột miệng kêu lên. Tom đã giải được câu đố rồi! Rồi bà Baker sẽ mở to mắt lên cho mà xem!

- Dick Perry lại càng ngạc nhiên hơn - Peter lại vui vẻ. Cậu đọc tiếp:

"Nhưng trước khi cung cấp lời giải, mình muốn biết: thật ra nguyên nhân cho lời đề nghị của cậu là gì? Thôi cũng được, sáng mai cậu có thể cho mình biết khi ta gặp nhau ở trường. Sau cái bài kiểm tra anh vẫn ngớ ngẩn với ông già đau khổ Barnes, người luôn long sòng sọc đôi mắt cú vọ để không ai chép bài được của ai. Thật ra mà nói, cậu cũng nên cho mình chép bài một lần đấy, Justus! Để đền thưởng cho những vất vả mà mình vừa bỏ ra vì cậu! Bàn tay này rửa sạch bàn tay kia, được không? Thế nhé, đây là địa chỉ - nhưng mà chờ đã, mình không muốn cậu nhận được nó quá dễ dàng. Cậu là người ưa thích các câu đố. Vậy là vì chỉ riêng cậu mà mình sẽ gói gém địa chỉ của kẻ gửi thư trong một bài thơ đố! Để cậu cũng phải động não một chút. Nếu không giải được, hãy nhờ Peter và Bob giúp cho, không khó lắm đâu. Nếu đến sáng mai mà các cậu chưa tìm được lời giải, chỉ cần mời mình đi ăn bữa trưa ở quán MacBurger thôi, đồng ý không?"

Có mũi dài mà chẳng phải voi

Cái gì cũng bóí ra, mùi nào cũng biết

Có mặt ở khắp mọi nơi, chẳng quốc gia nào thiếu

Nếu muốn tìm gã, hãy nhìn vượt đường ranh."

- Như thế này có nghĩa là gì? - Bob rụt rè hỏi.

Peter cười và tiếp tục làm thơ.

- Khi Tom nghĩ ra một câu đố khó - Nó làm cho Justus bị tâm thần.

- Tiểu lâm đấy, Peter! - Justus gầm lên. Thay vì địa chỉ con sứa, bây giờ cậu lại có trong tay những vần thơ kỳ quặc. Ta sẽ giải câu đố này sau - cậu quyết định. Nhiều khi những câu đố loại này là cả một gánh nặng khủng khiếp. Tại sao Tom không đơn giản viết cái địa đó chỉ xuống đây? Tốt hơn cả là đọc tiếp đi, Peter.

Peter nghiêm trang trở lại và tiếp tục đọc:

"Thế nhé, Justus, chúc vui vẻ khi giải đố. Và ngoài ra, tiện thể mình cũng bẻ luôn khóa của kẻ gửi thư. Máy tính của gã mở toang toác, ít nhất là đối với một người như mình. Mình đã nhanh lẹ xem loanh quanh một chút, đúng thế, mình đã nổi tò mò, và đã tìm thấy hai tập tin thú vị và sao chép chúng. Nhưng đáng tiếc sau đó mình phải kết thúc, vì đối tượng của chúng ta mất kết nối và ra khỏi mạng. Hy vọng họ không nhận ra mình! Mình gửi kèm cho cậu hai tập tin này. Một tập tin có chứa một hình mẫu rất kỳ quặc. Tập tin kia chứa một tấm ảnh. Tự cậu nhìn đi. Còn tại sao mình lại chọn chính hai tập tin này? Ừ thì, chúng được đặt tên là "Vàng". Điều đó khiến mình chú ý ngay lập tức. "Vàng" nghe hay đấy. Thế. Và kèm theo cả đồng đó là cái tập tin con sứa của cậu. Mình không muốn có nó nữa. Ai mà biết được nó còn chứa những con virus ma quỷ nào."

- Mở hai tập tin đó ra, Bob - Justus nói. Dĩ nhiên không phải tập tin con sứa - Cậu nhanh lẹ thêm vào.

- Đọc tới cuối thư đi đã - Thám Tử Thứ Ba yêu cầu.

Đoạn văn còn lại không dài, nhưng còn chứa thêm một quả tạ nữa.

"Thế nhé, chúc vui vẻ khi giải đố. Ôi trời, vừa có ai gõ cửa bên dưới kia. Không biết là ai mới được? Lại muện thế này nữa? Mình phải xuống xem cái đã. Bây giờ mình gửi ngay lá thư và hai tập tin này cho cậu và xóa chúng đi. Không biết trong đó còn chứa những con virus nào. Cậu tha hồ mà vật lộn với mấy tập tin. Cái tay ngu dần gì kia cứ gõ mãi không thôi. Mình phải xuống ngay rồi? Gửi lời chào dữ liệu siêu nhanh, hẹn gặp sáng mai. Tom."

- Cái này... cái đó... - Bob lắp bắp, lưng thoát ớn lạnh. Đây là bằng chứng thượng hạng? Tom viết lá thư này cho Justus và kẻ bắt cóc đứng gõ cửa dưới nhà!

Peter lưu trữ lá thư của Tom lên đĩa cứng của họ rồi xóa hộp thư đến.

- Vậy là Tom không hề muốn bỏ nhà ra đi! - cậu nói. - Và mình nói cho các cậu nghe: Mình tin là cậu ấy bị bắt cóc, chính bởi vì cậu ấy đã tìm ra kẻ gửi bức thư con sứa! Đây, chính Tom viết: "Hy vọng họ không nhận ra mình". Mình đoán chắc là cú thăm dò địa chỉ của cậu ấy đã bị con sứa kia phát hiện ra!

- Hoàn toàn có vẻ như vậy đấy, - Justus đồng tình. Mặc dù mối liên hệ chưa được chứng minh rõ ràng. Và nếu cậu ta đã kịp xóa tập tin ngay sau khi gửi thư, thì kẻ bắt cóc thậm chí không biết đến sự tồn tại của lá thư này.

- Nếu không thì chính bọn mình cũn đang gặp nguy hiểm - Peter nuốt khan, giọng cậu mỏng hần. Lúc đó bọn ta sẽ nhận được những vị khách không mời mà tới!

Justus, người đã không ít lần phải phát bực lên vì tính hay nhát sợ của Peter, giờ rên lên thành tiếng:

- Thôi đừng có hoảng quá lên như thế! Có chuyện gì xảy ra đâu nào. Tom đã xóa thư rồi.

- Chắc chắn là cậu ta đã làm rồi, - Bob ủng hộ Thám Tử Trưởng. Và cậu ấy đã tìm ra con sứa. Tom thật tuyệt. Mình không hề nghĩ là cậu ấy giỏi đến thế.

- Nhưng đáng tiếc là cậu ấy lại gói địa chỉ vào trong một bài thơ đánh đố - Peter than vãn.

- Một bài thơ đánh đố rất tốt nữa là đằng khác - đến bản thân Justus cũng phải công nhận.

Nhưng Bob đang hăm hở muốn hành động.

- Ta lao vào chuyện giải đố đi.

Justus chậm chậm đọc từng dòng từng dòng chữ, tìm một điểm bắt đầu.

- Một cái mũi dài, cái này có thể nói đến điều gì? Cho ngoại hình? Là một con vật có vòi? Nhưng mặt khác: lại không phải voi.

- Hay nó có thể ngửi rất thính - Bob chen vào - Có ghi ở dòng thứ hai đấy: cái gì nó cũng tìm ra, mùi nào nó cũng quen. Nhưng tại sao lại là mùi mà không phải hương vị?

- Từ mùi nghe nôm na hơn là hương vị - Peter nhận xét, cậu đã bình tĩnh được đôi chút. Có lẽ Tom thích ăn nói như vậy hơn.

- Hay con thú đó đa phần sống ở bãi rác, ví dụ như một con chuột. Chuột cũng có khứu giác rất tinh và ở nơi nào cũng có chúng.

Bob bắt đầu nôn nóng.

- Phải chăng cậu đã đến gần lời giải?

- Nếu chúng mình đưa từ "chuột" vào bộ máy tìm kiếm của mạng internet, ta sẽ tìm được hàng trăm lời mách bảo - Justus nói - Chỉ riêng từ này chưa giúp được bọn mình đi tiếp.

- Ta cần phải nhìn vượt đường ranh, Tom viết thế! - Bob chưa chịu đầu hàng. Hừm, những con chuột trong cửa hàng đồ cũ của chú Titus. Bấy chuột. Bấy chuột của cô Malthida. Hay là... chuột... ồ chuột.

Justus phác một cử chỉ phẩy tay.

- Vớ vẩn. Bọn mình bị mất quá nhiều thời gian ở đây. Đầu tiên ta hãy xem hai tập tin mà Tom đã copy của con sứa.

Cậu gạt Peter ra khỏi chiếc ghế bên bàn vi tính, tự tay làm việc.

Đầu tiên, cậu chọn tập tin có tên là "Vàng 1".

Một tấm ảnh xuất hiện. Có vẻ đây là ảnh tự chụp. Nó không được sắc nét. Rất có thể nguyên nhân nằm ở ống kính tele quá mạnh. Trong ảnh là một người đàn ông, Justus đoán người này khoảng 50 tuổi. Ông ta đang trèo qua một dạng hàng rào bằng gỗ, và cầm trong tay một chiếc

vali nhỏ, óng ánh. Ông ta mặc chiếc áo khoác màu đen, quần jean, giày thể thao. Ở phía hậu trường của bức ảnh có những vật kẻ thẫm màu, lò mờ, chạy ngang qua phần trên bức ảnh.

Bộ Ba??? nhìn nhau: họ không biết người đàn ông này và không thể sắp xếp hình ảnh này vào khái niệm nào.

- Có phải đây là thủ phạm. - Bob cân nhắc.

- Dù là gì thì ta cũng sẽ tìm ra, - Justus tuyên bố. Cậu đã có sáng kiến phải tìm như thế nào. Nhưng đầu tiên cậu muốn biết tập tin thứ hai che đậy điều gì, tập tin mà Tom đã sao chép. Nó được đặt tên là "Vàng 2". Đây hy vọng, cậu nhấn đúp chuột vào cái tên này.

Nhưng bộ ba cậu thiếu niên đành phải thất vọng: những đoạn thẫm màu hiện lên, một cấu trúc trông giống như mạng lưới của những đường gân trên một chiếc lá. Những đường thẳng tỏa ra, chia nhánh nhiều lần.

- Một con sứa? - Peter hỏi.

Justus xoay tấm hình đi chín mươi độ, để những đường thẳng góc hướng lên trên. - Một con sứa kỳ cục. - cậu nói, rồi đưa tay cấu cấu môi dưới. Có thể là một sơ đồ mạch điện? Một cái gì đó thuộc ngành điện tử?

- Một cây gia phả - Bob nhớ ra. Chỉ có điều không có tên.

- Không tệ, - Justus nói và chỉ lên màn hình - Thế nhưng cái điểm khoanh tròn nằm ở cuối đoạn thẳng này có nghĩa gì?

Giờ thì Bob cũng để ý đến nó.

- Có thể nó tượng trưng cho một người xác định nào đó trong cây gia phả chẳng? Ví dụ như người đàn ông trên chiếc ảnh kia?

- Chắc chắn nó phải có một liên quan nào đó, chỉ có điều mối liên quan nằm ở đâu? - Justus lại nhấn chuột vào tấm ảnh có người đàn ông. Họ nhìn lại tấm ảnh một lần nữa, nhìn thật kỹ.

- Cứ nhìn trân trân như thế này, chúng ta sẽ không đi tiếp được, - Justus tỉnh táo nhận xét sau một hồi quan sát - Các bạn ơi, chúng ta không chỉ có một câu đố, mà là một chùm ba câu đố. Nhưng không phải là loại dễ nhai.

- Trong mọi trường hợp, ta nên gọi điện cho thanh tra Cotta và kể cho chú ấy nghe rằng rất có thể Tom đã bị bắt cóc. - Peter đề nghị. Cậu sợ là tình huống đang dần dần vượt khỏi vòng kiểm soát của bộ ba.

Ngạc nhiên làm sao, Justus gật đầu ngay.

- Đồng ý. Nhưng mình muốn chúng ta hãy tạm thời giấu đi cái câu hỏi nho nhỏ mà chúng ta đã gửi đến cho Tom. Suy cho cùng thì mối quan hệ giữa bức thư điện tử con sứa và sự biến mất của cậu ấy vẫn chưa được chứng minh.

- Nhưng ta biết làm gì với hai tập tin đánh đố này đây? - Peter hỏi.

- Rất đơn giản, Justus mỉm cười - Con bão E-Mail.

- Con bão E-Mail?

- Cho đến giờ thì hầu như đứa trẻ con nào ở Rocky Beach cũng biết đến cơn bão điện thoại: Mỗi

đưa trong bạn mình gọi cho năm người bạn, và mỗi người bạn trong số đó lại gọi cho năm người bạn khác và cứ thế nhân ra. Trong mỗi cuộc nói chuyện điện thoại, câu trả lời của chúng ta sẽ được đưa đi tiếp kèm theo số điện thoại của bọn mình dành cho trường hợp gọi ngược về. Đặc biệt trẻ em là đối tượng hay quan sát và phát hiện ra những yếu tố giúp bọn mình tìm ra lời giải đáp.

- Rõ rồi, - Bob reo lên. Thay vì một cơn bão điện thoại, giờ ta bắt đầu một cơn bão E-Mail! Tình hình đang rất thuận lợi! Nó thậm chí còn tốt hơn cơn bão điện thoại, vì ta không phải e ngại cái hiệu ứng "Bưu điện câm lặng": với một bức thư điện tử thông điệp bao giờ cũng được chuyển đi tiếp. Bọn mình đơn giản gửi đính kèm tấm ảnh và bản vẽ này vào thư điện tử cho năm người bạn, yêu cầu họ tiếp tục chuyển đi. Và những ai biết gì về chúng sẽ gửi thư điện tử về cho bọn mình.

- Dĩ nhiên, sự nguy hiểm ở đây nằm ở chỗ có thể lá thư đó sẽ lọt chính vào tay thủ phạm, - Justus cân nhắc. Cũng y hệt như khi gọi điện thoại. Nhưng ta phải chấp nhận hiểm nguy này. Có điều ta sẽ viết rõ vào trong E-Mail là thư chỉ được phép gửi tiếp đến cho bạn bè và trẻ em thôi, không cho người lớn biết.

- Và ta sẽ đặt ra một giới hạn thời gian - Bob nói - nếu không thì vài năm nữa cái E-Mail này vẫn còn đi vòng quanh thế giới và bọn mình sẽ phải chết vùi trong đồng thư trả lời.

Justus gật đầu.

- Thoạt đầu chỉ nên hạn chế phạm vi trong khu vực Los Angeles.

Một kế hoạch tinh vi đến thế khiến Peter chỉ còn nước hồ hởi tiếp nhận.

- Sáng kiến hay đấy! Và chúng ta sẽ làm gì trong khoảng thời gian đó, cho tới khi những câu trả lời đầu tiên được gửi về đây.

- Chúng ta đi thăm Betty Sutton, cô bạn gái của bà Baker - Justus tuyên bố - Dù sao chẳng nữa cô ta cũng là dấu vết nóng bỏng nhất của bọn mình, ngoại trừ người đàn ông lạ mặt trên tấm ảnh kia.

CHƯƠNG 8: PELAGIA NOCTILUCA

Đầu tiên, Justus nói chuyện qua điện thoại với thanh tra Cotta. Cậu đã thuyết phục được chú Cotta tin vào khả năng Tom có thể bị bắt cóc, mà không cần diễn giải chi tiết mỗi nghi ngờ của mình. Qua những kinh nghiệm đôn đầu trước đó, thanh tra Cotta dằng nào cũng biết rằng, một khi Justus không muốn thì người khác đừng hòng thúc cho cậu nói thừa lấy nửa lời.

Mặc dầu vậy, chú Cotta chẳng tỏ vẻ vui mừng trước thông điệp này.

- Tôi bận ngập đầu ngập cổ với những vụ ăn trộm đồ trang sức. Các cậu đã đọc báo rồi đấy: những vụ đột nhập vào các biệt thự và các khách sạn. Những món đồ quý giá biến mất không dấu vết. Nhưng nếu cậu khẳng khẳng yêu cầu thì đích thân tôi sẽ liên hệ với các bạn đồng nghiệp đang xử lý vụ Tom Wood.

- Chú làm ơn làm nhiều hơn thế nữa đi, chú thanh tra. Chú nói giúp mấy ông bạn đồng nghiệp đó đi!

Chú Cotta hứa hẹn sẽ gắng hết sức.

- Còn điều này nữa, chú thanh tra, - Justus nói với giọng khàn khàn.

- Sao?

- Rất có thể là trong khi đi điều tra, chú sẽ... vâng thì... chú sẽ gặp một viên thám tử khác. Ông này cũng nhận được hợp đồng của cô Wood. Tên ông ta là Dick Perry.

- Dick Perry, chờ chút... gã người Santa Monica hả? Ô cha, tôi biết gã này. Có lần ra trước tòa, tôi đã khai chống lại gã cùng nữ phụ tá Barbara Stevens của gã vì tội lừa đảo bảo hiểm. Đã hai, ba năm rồi. Một gã đàn ông kỳ quặc, hơi trâng tráo, một tay quen dùng mảnh khoe. Các cậu không nên coi thường đối thủ cạnh tranh này đâu.

Justus nuốt khan.

- Ra thế, vậy thì tôi sẽ rất hồi hộp xem ai là người đầu tiên giải được vụ này: Dick Perry hay là Justus Jonas. Rất có thể về cuối lại nảy ra một ông thanh tra Cotta về đầu chẳng? - chú Cotta cười - Thế nào, cậu nghĩ sao?

- Cháu thì thế nào cũng được - Justus nói nhanh - Miễn làm sao Tom Wood nhanh chóng quay trở lại.

Mặt đỏ bừng lên, Justus đặt máy xuống. Vì lực lượng cạnh tranh thám tử xứ Santa Monica, thật ra ban đầu cậu cũng chưa muốn nhờ chú thanh tra trợ giúp, nhưng câu chuyện đã ngọt sang chiều khác hẳn.

Peter và Bob không nín được một nụ cười. Nhưng chỉ vài giây sau, Justus đã tỉnh táo trở lại. Suy cho cùng, Bộ Ba??? có trong tay một lịch sử thành công lâu dài, nên không cần phải hổ thẹn trước ai. Trước Dick Perry lại càng không.

Nhanh chóng, Bộ Ba??? lao vào việc tìm dấu vết của Betty Sutton. Trong toàn vùng Rocky Beach có hai người tên là Betty Sutton. Bob ghi địa chỉ và họ lên đường.

Ngay địa chỉ đầu tiên đã là một mũi tên trúng đích. Mặc dù cô Betty không có ở nhà, nhưng một người hàng xóm cho Bộ Ba??? biết rằng cô Sutton là người rất thích và thường xuyên đi lặn. Cả

về mặt tuổi tác cũng có vẻ hợp lý.

- Nếu các cậu muốn trả lại cho cô Betty đồng hồ đo độ sâu, thì tốt nhất là hãy đến công viên nước Waterworld. Cô ấy làm việc ở đó.

Cái mảnh muốn trả lại chiếc đồng hồ đo độ sâu mà các cậu đã mượn của cô Betty là sáng kiến của Bob, nhưng đột ngột, Justus nảy ra một sáng kiến mới. Cậu rút từ túi ra bản in của chiếc ảnh máy tính có người đàn ông cầm chiếc va li trong tay:

- Bọn cháu còn trả cho cô ấy cái ảnh này nữa.

Ông hàng xóm nhìn thoáng qua tấm ảnh.

- Ừ, thế thì làm đi. Các cậu cho tôi xem làm gì? Ai thế?

Justus thất vọng.

- Vâng, cháu cứ tưởng là ông sẽ quen người đàn ông này? Ông không thường xuyên nhìn thấy cô ấy đi cùng với người này hay sao?

Người hàng xóm lùi về một bước.

- Theo những gì tôi nhận ra thì đây không phải là bạn trai cô ấy. Mà nghe này, tất cả chuyện này là nghĩa gì hả? Các cậu là ai? Các cậu có quen cô ấy thật không hả? Các cậu đến đây đánh hơi, đúng không? - Đột ngột, giọng ông ta thay đổi hẳn, ông ta long mắt giận dữ nhìn ba cậu thiếu niên. - Biến ngay đi, trước khi tôi gọi cảnh sát!

Bộ Ba??? không để cho người đàn ông nhắc lại câu đó một lần nữa. Họ xoay đi và đập mạnh xuống pê-đan. Chỉ tới khi đã qua góc phố, họ mới giảm tốc độ.

- Cậu nhầm rồi, - Bob thất vọng - Betty Sutton và người đàn ông trong ảnh không liên quan gì đến nhau.

Nhưng Justus không đồng ý:

- Chỉ là một lần thử thôi mà. Nó chưa chứng minh được điều gì cả. Sự thật thường là phức tạp hơn những gì chúng ta tưởng tượng. Ta hãy lại gần cô Betty này hơn đi.

Vậy là họ lên đường đến công viên nước Waterworld. Công viên này nằm ở rìa Rocky Beach, chủ yếu hấp dẫn khách du lịch. Nhưng so với những hệ thống giải trí đồ sộ vây quanh vùng Los Angeles thì công viên nước chẳng có mấy điểm hấp dẫn, khiến nó luôn đứng trước viễn cảnh phải đóng cửa.

Cả hôm nay cũng chỉ có lác đác vài chiếc ô-tô đậu ở bãi sân nóng rang dưới ánh nắng mặt trời. Một tấm biển lớn hứa hẹn với người ta cái gọi là "Những tiết mục đỉnh cao của bể nước: một con bạch tuộc, một nhóm cá heo và một con cá mập". Bộ Ba??? thấy con cá mập đã già yếu lắm, hầu như không còn răng nữa, và con bạch tuộc chắc đã đóng vai "nhân vật mới mẻ của công viên nước" có đến vài năm nay rồi.

Đột ngột, Peter giật ống tay áo Justus:

- Nhìn kìa: "Xin mời quý khách đến thăm bể nước đặc biệt của chúng tôi với những con sứa biển nguy hiểm!" Chuyển tham quan sở thú này có vẻ thú vị hơn là chúng ta tưởng!

Để không phải trả tiền vào cửa một cách uổng phí, Justus đến quầy Kasse và hỏi về Betty

Sutton.

- Cô ấy đang làm việc. Hãy trở lại đây vào lúc 17 giờ - câu trả lời của người bán vé vang lên ngắn gọn - Ai muốn vào, phải trả tiền.

Vậy là bộ ba cậu thiếu niên gom góp những đồng tiền lẻ còn lại, mua ba vé học sinh.

- Đã tới lúc bọn mình phải suy nghĩ lại về chuyện tiền công - Peter càu nhàu. Ít nhất thì ta cũng có thể chất những phí tổn loại này lên vai thân chủ.

Justus rút ví tiền của cậu vào túi.

- Dù không nhận tiền công, thỉnh thoảng chúng ta vẫn được tặng tiền đấy thôi - cậu nói bằng vẻ dàn hòa. Mình tin rằng trong Kasse của bọn mình vẫn còn một chút tiền đấy.

- Vậy thì mình đòi hoàn lại tiền vé. - Peter tuyên bố, và Bob hòa theo. Từ thời còn bé tí bọn mình đã bao lần bị lôi vào trong công viên nước này rồi!

Họ nghiêng người đi lách qua một gia đình đang ngắm nghía con bạch tuộc nhỏ. Không thêm quan tâm đến mọi lời răn dạy và mọi khả năng thiệt hại, cậu con trai bé tí cầm cái xẻng đồ chơi gõ thẳng vào mảng kính.

Justus kéo Bob đi tiếp, cậu chàng này hầu như không dứt nổi ánh mắt khỏi con bạch tuộc.

Nhưng trước khi Thám Tử Trưởng ra đến chỗ bể nước nuôi cá heo, cậu vấp phải một cái xô để giữa đường đi. Cái xô ngã lăn và nước bắn tóe ra xung quanh. Đúng lúc Justus vội vàng nhặt được từ vũng nước lên một chiếc ba lô màu đen, trên có thêu hình một con chó, thì một người phụ nữ vội vã chạy đến và sùng sộ với cậu.

- Làm cái trò gì thế hả, đồ hậu đậu?

Mái tóc ngắn thô xù được bôi keo của chị ta dán sát xuống da đầu, chị ta hùng hổ vung vẩy trong tay một chiếc kim. Đằng sau người phụ nữ là một cái bể bằng thủy tinh được chiếu sáng từ bên trong, lẫn trong dòng nước chảy là hai con sứa đang lượn lờ.

Người phụ nữ chống tay ngang hông và nhìn mặt ba thám tử trẻ, cả ba đều cao hơn chị ta đến cả một cái đầu.

- May cho nhà các cậu là cái túi của tôi kín nước!

Justus lờ đi lời nhận xét, bước đến gần bể kính hơn.

- Ô, đây là loại *Forscalia edwardsi*! - cậu nói. Hai con đẹp đấy.

Người đàn bà cười ha hả.

- Đúng là đồ nhãi ranh học làm ông cụ! Nhưng trước khi vung vãi ra các từ chuyên ngành, cậu phải học cho kỹ hơn đã. Hai con này thuộc dòng *Pelagia noctiluca* chứ không phải là loài sứa đó.

- Nhưng cả bọn này cũng nguy hiểm, đúng không?

- Chúng nó có thể gây hiện tượng nhiễm độc trầm trọng, nếu cậu hỏi theo ý đó.

Justus gắng sức vượt thắng mối ác cảm bộc phát nảy bùng trong tâm khảm cậu ngay từ giây đầu tiên khi người phụ nữ xuất hiện, cậu gắng mỉm cười với chị ta.

- Cô là chuyên gia ở đây phải không?

- Tôi làm việc ở đây, - người phụ nữ đáp lời. Mặc dù có Chúa Trời chứng giám, tôi đủ khả năng làm những chuyện tốt hơn nhiều so với việc ngày nào cũng đi cọ rửa hết bể cá này tới bể cá khác - chị ta khô khan thêm vào.

Không còn nghi ngờ gì nữa, Bộ Ba??? hiểu rằng đây chính là người phụ nữ mà họ đang tìm.

- Tôi rất tin như thế - Peter nhận xét, bộ điệu thoáng nét láu cá.

Người phụ nữ nhìn cậu trăn trăn.

- Nghe này, các cậu muốn gì ở đây?

Justus quyết định chuyển sang tấn công trực diện.

- Chắc cô là cô Betty Sutton, bạn gái của bà Meg Baker - cậu giải thích bằng vẻ tự tin.

Người phụ nữ giật mình.

- Trước đây vài ngày cô đã cùng với bà Baker đi lặn bên xác một con tàu đánh cá và...

Trước khi cậu kịp nói tiếp thì Betty Sutton đã sừng sộ cắt ngang.

- Lại thêm cái đám nhà các cậu nữa hả? Hôm nay không biết là cái ngày gì? Vừa mới có một tay thám tử béo phì lộ mặt đến đây, bây giờ lại thêm ba đứa các cậu, cũng tập tọng đòi hỏi han tôi y như thế. Tôi còn có nhiều việc quan trọng hơn là loay hoay với mấy trò vật vãnh này. Nếu các cậu không ngay lập tức...

- Cô Sutton, - Justus kêu chen vào giữa. Chẳng lẽ đó không phải là điều bất bình thường khi có đến hàng trăm con sứa độc đột nhiên chui vào sống bên trong một xác tàu?

Người đàn bà há mồm ra thở.

- Nhưng cái chuyện bị hết thám tử này đến thám tử nọ ngăn cản không cho làm việc cũng không phải là chuyện bình thường.

- Tại sao cái bể cá này trống rỗng - Justus trở vào cái bể chứa sứa. - Cao điểm trình diễn của công viên nước gì mà kỳ quặc thế!

- Chúng nó bị ăn cắp! Bây giờ thì các cậu rút đi nhanh lên, rút ra ngoài kia?

- Chúng tôi trả vé vào cửa, - Justus gắng phản đối

- Thế thì ra Kasse mà đòi tiền lại, - Betty Sutton la lên quang quác. Đẳng nào thì lũ các cậu có quan tâm gì đến bể cá đâu.

Về phương diện đó thì quả là chị ta có lý. Người phụ nữ này thuộc dạng hiểu chiến đầu bằng, Justus cũng phải thừa nhận như vậy. Lần thứ hai trong ngày, bộ ba thám tử quyết định rút lui. Yếu tố khiến họ còn đau đớn hơn cái kiểu cách sừng sộ sòng sảng của Betty Sutton là việc Dick Perry lại thêm một lần nữa nhanh chân hơn họ. Bởi người nào cũng hiểu ngay ra cái kẻ được Betty gọi là "thám tử béo phì" đó là ai.

- Nhưng bây giờ ta có một quân chủ bài trong ống tay áo - Justus nói khi họ lại trèo lên xe đạp. Hãy nghĩ đến câu đố của Tom. Rất có thể nó thích hợp với Betty Sutton chẳng?

- Mũi dài thì cô ta không có - Bob lẩm bẩm. Những suy nghĩ trôi qua đầu cậu trong một dòng chảy tương đối hỗn độn. Nhưng chắc Tom cũng không muốn nói cụ thể đến mức đó đâu, bởi vì cậu ấy chưa thấy mặt kẻ núp đằng sau địa chỉ kia. Mối liên quan nằm ở đâu nhỉ? Có phải nằm ở chỗ là người đàn bà này chõ mũi vào những chuyện không liên quan đến cô ta, Justus, ta phải xem xét căn hộ của cô ta một lần xem. Mà cũng để tìm Tom ở đó luôn.

- Bây giờ ta không thể ló đến chỗ đó được - Justus đáp lại. Cái tay hàng xóm khó chịu kia sẽ ngay lập tức gọi cho cảnh sát khi nhìn thấy bọn mình.

- Có thể cơn bão E-Mail sẽ giúp bọn mình được chút nào - Peter hy vọng.

Họ vội vàng quay trở lại Bộ Tham Mưu và lập tức bật máy tính lên. Nhưng hộp thư chỉ có duy nhất một thông điệp mới. Peter lấy thư ra khỏi hộp, cho hiển thị lên màn hình rồi đọc:

"Chào Bộ Ba???, em tin rằng đó là một bản đồ về một kho báu. Em gái Casey Charlotte. Em bảy tuổi."

- Viết chưa đúng chính tả mà đã ngồi trước máy tính rồi - Bob thán phục. Vậy là Casey nói đến tập tin với những đường thẳng.

- Bản đồ kho báu nghe rất bí hiểm - Peter cân nhắc. Nhưng mình e rằng cô bé này đã đọc quá nhiều chuyện hải tặc... Mặc dù vậy mình vẫn gửi cho cô bé một lời cảm ơn.

Nôn nóng, bộ ba cọ quây trên những chiếc ghế bành cũ kỹ cho tới khi Peter gây bất ngờ bằng một sáng kiến mới.

- Chúng ta có thể lặn xuống cái xác tàu đó - cậu nói - xem thử có phát hiện ra điều gì chẳng.

Justus thấy sáng kiến này rất hay. Còn hơn là ngồi không chờ đợi.

Bộ Ba??? biết quăng biển này từ thời còn bé tí. Trước đây vài năm, họ đã có lần lặn xuống xem xét những xác tàu cũ nằm dưới chân những vách đá gần bờ biển và qua đó, đã sa vào một câu chuyện hải tặc xưa cũ. Nhưng sau khi phát hiện ra bí mật của những vách đá này thì quăng biển này đối với họ không còn hấp dẫn nữa, và cả việc con tàu đánh cá bị chìm cũng chỉ khiến người dân Rocky Beach chú ý tới một thoáng ngắn ngủi. Ngoài một đồng lưới đánh cá cũ kỹ, con tàu chẳng chở gì khác và nó đã han rỉ đến mức đẳng nào cũng không còn chạy được lâu. Nhưng Meg Baker và Betty Sutton đã ở đó, và chuyện này khiến Justus nảy ra ý tưởng:

- Liệu có kẻ nào muốn ngăn không cho bà Baker xuất hiện trong vở tàu cũ đó? Ý nói là ngăn không cho bà ấy lặn xuống dưới đó nữa.

Bob cười, bởi lần này lại chính Justus là người nói năng lấp lửng. Trong khi đưa tay tắt máy tính, cậu nói:

- Nếu thế thì đây sẽ là một dấu vết mới. Ý cậu muốn nói rằng, nếu Betty Sutton không phải là người mà chúng ta cần tìm. Rất có thể đó là gã đàn ông trên tấm ảnh kia?

- Betty vẫn có thể có tay trong vụ này. Chỉ có điều động cơ của cô ta là chuyện thừa kế.

- Vậy thì chúng ta sẽ tìm thấy trong cái xác tàu đó một yếu tố khả nghi nào đó - Bob rút ra kết luận. Mình đang hồi hộp, không biết bọn sửa có còn ở đấy không?

Peter nhìn đồng hồ.

- Chính xác. Ta lên đường đến xác tàu. Mình nói rồi mà. Trong khoảng hai mươi phút nữa

chúng ta sẽ đến bên bờ biển. Chỉ cần mang kính bơi theo, không cần các trang thiết bị khác, nước ở đó không sâu.

Vì bộ ba để kính bơi của họ trong Bộ Tham Mưu này, nên chỉ sau một trong thời gian ngắn họ đã đến bên bờ biển và trèo theo một con đường mòn lẩn khuất qua các vách đá, con đường dẫn các cậu đến một bãi cát ngầm, phủ đầy đá cuội, chỉ rộng có vài mét.

Xung quanh không một bóng người, đa phần những vị khách ưa tắm và phơi nắng đều chọn những bãi cát mịn và nhỏ khác hoặc tụ tập ở bãi biển lớn của Rocky Beach.

Nhưng từ bãi đá cuội này, họ chỉ cần bơi vài mét là đến được dải đá ngầm mà con tàu đánh cá đã va phải. Trong khi Justus và Bob loay hoay mặc đồ tắm, Peter lấy hơi thối phồng một con thuyền bằng nhựa mà cậu đã cẩn thận mang theo. Nhờ vào cánh phối luyện tập tử tế của Thám Tử Phó, cái thuyền nhựa phồng to nhanh chóng. Bộ Ba??? nhảy xuống nước, lật úp con thuyền xuống, đội nó và bơi ra phía dải đá. Mặt biển phẳng lặng, nước trong như thủy tinh, họ dễ dàng bơi thẳng đến mục tiêu. Như một ngọn hải đăng nho nhỏ, cọc buồm của chiếc tàu đánh cá nhô lên khỏi mặt nước đến hai mét. Đằng sau nó là một dải cát nhỏ nhô lên giữa những đợt sóng lẫn tẩn.

Peter dùng dây buộc con thuyền nhựa vào cột buồm con tàu lớn, để nó không bị những dòng nước chảy cuốn đi nơi khác. Thế rồi cậu đeo kính thợ lặn vào, lấy hơi và biến xuống dưới mặt nước.

Justus và Bob lặn theo. Xác con tàu nằm trên một vệt đất hơi nhô cao hơn những chỗ khác. Tàu hơi nghiêng sang bên, trông không lấy gì làm chắc chắn. Nó gây ấn tượng như bị những dòng nước chảy nhẹ nhàng cuốn đẩy, lắc qua lắc lại.

Tới mé sườn tàu nghiêng về phía đáy biển, Justus và Bob phát hiện ra lỗ hổng. Peter vẫy hai bạn và họ lặn gần nhau. Một vài con cá hoảng hốt ngoắt đuôi chạy trốn những vị khách lạ. Nhưng trước khi Bộ Ba??? đến được bên lỗ hổng kia thì họ hết không khí và buộc phải nhô lên mặt nước.

Họ bám vào thành tàu nhựa. Justus đẩy cặp kính bơi lên trên.

- Peter, bây giờ cậu bơi thẳng vào phía trong xác tàu - cậu ra lệnh.

- Không bao giờ - Peter trả lời. Mình ghét sứa lắm.

- Thế ai là thợ lặn giỏi nhất trong bộ ba bọn mình?

- Dĩ nhiên là mình. Nhưng mà chẳng lẽ...

- Cậu có thể nhịn thở suốt hai phút liền. Hai đứa bọn mình không thể làm được.

- Đáng tiếc, Thám Tử Trưởng, sao cậu chỉ khá hơn mình trong duy nhất môn bơi ếch thôi.

Peter lấy hơi thật sâu rồi lặn xuống. Justus và Bob làm theo. Họ nhìn thấy Peter bơi thẳng về phía cái lỗ màu đen, thận trọng hé mắt nhìn rồi chui vào trong.

Chính trong giây phút đó, dòng nước cuốn mạnh lên. Chầm chậm, con tàu nghiêng sang bên. Bob là người đầu tiên nhận ra mối hiểm họa: nếu con tàu ngã nghiêng ra, Peter sẽ bị giam trong lòng tàu.

Hốt hoảng, cậu ra hiệu cho Justus và cả hai đập nước thật mạnh, bơi đến bên sườn tàu. Dồn hết

sức lực, họ đẩy ngược hướng đổ của con tàu để giữ vững đường thoát hiểm cho Peter. Chân của họ thụt sâu xuống lớp cát đáy biển, nhưng ít ra thì họ cũng ngăn được cú ngã của con tàu. Dần dần, họ thấy ngộp thở. Peter ở đâu? Tại sao mãi cậu ta không ra?

Họ không còn giữ được con tàu lâu nữa. Lực thúc ép phải được bơi lên phía trên kia với không khí mỗi lúc một mạnh hơn. Thế rồi đột nhiên, Justus cảm nhận thấy có cái gì đó vừa xuất hiện đằng sau lưng bọn họ. Một chuyển động, một bóng tối, một cú đập nước. Có phải một con cá mập?

Justus đột ngột quay lại. Máu như muốn đông lại trong huyết quản cậu. Ngay sát trước mặt cậu là một tay thợ lặn mặc đồ đen - và ngọn đinh ba của gã đang chĩa thẳng vào Thám Tử Trưởng.

CHƯƠNG 9: CUỘC HỌP BÊN CON THUYỀN BẰNG NHỰA

Tức kíp khi Justus kịp làm một điều gì đó thì gã thợ lặn kia đã tới sát bên, Justus phải lấy hơi bằng mọi giá. Cậu như thấy mọi vật trước mắt mình ngả màu đen. Chỉ có ý chí mạnh mẽ mới giúp cho cậu ở thêm dưới mặt nước một chút nữa. Cậu không thể bỏ rơi Peter trong hoạn nạn. Bob đã nhồi lên trên rồi. Bằng những giọt sức lực cuối cùng, Justus tìm cách tóm lấy tay gã thợ lặn, nhưng gã đàn ông đen nhánh kia dễ dàng lách qua. Vòng tay lấy đà, kẻ lạ mặt kẹp ngọn đinh ba vào khoảng hở giữa sườn tàu và đáy biển, khiến cho con tàu không nghiêng thêm được nữa. Đó là động tác cứu mạng Peter: chính trong tích tắc đó, Peter lướt ra ngoài và lao lên nhanh như một mũi tên. Justus lao theo.

Với những hơi thở nặng nề, họ bám vào con tàu nhựa. Nét mặt Peter lộ rõ vẻ kinh hoàng.

- Không bao giờ nữa - đó là câu duy nhất cậu thốt nên lời.

Sau đó vài giây đồng hồ, kẻ lạ mặt cũng nổi lên. Ông ta rút ống ngậm ở mồm ra, nhổ nước, rồi đẩy cặp kính lặn lên trên đầu. Suýt chút nữa thì Bộ Ba??? tuột tay khỏi con thuyền nhựa vì kinh hãi. Kẻ lạ mặt chính là Dick Perry.

- Lẽ ra tao phải để cho lũ cóc nhái bọn mày chết đuối luôn - người đàn ông ngay lập tức cao giọng gầm gào. Đầu tiên bọn mày xục xạo vào những vụ án của tao, rồi bây giờ tao lại phải cứu mạng một trong mấy đứa chúng mày nữa?

Điều này đưa Bộ Ba??? nhanh chóng quay trở lại với hiện thực.

- Chúng tôi chỉ lặn thôi - Peter lắp bắp.

- Hoàn toàn tình cờ - Bob thêm vào.

- Vâng thì, chúng tôi muốn xem xét kỹ hơn cái vị trí mà bà Baker đã miêu tả - Justus nói, rõ ràng cậu cho rằng, sau chiến dịch vừa rồi, họ không nên nói dối quá trắng trợn với Dick Perry.

Perry chẳng thèm quan tâm.

- Lần sau là tao không giúp bọn mày nữa. Ngược lại thì có! Tao sẽ tìm mọi cách chặn đường chúng mày, để lũ chúng mày không quấy rối tao được nữa! Đây là những vụ án của tao! Người ta cần đến kinh nghiệm của tao, và là chuyện xoay quanh món tiền công của tao.

Không thể khác được. Justus bắt buộc phải nhắc nhở cho Dick Perry đến một sự việc mà chắc là ông ta còn chưa biết.

- Mẹ của Tom cũng giao nhiệm vụ cho chúng tôi. Chúng tôi làm việc cho cô Wood.

Dick Perry đỏ mặt lên.

- Cô ta làm thế hả? Có phải các cậu đã câu người ta với cái trò miễn phí không hả? Này các cậu, như thế là chiến tranh đấy! Tôi nói nghiêm chỉnh!

Ông ta lại đeo kính lên, dúm đầu ngậm của chai ôxy vào mồm và lặn xuống.

Bộ Ba??? ngạc nhiên nhìn nhau và đã muốn to tiếng tranh cãi về vụ va chạm vừa rồi thì cả ba thoát cùng đờ ra trong sững sờ. Perry đã lao ngọn đinh ba của ông ta tới. Với một tiếng "Flatsch" thật to ngọn đinh ba xuyên qua con thuyền nhỏ bằng nhựa, và chỉ trong vòng vài giây

đồng hồ, con thuyền rũ xuống nước như một túi đựng hàng của siêu thị. Chỉ có vành bong bóng nhỏ thứ hai là còn giữ nó nổi trên mặt nước.

Bob lẩm bẩm điều gì đó nghe như "trúng hồng tâm".

Peter diễn đạt rõ ràng hơn:

- Thăng khốn nạn! - cậu chửi rửa và lặn xuống.

Con thuyền nhựa này là quà của Kelly tặng cho cậu, để họ có thể cùng nhau lang thang trong những vịnh biển vắng. Cậu rất muốn gửi cho tay thám tử kia một cử chỉ đe dọa, nhưng Dick Perry đã biến mất không dấu vết.

Peter lại ngoi lên mặt nước, bơi trở lại chỗ hai cậu bạn.

- Dù sao thì gã cũng vừa cứu mạng mình, khi mình bị mắc ở phía trong con tàu đánh cá kia - cậu thú nhận. Cộng lại với nhau kể ra cũng cân bằng.

- Mặc dầu vậy, mình vẫn khó chịu với cái trò phải bơi trở lại bờ mà không có thuyền - Justus cầu nhàu.

- Coi như một giờ tập cho cuộc thi bơi của trường - Peter lẹ mép đáp trả và khoát nước lao đi.

Khi họ đã bơi cách vách đá một đoạn, bộ ba nhận ra Dick Perry đã lặn tới hướng nào: phía trước của dải đá ngầm có một chiếc ca nô máy cỡ lớn đang chòng chành trên sóng. Con tàu này có tên là Barbara và được ghi danh ở cảng Marina del Rey gần Santa Monica.

Thám Tử Trưởng hướng về phía vùng vịnh nhỏ đầy đá cuội bên bờ biển, và tập trung dòng suy nghĩ sang một vấn đề khác. Cậu phải tìm cách thuyết phục Thám Tử Phó bỏ qua vụ này. Suy cho cùng, cậu hiểu bạn mình quá rõ và biết rằng cú bắn đinh ba của Perry đã gây ấn tượng rất mạnh đối với Peter. Và Thám Tử Trưởng đã không nhầm.

Ngay khi họ đóng cánh cửa của Bộ Tham Mưu lại sau lưng mình, Peter lên cơn bực bội. Có phần mỗi một vì chuyển đạp xe, Justus thả người rơi xuống ghế bành. Để tiếp kiệm thời gian, cậu cắt lời Peter.

- Nghe này, Thám Tử Phó. Có thể chúng mình thật sự phải xoa dịu Perry đấy. Ta tạm thời cứ để yên vụ án bà Baker đã, và tập trung quan tâm đến Tom Wood. Đằng nào chuyện này cũng quan trọng hơn. Mình không được phép bỏ rơi Tom trong hoạn nạn.

Bob đồng ý ngay lập tức, bởi cậu phần nào đoán rằng, hai vụ này có liên quan đến nhau, và Peter thấy lời đề nghị là có thể chấp nhận được. Rất có thể theo cách này, họ sẽ lánh mặt được tay Perry kia một thời gian.

- Cậu có phát hiện được điều gì thú vị trong lòng tàu đánh cá không?

Justus hỏi. Cơn xúc động đã khiến cho cậu hoàn toàn quên mất mục đích chính của chiến dịch.

- Không có con sứa nào, ở trong hoàn toàn trống rỗng. Có vẻ như con tàu không chở gì cả, hoặc là họ đã lòi hàng ra hết rồi. Chỉ có duy nhất một cái hòm dài nằm ở trong góc của khoang đựng đồ. Mình cũng muốn bơi tới đấy, nhưng lúc đó thì cái con thuyền ngu ngốc lại nghiêng về một phía, nên mình phải bơi trở ra.

Bob thất vọng.

- Vậy là chẳng tìm được gì để giúp bọn mình điều tra tiếp.
- Dĩ nhiên là chúng ta có thể xuống đó một lần nữa, và mang bình oxy theo - Justus cân nhắc.

Nhưng Peter ngay lập tức phản đối.

- Không được đâu! Các cậu đã quên thỏa thuận của bọn mình rồi sao?

Vừa lắc đầu, cậu vừa ngồi xuống bên máy tính và bật nó lên.

- Thử xem xem cơn bão E-Mail có mang lại điều gì không?

Chỉ vài tích tắc sau, cậu kiêu hãnh tuyên bố:

- Mình đã nói rồi mà. Có câu trả lời mới đây!

Tò mò, cậu nhấn chuột vào những lá thư. Một cậu Max viết rằng sơ đồ này có thể là sơ đồ miêu tả những đường gân của một chiếc lá.

- Thôi được, tới đó thì bọn mình cũng đã đoán ra rồi.

Người tiếp theo, Paul, cũng đã suy nghĩ về sơ đồ kia và nói rằng trông nó giống một mê hồn trận. Một sáng kiến không tồi. Người sau đó lại cố vũ cho khả năng lá cây. Ôi trời, không một ai biết điều gì về tấm ảnh. Nhưng mà đây, nghe thật thú vị. Có một người tên là Steve Martin:

"Chào các bạn. Đến giờ tôi hầu như đã biết tất cả về các cuộc phiêu lưu của các bạn. Các bạn thật sự là những thám tử tài năng nhất! Mà này, liệu cái mẫu đường kẻ đó có phải được cắt ra từ một bản đồ địa hình hay không? Đáng tiếc là tôi không quen gã đàn ông trong ảnh. Chào nhé - Steve Martin"

Peter ngẩng lên.

- Các bạn, cũng đã có người gọi nó là bản đồ kho báu. Cùng một hướng cả. Và giả thuyết này cũng đã giải thích cho điểm tròn nằm bên cuối của đoạn kẻ nằm thứ ba kể từ dưới lên.

- Chỉ có điều: bản đồ này miêu tả điều gì? - Justus hỏi. Sơ đồ này thích hợp với cái gì?

Để thử nghiệm một cách đơn giản, Peter lôi lên màn hình máy tính bản đồ thành phố Rocky Beach, và tìm cách chồng mảnh sơ đồ của họ lên trên. Cậu đổi nhiều tỷ lệ khác nhau, xoay hướng bản đồ, nhưng tất cả đều không giúp được gì. Chẳng một nơi nào có sự trùng hợp giữa bản vẽ nọ và bản đồ giao thông khu vực.

Peter chịu thua cuộc, chuyển sang xem tiếp trong hộp thư tới. Vẫn còn năm thư cậu chưa mở ra.

- Kỳ thật, ở đây là thư của một tổ chức bảo vệ rong biển; toàn bộ đoạn văn chẳng có nghĩa gì hết. Nhưng mà thôi, ở góc nào cũng gặp một tay ngu ngốc. À mà đây, đây rồi: một vài lời ghi chép của Mary Kathy là lá thư đầu tiên nhắc đến tấm ảnh. Nghe này:

"Bộ Ba??? Thân mến!" - cô bé viết như vậy. "Em biết người đàn ông trên tấm ảnh nọ. Ông ấy sống gần nhà chúng em. Thỉnh thoảng em nhìn thấy ông ấy khi em chơi ở ngoài phố. Ông ấy thường gầm gào la hét với em. Ông ấy tên là Jack Sharky. Em hy vọng đã giúp được cho các anh. Mary Kathy, 9 tuổi."

Peter ngẩng lên.

- Mary, em là cả một kho báu, em bé dễ thương!

Bob nhanh lẹ ghi cái tên đó lại.

- Nghe hứa hẹn đấy! Có thể Sharky sẽ dẫn bọn mình đến chỗ Tom.

- Xem cho nhanh ba thư còn lại đi - Justus phanh cậu lại.

Nhưng ba thư cuối không mang lại điều gì mới mẻ.

Bob lúc đó đã mở danh bạ điện thoại để tìm địa chỉ của Jack Sharky. Peter cũng đồng thời đi tìm thông tin qua máy tính, nhưng Bob là người về trước:

- Đây rồi Santa Monica, đường Sunset số 21. Đến ngay thôi, các bạn.

Peter ngẩng lên từ màn hình máy tính:

- Ngay bây giờ ư? Ta biết lấy cớ gì cho vụ tới thăm? - Cậu nghi ngờ.

Thám Tử Phó cảm ghét những cuộc ra quân thiếu cân nhắc. Kỳ lạ làm sao, trong đa phần trường hợp, cứ mỗi lần tỉnh ra là cậu lại thấy mình đang ở trong một cuộc ra quân như thế.

Justus trấn an cậu.

- Đầu tiên chúng ta quan sát gã đàn ông đó một chút - cậu đề nghị. Cũng có thể bọn mình sẽ đi cái ảnh này xuống mũi gã, tùy theo tình huống.

Thám Tử Trưởng gập tấm ảnh của ông Sharky được máy tính in ra, đút vào túi quần sau. Bộ ba hối hả rời Bộ Tham Mưu.

Khi Bộ Ba??? cưỡi xe đạp phóng ra từ bãi đựng đồ cũ, họ nhận ra một chiếc xe Ford màu xám lông chuột đang đỗ ở bên rìa đường. Cái xe đột ngột bật máy lên.

- Khốn nạn! Đó là Dick Perry - Peter hoảng hốt kêu lên và bóp phanh. Tay này lạnh thật!

Bob và Justus lao xe đến bên Thám Tử Phó.

- Chắc Perry không tin là bọn mình buông vụ này - Justus bức bối phỏng đoán. Ông ta muốn biết chúng mình định làm gì.

- Và chắc ông ta đã hiểu ra là bọn mình tốt hơn so với những lời nhận xét mà ông ta đưa ra với người khác - Peter hơi có vẻ khoe khoang.

Justus cười.

- Nhưng mà Dick Perry cũng có việc cần phải làm mà. Các cậu nghĩ sao, các bạn?

Peter và Bob gật đầu.

- Lắng nghe này! Mình có một kế hoạch: làm cách này ta sẽ rũ bỏ được ông ta.

Justus đạp xuống pê-đan và rẽ vào một con phố nhỏ. Peter và Bob lướt xe theo, tai lắng nghe những lời giải thích của Thám Tử Trưởng. Cái sáng kiến của Justus về cách rũ bỏ Dick Perry nghe hay đấy, nhưng nó có một điểm khó. Họ cùng nhau cân nhắc, trau chuốt thêm cho kế hoạch. Và thế là cả bộ ba lượn thêm một vòng xe đạp nữa quanh cả góc phố. Vòng lượn đã hết mà họ bàn luận vẫn chưa xong, vậy là họ đạp xe thông thả dọc con đường Witfield tương đối dài. Đến cuối con phố này thì họ thống nhất được ý kiến.

Bộ Ba??? thận trọng đưa mắt nhìn quanh, Dick Perry vẫn còn bám theo họ, dù là trong một khoảng cách đứng đắn. Dần dần ông ta bắt đầu bị những người lái xe khác bức bối, những người đi sau xe ông ta không thể hiểu được tại sao chiếc xe phía trước cứ chình ình lượn lờ trước mũi họ.

Perry cần phải tăng tốc độ lên, nếu không muốn bị Bộ Ba??? phát hiện. Vì thế mà cuối cùng chỉ còn lại bộ ba thám tử trên con phố chính. Khi họ đi đến trung tâm thành phố, họ ném cho nhau một cái nhìn cuối, đầy hứa hẹn. Thế rồi họ chia tay nhau. Thật nhanh: Bob và Peter đi thẳng, trong khi Justus đột ngột rẽ ngoặt sang phải và ngay lập tức tăng tốc.

Dick Perry bây giờ phải quyết định.

CHƯƠNG 10: BỊ LỪA

Chiếc ô-tô của Dick Perry chòng chành một lúc, thế rồi nó cũng rẽ phải. Viên thám tử xứ Santa Monica đặt quân cờ vào Justus. Bob và Peter đã đoán ra điều này. Dick Perry coi Justus Jonas là người cầm đầu bộ ba thám tử. Nếu có điều gì cần phải quan sát, thì nên quan sát ở cậu này. Vậy là Thám Tử Trưởng phải cắn vào táo chua, dành vắng mặt trong cuộc đến thăm Jack Sharky.

Sẵn sàng chịu đựng, nhưng cậu cũng muốn gỡ gạc lấy một chút vui vẻ để đền bù. Justus xoay người lại và đạp mạnh xuống pêđan. Perry vẫn bám theo. Như thế này, dĩ nhiên cậu chàng không thể rũ bỏ được ông ta, vì cái ô-tô bốn bánh kia có thừa cơ tăng tốc. Nhưng Thám Tử Trưởng muốn chùng chình giữ chân Perry thêm chút nữa.

Năm phút trôi qua, Justus thấy mệt và để cho xe đạp lăn chậm lại. Thật may, đây đã bắt đầu khu vực công viên thành phố Rocky Beach. Giờ thì Perry phải rời ô-tô. Chỉ tiếc công viên cũng ép cả người đi xe đạp xuống xe dắt bộ, nếu không thì cậu còn giúp cho Dick Perry có thêm một buổi tập chạy bộ đầm mồ hôi nữa. Một cuộc bàn luận với cảnh sát là thứ mà Justus muốn né tránh. Ngoài ra, kế hoạch mà cậu đang theo đuổi không chỉ nhằm mục đích rũ bỏ Perry trong một cuộc truy lùng gắt gao.

Thám Tử Trưởng dắt xe đạp tiến thẳng vào công viên. Qua khóm mắt, cậu thấy Perry đưa ô-tô vào bãi đậu và đuổi bộ theo. Ông ta làm điều đó một cách khéo léo, luôn trong tầm nhìn và đa phần được che khuất bởi những người khác.

Justus đi thêm vài mét nữa, rồi cậu ngồi xuống một chiếc ghế dài trong công viên. Cậu nhìn xuống đồng hồ và khéo léo xoay người: Perry cũng vừa ngồi xuống bên cạnh một người lang thang già tuổi, ông này ngồi cách cậu vài chiếc ghế và đang uống từ một cái chai được quấn giấy bao quanh.

Người lang thang đó có cái gì nhắc tới cho Justus nhớ tới một người quen cũ. Cũng thân hình béo tròn, một cái đầu to với mái tóc đã bắt đầu hói, má và mí mắt treo trĩu xệ xuống. Ông ta rất có thể là một người em trai của đạo diễn điện ảnh Alfred Hitchcock...

Justus dành thời gian quan sát. Thật vui vẻ, cậu ngắm nghía những người khách đang thông thả dạo qua. Có vài con chim hải âu sà xuống, chắc là để tìm đồ ăn thừa. Justus nhớ rằng hồi sáng cậu có bỏ vào cặp khẩu phần bánh mì cô Mathilda làm cho, nhưng chưa kịp ăn trong giờ nghỉ sáng nay. Cậu rút bánh mì ra khỏi túi, cắn một miếng rõ to, rồi bẻ phần còn lại ném cho chim ăn. Để giữ cho Perry vui vẻ, cứ chốc chốc cậu lại nhìn xuống đồng hồ và nóng nảy cọ quậy trên ghế dài, nghiêng bên này bên khác, như thể đang chờ ai đó. Vô tình, cậu phát hiện thấy trong số những người khách đi ngang qua có ông thầy giáo dạy văn Barnes. Thật là một dịp may, một cuộc nói chuyện nho nhỏ chắc chắn sẽ thúc cho bộ thần kinh của Perry căng thẳng hơn. Perry đâu có thể nghe được là cậu đang nói chuyện với ông thầy của mình về những đề tài hết sức hiền lành.

Thầy Barnes cũng đã phát hiện ra Justus và bước về phía cậu.

- Em ở đây sao?

Justus đứng dậy.

- Vâng, thỉnh thoảng em lại vào công viên khi cần phải suy nghĩ điều gì đó, thưa thầy Barnes. Thầy chấm bài kiểm tra chưa ạ?

- Tôi mới chỉ nhìn thoáng qua. Bài của em không đến nỗi tệ đâu, tôi chỉ có thể nói thế. Phần kết thúc hơi đột ngột. Nếu mà em bỏ được thói quen diễn giải dài dòng và rắc rối... - người thầy vui vẻ cười lên thành tiếng rồi xoay người định đi.

- Cảm ơn thầy, thầy Barnes. Chúc thầy một ngày tốt đẹp!

Thầy Barnes chào cậu học trò rồi đi tiếp.

Justus lại ngại xuống ghế. Qua một vài cái liếc mắt, cậu nhận thấy Dick Perry thậm chí không buông ống nhòm xuống lấy một lần. Chắc ông ta cho thầy Barnes là một nguồn cung cấp thông tin ngầm và bây giờ thì đang lưỡng lự, không biết có nên đuổi theo thầy hay không.

Nhưng rồi Perry quyết định ở lại chỗ cũ. Thật ra mà nói, giờ là lúc Justus đã có thể thông thả quay trở lại Bộ Tham Mưu. Dick Perry chắc chắn sẽ không xoay sang đi tìm Peter và Bob nữa. Họ có thể tự do đến thăm Jack Sharky.

Nhưng đột nhiên cậu chàng nảy ra một ý tưởng điên khùng. Cậu rút giấy và bút trong túi ra, xoay người lại nhiều lần, như thể kiểm tra xem mình có bị quan sát hay không, rồi cậu hí hoáy ghi xuống giấy:

"Thông điệp ngầm"

Rồi nhỏ hơn một chút ở dòng dưới:

"Cho vị thám tử đáng tiếc chỉ giữ vị trí thứ hai trong hàng các thám tử tốt nhất".

Lắm lúc mình cũng có thể điều cáng thật sự - Justus nghĩ thầm và cười gằn. Rồi cậu ghi tiếp:

"Ông Perry kính mến. Thật ra thì tôi muốn đề nghị ông cắt một phần tiền công của ông và đền cho cái thuyền nhựa của chúng tôi, cái thuyền đã bị ông phá nát. Nhưng sau khi đã lừa được ông một quả đầu như thế này, tôi nghĩ rằng, bây giờ hai chúng ta hòa. Ông không nợ nần gì chúng tôi nữa. À phải, tiện thể một lần viết thư cho ông: vụ bà Baker sẽ được chúng tôi để yên một thời gian, vì nể mặt ông. Nhưng vụ Tom Wood sẽ được chúng tôi điều tra với toàn bộ sức lực. Suy cho cùng, chúng tôi được chính mẹ cậu ấy tin cậy nhờ vả."

Justus đang ở trong một tâm trạng cao ngạo hầu như đến điên khùng. Vậy là cậu viết tiếp:

"Ngoài ra, chúng tôi sẽ soạn sẵn một khẩu hiệu mới cho văn phòng thám tử của ông, nếu ông thật sự giải được vụ án đó trước chúng tôi. Sau đây tôi xin được phép giới thiệu với ông phiên bản đầu tiên: - Bộ Ba??? sẵn lòng con sửa - và Dick Perry sập hầm chông thừa. Với lời chào thám tử, Justus Jonas, Thám Tử Trưởng của Bộ Ba???"

Thế. Justus cuộn tờ giấy lại rồi đứng dậy. Cậu nhìn phía này rồi nhìn phía kia - thôi đừng có phóng đại quá, Justus nghĩ thầm - cậu kẹp tờ giấy đó vào trong một ngách cạnh của một thân cây trong công viên. Thêm một cái nhìn kiểm tra nữa, rồi cậu cầm lấy xe đạp và bước đi.

Nấp đằng sau một bụi cây, Justus Jonas quan sát qua cặp kính nhòm bỏ túi cảnh Dick Perry hối hả lao lại gần cạnh cây kia, vươn người lên hết sức, rút tờ giấy xuống.

Ông ta mở tờ giấy ra ngay lập tức. Nét mặt Dick Perry bây giờ là sự đền bù cho tất cả, cho chiếc thuyền bị phá hỏng và cho cả cái quả đắng không được tham gia chuyển viếng thăm nhà Jack

Sharky.

o o o

Peter và Bob trải nghiệm một cuộc gặp gỡ kém vui vẻ hơn rất nhiều. Đầu tiên, phải một lúc sau họ mới cưỡi xe đạp đến được khu phố định trước của vùng Santa Monica. Sau một hồi tìm kiếm nữa, họ thấy ngôi nhà đó: một tòa biệt thự lớn và sang trọng trong một khu giàu có. Nhưng khuôn viên được bao quanh bởi một cánh cổng làm bằng sắt đúc và dây bờ tường cao. Peter nhìn thấy một nút chuông bấm và nhấn lên đó nhiều lần, nhưng không có chuyện gì xảy ra. Đúng lúc hai thám tử đã muốn bỏ đi thì cánh cổng nặng nề kia được mở ra như dưới một bàn tay ma.

Hai cậu cưỡi lên xe đạp và đi qua con đường dài gần một trăm mét cho tới cửa. Khi họ dựng xe đạp xong, cửa vào nhà mở ra.

- Sao? - một người đàn ông mặc quần tắm, quấn quanh người một chiếc khăn bông lớn, đứng sừng sững trước mặt họ. Nước rỏ từ tóc ông ta xuống thành giọt, rõ là ông ta vừa bước từ bể bơi lên. Gương mặt ông ta trông giống mặt một con chó Dodge: chính là người đàn ông trong tấm ảnh.

Bob lắp bắp:

- Chúng tôi... chúng tôi...

- Các cậu đến đây vì lời rao trên báo của tôi phải không? Các cậu không đọc kỹ hả? Tôi cần một nữ giúp việc nhà chứ không phải nam giúp việc nhà! Đàn ông thì lau chùi gì được.

- Nhưng mà chúng tôi...

- Tôi không thêm quan tâm việc các cậu mang thư giới thiệu của ai. Dù đó có là nhà đạo diễn lừng danh nhất Hollywood đi chăng nữa: tôi không nhận con trai! Tôi đã có lần bị lừa với một đứa như thế rồi. Ngôi nhà của tôi sau khi nó bỏ đi trông lộn xộn như thể có một băng lang thang vào đây quậy phá. Vết mờ trên cửa kính. Vết nước trên nền thảm. Phòng làm việc như chuồng lợn. Không, cảm ơn. Tôi rất tiếc.

- Vâng, nếu thế thì chắc ông nên tuyển một người phụ nữ - Peter trả lời khi cuối cùng cậu lên tiếng nổi. Chắc đối với các nữ nhân viên, ông đã có được những kinh nghiệm tốt hơn.

- Nhưng có vẻ như cả điều này cũng không đúng nốt. Người ta không thể nói như vậy được - người đàn ông lại vào trận. Ngày hôm nay thật không kiếm đâu ra một người giúp việc nhà cho tử tế! Cô giúp việc gần đây nhất đã đơn giản bỏ đi, bỏ rơi tôi. Mà sao lại là bỏ rơi tôi! Tôi thật sự đang có rất nhiều những lo lắng khác. Mà cô ấy làm việc rất cừ. Rất nhanh, chính xác. Tôi rất hài lòng. Thế rồi sau đúng ba tuần lễ, cô ta nói cô ta phải làm việc quá sức và bên cạnh chỗ này, cô ta còn một công việc khác. Rằng tôi trả lương cho cô quá ít. Cứ như thể cái bọn công viên nước chó chết Waterworld kia trả nhiều lương hơn, các cậu tưởng tượng mà xem! Vậy là cái con bò cái đó chọn đám xiếc rong du lịch hạng bét và xoay lưng lại với tòa biệt thự sang trọng của tôi. Hình như nó hơi bị tâm thần thì phải!

Khi nghe đến từ "Waterworld", Peter và Bob bất giác giật mình.

- Ông Sharky - Bob thận trọng vừa nói vừa nhìn Peter đầy ngụ ý. Có phải người phụ việc gần đây của ông tên là Betty Sutton?

Chỉ cần nghe đến tên cô ta là ông Sharky nổi thêm một cơn thịnh nộ nữa.

- Ra các cậu quen cái quả cà chua vô ơn bội nghĩa đó? Có phải cô ta gửi các cậu đến gặp tôi? - người đàn ông giơ tay ôm đầu. Ra là như thế. Các cậu không muốn làm việc cho tôi, mà đến để đòi tiền lương cho cô ta! Cứ như thể hai đứa nhãi ranh nhà các cậu thì đe dọa được tôi chắc? Ô, không, nhầm to rồi. Quay về mà bảo với bà bạn của các cậu: mấy đồng dollar của cô ta bị gió thổi bay rồi.

- Ông trả bao nhiêu một giờ? - Bob chen vào.

- Tôi trả đủ để không một ai có lý do mà than phiền! Cả Betty Sutton cũng không! Biến đi. Cất bước! Không thì tôi dạy cho các cậu chạy bộ bằng súng lục!

Người đàn ông đập cửa lại.

Bob đã xoay người định đi, Peter giữ cậu lại. Họ vẫn còn một nhiệm vụ phải hoàn thành. Thám Tử Phó nhẹ nhàng rút tay vào túi quần phía sau. Nhưng ở đó không có ảnh của ông Sharky. Cả ở túi quần kia cũng không.

- Cậu cầm nó hả? - cậu thì thào về phía Bob.

- Ảnh phải không? - Bob lấp bắp - Chắc là Justus vẫn còn cầm nó. Mà đằng nào giờ ảnh ra cho cái ông điên mặc quần tẩm này cũng chẳng được ích gì đâu. Khó tính thế thì người giúp việc nào mà không co chân chạy mất. Chắc hồi xưa ông ta đi lính quá lâu.

- Nếu là mình thì mình cũng chẳng muốn đi phủi bụi cho cái đám sách nhà ông ta, nếu như ông ta có sách.

- Nhưng đó không phải là lời biện minh cho Betty Sutton - Bob nói tiếp. Hai người này lẽ ra phải rất hiểu nhau mới đúng.

Cậu leo lên xe đạp và chờ Peter, người luôn khóa chiếc xe đua của mình tới hai lần.

- Nhìn chung thì lần ra quân này là một đại thất bại - Bob tỉnh táo kết luận. Ta không hề biết một chút nào về chuyện Sharky đang che giấu điều gì. Đừng nói chi đến việc tìm dấu vết của Tom.

- Cái đó có lẽ đúng - Peter trả lời và mở xích khóa thứ hai. Nhưng việc bà Betty Sutton đã làm công cho ông Sharky chắc không phải là chuyện tình cờ.

Bob gật đầu.

- Đúng là chuyện này cần phải suy nghĩ. Với cái tin mới này, chắc chắn bọn mình sẽ an ủi được Justus về việc ta không tìm ra được một thông tin nào mới về tấm ảnh. Vội lên, nếu không thì con quạ quàng quạc còn xông ra một lần nữa đấy.

Thế nhưng họ an toàn rời khuôn viên của Jack Sharky và thở ra nhẹ nhõm khi thấy xe mình đã lăn bánh trên đường phố.

Trên đường quay trở về, Peter cố gắng lắm mới bình tĩnh được.

- Mình căm thù những loại người như gã Sharky này. Một kẻ cao ngạo đến phát tởm. Chỉ riêng những câu so sánh ngu ngốc mà gã ta phun ra cũng đủ làm người khác phát điên!

Cả Bob cũng thấy khó chịu, nhưng khi họ đạp xe về hướng Rocky Beach thì một nụ cười bỗng

xuất hiện trên mặt cậu.

- Mình vừa nghĩ ra một chuyện, Thám Tử Phó. Mặc dù chuyện này chưa chắc khiến cậu vui.

Đạp mạnh hai vòng xuống pê-đan, cậu đến sát bên Peter.

Peter xoay đầu sang bên.

- Cụ thể là chuyện Kelly - Bob nói ngắn - Bạn ấy là phụ nữ.

- Mình biết - Peter trả lời - Cái đó mình rõ hơn ai hết.

- Bạn ấy có thể xin vào làm việc cho Sharky - Bob thêm vào. Làm người giúp việc nhà.

- Cậu không nói đùa đấy chứ - Peter kinh hoàng thét lên. Suýt chút nữa cậu đâm xe vào một chiếc ô-tô đỗ bên vệ đường. - Kelly ở chỗ cái tên bạo chúa này ă hả? Không đời nào? Nàng vốn là người ương bướng

- Đúng thế, Thám Tử Phó, thế nên cậu cần phải cân nhắc cho kỹ mà tìm cách thuyết phục bạn gái của mình - Bob cười.

CHƯƠNG 11: LÊN VOI XUỐNG CHÓ

Khi Peter và Bob bước vào Bộ Tham Mưu thì Justus đã nôn nóng đợi sẵn.

Trong cung cách ngắn gọn quen thuộc, Bob tóm tắt những gì họ đã trải qua. Khi cậu đề cập đến Betty Sutton, Justus cắt lời cậu lần thứ nhất.

- Betty Sutton từng là người giúp việc nhà cho ông Sharky? Lại thêm một lời mách bảo nữa cho thấy hai vụ này liên quan đến nhau! Ta phải tìm cho ra Betty đóng vai trò gì ở đây.

Peter cũng lộ vẻ nghi ngờ.

- Tại sao cô ta lại xin vào làm cho Sharky nhỉ? Đó là một gã đàn ông tởm lợm, mấy cái đồng dollar lẻ mà cô ấy kiếm được chẳng thể bù cho tính tình khó chịu của gã chủ nhà! Đằng sau chuyện này phải có một nguyên nhân khác!

- Tốt nhất là ta nên canh chừng người đàn bà đó - Bob đề nghị. Rất có thể điều này sẽ dẫn chúng ta đến chỗ Tom. Nhưng mình còn một sáng kiến khác!

Và Bob kể lại kế hoạch đưa Kelly vào nhà của Sharky.

Justus ngay lập tức ủng hộ hết lời.

- Nếu bạn ấy làm việc ở trong đó, bạn ấy có thể ngấm ngầm cho bọn ta lẻn vào nhà Sharky, và ta sẽ xem xét ở đó thật kỹ. Sharky chắc chắn phải liên quan điều gì đó đến sự biến mất của Tom. Suy cho cùng thì chính ảnh gã ta đã được đính kèm với cái E-Mail đó. Mình chỉ hy vọng không có một nữ ứng cử viên khác chen vào giữa, cướp mất chỗ làm của Kelly.

- Đó là mối lo lắng nhỏ nhất, với cái tính tình khó chịu của tay chủ nhà này, nó có thể khiến cho tất cả các ứng cử viên trên đời này ngay lập tức bỏ chạy.

Justus nhìn Peter, vẻ nghi ngờ.

- Mặc dầu vậy, Kelly cũng nên vội vàng lên. Peter, cậu nói cho bạn ấy nghe nhé. Và chuẩn bị tinh thần cho bạn ấy thật tốt về gã đàn ông này để cô bạn không ngay lập tức đập vào mặt gã ta một câu trả lời quả tạ và khiến kế hoạch của bọn mình vỡ tan tành.

- Ý cậu muốn nói, mình phải xin nàng giả câm giả điếc và luôn vâng dạ ngoan ngoãn? - Peter nhăn trán. Liệu nhờ Bob hỏi Elizabeth có hay không hơn?

Bob đã muốn đưa ra một câu trả lời giận dữ, nhưng Justus kịp chen vào.

- Elizabeth không vững vàng như Kelly. Chuyện này đối với Kelly theo mình là chuyện nhỏ. Bạn ấy đã từng làm tốt những việc khó hơn thế nhiều.

Cái đó đúng, Kelly đã có lần ngấm ngầm giúp cho Bộ Ba??? đột nhập vào khách sạn nọ một cách thành công.

- Thôi được - Peter miễn cưỡng đồng ý.

Cậu không thích phải xin xỏ Kelly chút nào. Đặc biệt là xin xỏ cho chuyện của Bộ Ba???. Suốt thời gian qua Kelly không bao giờ bỏ lỡ một cơ hội để than phiền rằng Peter dành thời gian cho Bộ Ba??? hơn rất nhiều so với cô. Thế nhưng trong những tuần lễ vừa qua, mối quan hệ giữa cô và nhóm ba thám tử đã được cải thiện rõ rệt. Kể từ khi Kelly cùng vài bạn gái lập một

nhóm bóng chuyền bãi biển và đi tập thường xuyên, thì thậm chí thỉnh thoảng chính Peter lại là người phải ghen tuông trước bảng lịch dày đặc của cô.

Để thay đổi không khí, Justus kể cho hai bạn nghe chuyện giữa cậu và Dick Perry trong công viên thành phố. Vì nhiều lý do, nhưng lý do nặng ký nhất là vụ bắt thủng con thuyền nhựa vẫn còn gây cay đắng đến tận xương tủy bọn họ, nên bản báo cáo của Justus khiến tất cả cùng hể hả.

- Leo cao quá thì ngã đau - Bob nhận xét.

Và Peter kết luận:

- Cảm giác báo thù thật ngọt hơn cả đường.

Justus cười.

- Tiện thể với hai câu phương ngôn mà các cậu vừa đưa ra: Người cười cuối cùng là người cười tốt nhất.

Sau đó, bộ ba chia tay nhau, hầu như trong cảm giác lâng lâng vui sướng.

Tới trưa hôm sau, công tác thám tử mới có thể được tiếp tục. Chỗ ngồi của Tom trong lớp học vẫn trống rỗng, và Bộ Ba??? cứ cựa quậy trên ghế trong suốt giờ học. Không biết Dick Perry trong thời gian đó đã làm gì? Liệu ông ta đã tìm ra dấu vết của ông Sharky chưa?

Kể từ cuộc đụng đầu trong công viên, họ không còn nghe hoặc nhìn thấy một dấu vết nào của Perry.

Khi mở cánh cửa Bộ Tham Mưu, Justus thấy trong lòng thoáng chút hối hận là đã quá kiêu ngạo khi viết lá thư đó cho Perry. Giờ thì Dick Perry sẽ dồn toàn bộ sức lực để bộ ba thám tử biết rằng, ông ta mới chính là người tài năng hơn. Viên thám tử xứ Santa Monica có khả năng làm tất cả, cú lao đỉnh ba phá thuyền của ba cậu đã chứng minh rất rõ. Không ngoại trừ khả năng Dick Perry cuối cùng mới là người được cười hả hê.

Đúng lúc Justus đặt cặp đi học lên bàn làm việc thì chuông điện thoại reo lên. Phía bên kia đầu dây là mẹ của Tom. Giọng cô nghe rất hoảng hốt.

- Có chuyện gì mới không ạ? - Justus hỏi.

- Tom vừa nhắn tin cho tôi - cô Wood hối hả báo cáo. - Theo đường E-Mail. Nó nhắn tôi đừng lo lắng. Sáng ngày mai là nó sẽ quay trở lại nhà. Tôi chỉ hy vọng việc cũng sẽ xảy ra như thế?

- Xin cô đọc cho cháu nghe chính xác cả lá thư đó - Justus yêu cầu.

"Mẹ thân yên. Con biết là mẹ đang lo. Nhưng con cần phải làm một số việc rất quan trọng. Mẹ đừng lo, không phải việc nguy hiểm đâu. Tới ngày kia là con lại về nhà. Nên mẹ đừng sợ, đừng lo nhiều. Tom".

Justus đưa tay càu càu môi dưới, khiến cho câu hỏi của cậu hơi thiếu phần rõ ràng.

- Cô có tin rằng chính Tom đã viết những dòng thư đó không?

- Sao kia?

- Bình thường ra Tom có giống văn viết thư thế không?

- Ý cậu muốn hỏi là liệu tin này thật hay giả phải không? Tôi không biết. Có thể là thư của nó, mặc dù kiểu ứng xử này hơi khiến tôi ngạc nhiên. Về phía cảnh sát, họ tỏ ra rất bình tĩnh. Nếu nó thật sự bị bắt cóc, chắc đã có thư đòi tiền gửi tới. Và kể cả ông thanh tra Cotta cũng đã tới chỗ tôi vào hồi sáng sớm và khuyên tôi bình tĩnh. Ý cậu thế nào?

Justus chần chừ một thoáng.

- Chắc là mọi chuyện đều ổn cả - cậu trấn an cô Wood. A, nhưng cháu còn câu hỏi này: trên lá thư đó, có đề tên người gửi là ai không ạ? Là chính tên của Tom hay sao?

- Tôi không biết. Địa chỉ này bị chặn. Nó gửi thông điệp từ quán cà-phê Bert Bar, cậu biết rồi đấy, quán cà-phê bên bãi tắm.

Khi nghe nhắc đến cái tên Bert Bar, Justus giật mình.

- Cháu biết, cháu biết mà - cậu nói nhanh. Một quán Internet cà phê. Cô đã tới đó chưa?

- Dĩ nhiên là tôi tới rồi, nhưng không một ai nhớ ra Tom. Có quá nhiều người ngồi ngày ngày trước máy tính...

Justus cảm ơn vì thông tin mà cô đưa tới rồi đặt máy. Cậu không tin đây là thư thật. Việc lá thư một lần nữa được gửi đi từ quán Bert Bar đúng hơn là một lời mách bảo, cho biết con sứa bí hiểm kia có tay trong cuộc chơi này.

Thêm một yếu tố nữa khiến Justus lo lắng: Dick Perry. Nếu viên thám tử kia quả thật muốn về đích trước Bộ Ba???, thì chuyện cần kè nhất mà ông ta cần làm là cài máy nghe lén vào Bộ Tham Mưu của các cậu. Qua đó ông ta có thể tìm ra bộ ba thám tử đang lên kế hoạch cho những bước đi nào.

Thật nhanh, Justus kiểm tra liệu họ có nhận được những vị khách không mời mà tới trong đêm hôm qua hay không. Nhưng tất cả các hệ thống bảo an của bộ ba vẫn còn hoạt động tốt. Việc hỏi han cô Mathilda cũng không kết quả: cô không phát hiện thấy điều gì đặc biệt.

Trong khi Justus tháo tung chiếc máy điện thoại ra để tìm microphone dạng mini thì Bob bước vào trong, cậu vừa ghé qua nhà trên đường từ trường về đây. Bob ngay lập tức hiểu ra Justus đang e ngại điều gì:

- Phải con rận Dick Perry đã cài bọ điện tử vào chỗ chúng mình?

Justus lắc đầu.

- Không tìm thấy gì cả. Peter đã gọi cho cậu chưa?

- Chưa.

Thám Tử Phó lúc này đang rong ruổi trên đường với chiếc xe MG mới được sửa chữa tử tế của cậu, đưa Kelly về Santa Monica, để cô ấy đến gặp ông Sharky, xin vào phụ việc. Peter nhất quyết không chịu hé lộ cùng hai anh bạn cái bí mật đã khiến cậu thuyết phục thành công cô bạn gái của mình. Ít nhất thì trong buổi sáng hôm nay, Thám Tử Phó cũng đến trường trong bộ mặt vui vẻ tột bậc và biến đi ngay khi tiếng chuông hết giờ vang lên.

Sau khi kể cho Bob nghe về cú điện thoại của cô Wood, Thám Tử Trưởng bước đến bên máy tính và bật nó lên. Rất có thể những câu trả lời khác cho chiến dịch E-Mail của họ đã về tới đây. Trong khi các chương trình cài đặt bắt đầu chạy, và Bob lắp ráp chiếc máy điện thoại trở lại,

dòng suy nghĩ của Justus nhắm tới cái đích Betty Sutton. Không biết cô ta muốn gì ở bà Baker? Do đâu mà cô ta quen Sharky? Có phải cô ta là kẻ ẩn mặt đằng sau bức thư điện tử con sứa. Rất có thể cô ta đã tạo dựng nên vụ tai nạn với những con sứa lửa. Rõ ràng là con người này hiểu rất rõ về loài vật sống dưới nước kia. Thế nhưng vào thời điểm của vụ lặn kỳ quặc nọ, di chúc của bà Meg Baker chưa được sửa chữa. Nhất là: có phải thật sự Betty Sutton đã bắt cóc Tom, vì cậu ta đã phát hiện ra dấu vết của cô ta? Hay chính ông Jack Sharky mới là người đứng đằng sau vụ này? Ông ta là người có tấm ảnh được Tom sao chép và đính kèm với thư gửi cho bạn mình?

Câu đố của Tom cứ chốc chốc lại xoay tròn trong não bộ cậu, cậu ta nói là nếu muốn tìm ra gã ta, chứ không phải muốn tìm ra cô ta. Có phải qua đó cần phải gạt cô Sutton ra khỏi trò chơi? Thế rồi Justus nhớ ra rằng, Tom chỉ viết địa chỉ thư điện tử chứ không biết con người ẩn đằng sau địa chỉ đó. Vậy là suy nghĩ theo hướng này cũng dẫn vào ngõ cụt.

Ánh mắt của Justus lướt qua màn hình máy tính. Chiếc máy tính ngày hôm nay cần cho quy trình khởi động một khoảng thời gian rất dài, quá dài, Justus thoáng nghĩ như thế, nhưng cậu không bận khoăn tiếp. Cậu đang quá bận bịu với những suy nghĩ của riêng mình, những suy nghĩ đã lại chen lấn nhau bay về hướng Betty Sutton. Betty chính là người có cái ba lô bị cậu làm nước bắn tóe vào khi đến thăm công viên Waterworld. Trên ba lô có dán một tấm ảnh. Mà là ảnh gì? Đột ngột, Justus như nhìn thấy nó thật rõ ràng trước mắt mình: một con chó. Chó, chó... câu đố của Tom! Trong câu đố có nói đến chuyện đánh hơi! Mà loài chó là bọn có khứu giác rất tinh nhạy! Cái này hợp với nhau đây! Justus bắt đầu nôn nóng. Chó là giống có mặt khắp nơi trên thế giới? Cũng hợp nết! Phải chăng cậu đang tiến Đến gần lời giải? Nhưng cái từ mà cậu phải tìm là từ nào? Có phải đó là tên của một loài chó? Terrier? Dackel? Sheltie? Có quá nhiều khả năng. "Nếu muốn tìm thấy nó, phải nhìn ra vượt đường ranh". Tom đã viết như vậy. Câu này có ý nghĩa là gì?

Thế rồi dòng suy nghĩ của Justus đột ngột bị cắt ngang. Sự chú ý của cậu bị hút hoàn toàn vào chiếc máy tính. Cậu nhìn trân trân lên màn hình. Có những chuyện kỳ quặc đang xảy ra trên đó. Một âm thanh kỳ lạ bắn ra từ khuôn miệng Justus.

Bob lúc đó đang loay hoay ở phía trong Bộ Tham Mưu để lôi một két đồ uống ra từ gầm kệ sách, cậu giật mình quay trở lại.

- Cậu không khỏe sao? Nghe giọng cậu khàn như một tay nghiện thuốc lá hạng nặng!

- Lại đây, nhìn cái này mà xem!

Bob buông két đồ uống ra, nhảy đến bên Justus.

Trên màn hình đang hiện ra những con sứa, chúng chậm chậm trôi từ mép này sang mép khác màn hình. Thế rồi đột ngột xuất hiện một hình chữ nhật thẫm màu, trông như một thanh socola. Chậm chậm, ba con sứa bắt đầu gặm hình chữ nhật đó. Từng miếng từng miếng một. Chúng cắn từ mép hình chữ nhật vào trong. Mỗi lúc tốc độ một nhanh hơn.

Bob không dứt nổi ánh mắt đi chỗ khác.

- Chúng nó làm thế gì thế kia? - cậu kinh hoàng hỏi.

CHƯƠNG 12: CUỘC TẤN CÔNG CỦA NHỮNG CON VIRUS

Justus sững sờ. Giờ thì bọn sửa đã ăn đến một nửa hình chữ nhật. Lúc đó cậu mới nghĩ ra.

- Cái ổ cứng! - cậu thét lên. Chúng nó phá đĩa cứng của máy tính! Chúng nó ăn toàn bộ kho dữ liệu của bọn mình!

Tuyệt vọng, cậu ấn vào một vài phím - nhưng không kết quả. Thanh socola vẫn tiếp tục bị gặm từng mẩu từng mẩu một, mỗi lúc một nhanh hơn.

Bob không đủ sức đứng quan sát nữa. Quả quyết cậu chui xuống gầm bàn.

- Mình rút ổ cắm ra - cậu kêu to. Được không? Ý cậu sao?

- Dĩ nhiên, làm đi! - Justus trả lời. Đằng nào thì giờ mọi thứ không còn quan trọng nữa. Chờ... muộn quá rồi? Hổng toàn bộ! Mất tất cả rồi. Màn hình đã đen kịt lại rồi.

Sững sờ, Bob lại bò từ gầm bàn ra.

- Điều đó có nghĩa là gì, Justus? Hy vọng không phải thứ mà mình đoán trước.

- Có đấy? Con sửa đã gửi một con virus máy tính đến chỗ bọn mình. Hổng hết cả rồi!

- Cậu muốn nói là toàn bộ kho dữ liệu của bọn mình bị phá hủy - Bob hỏi. Nét kinh hoàng trần trụi lộ rõ trên gương mặt cậu. Thành quả lao động bao nhiêu năm trời đã bị đập nát chỉ trong vòng vài phút đồng hồ.

- Đúng thế.

- Những bản báo cáo của bọn mình, những tấm ảnh, những tập tin chứa dấu vân tay, các chương trình giải mã các kiểu chữ viết bí mật, những... tập tin chứa số điện thoại của mình, trò chơi vũ trụ của mình.

- Đúng, kể cả những thứ đó. Kể cả trò chơi cờ của mình cũng thế. Mất hết rồi, tất cả những gì chúng ta không lưu trữ bổ sung trên đĩa mềm.

Lưu trữ bổ sung! Đúng rồi! Trong tích tắc kinh hãi đầu tiên, Bob hoàn toàn không nghĩ đến chuyện đó. Toàn bộ kho dữ liệu của bọn họ đã được lưu trữ bổ sung lên đĩa mềm. Cho đa phần các trò chơi, họ vẫn còn giữ đĩa gốc hay ít nhất cũng còn biết họ có thể mua lại ở đâu. Mặc dầu vậy, việc tạo dựng những gì vừa bị phá hủy vẫn ngốn cả một núi công sức.

Thật nhanh, Justus điểm lại những tập tin có thể họ đã không lưu trữ bổ sung. Mặt cậu trắng nhợt ra.

- Tất cả những bức thư điện tử trong cơn bão E-Mail của bọn mình, mất cả rồi. Kể cả E-Mail của Tom. Mình đã không nghĩ đến chuyện lưu trữ chúng thêm một lần nữa ra đĩa mềm. Nhưng mà câu đố của Tom thì mình còn thuộc lòng đây, chờ đã:

Cậu lôi một cây bút ra và viết:

Có mũi dài mà chẳng phải voi

Cái gì cũng bới ra, mũi nào cũng biết

Có mặt ở khắp mọi nơi, chẳng quốc gia nào thiếu

Nếu muốn tìm gã, hãy nhìn vượt đường ranh.

- Chính xác là như thế. Suy cho cùng mình đã nghĩ về nó quá nhiều.

Bob cười.

- Nghĩ hả? Kể từ bao giờ thế? Theo mình thì bọn ta đã để ý quá ít đến câu đố này.

- Mình nghĩ trong lúc học ở trường. Trong giờ lịch sử.

- Rồi sao? Kết quả thế nào?

- Tom Wood là người có tài làm thơ đố. Ít nhất là khi so sánh với khoảng thời gian ngắn ngủi mà cậu ấy có để nghĩ ra nó. Thoạt đầu mình không nghĩ ra chuyện gì cả, thật sự là không. Nhưng mình tin rằng giờ mình đã phát hiện ra một dấu vết.

Justus kể cho Bob nghe ý tưởng về con chó của cậu. Cuối cùng thì chuyện này cũng dứt được dòng suy nghĩ của Bob ra khỏi vụ phá hoại máy tính. Nhưng cả hai bàn luận mãi mà cũng không tiến thêm một bước nào. Họ vẫn còn thiếu một lời mách bảo quan trọng nào đó.

Thế là niềm hăm hở nhanh chóng trôi đi, và Bob lại nhìn trân trân vào cái màn hình đen kịt. Cậu vẫn chưa thể nào chấp nhận nổi.

- Làm sao mà con Virus đó len được vào máy tính của bọn mình?

- Chính mình đã kích hoạt nó. Bình thường thì điều này chỉ xảy ra khi người ta mở bức thư điện tử thích hợp. Chắc nó phải nằm lẫn trong đồng thư trả lời cơn bão E-Mail của bọn mình ngày hôm qua. Nhưng giờ hầu như chúng ta không có cơ hội tìm ra nó nữa. Nếu mình nhớ không lầm thì Peter đã tải tất cả những dữ liệu đó xuống PC và chúng bây giờ đã được xóa ra khỏi hộp thư đến.

- Từ đó suy ra là con sứa đã phát hiện ra cơn bão E-Mail của bọn mình?

Justus buồn bã gật đầu.

- E là như thế đấy. Mỗi mạo hiểm của chiến dịch này là quá lớn. Ta cứ đặt trường hợp con sứa thật sự là Betty Sutton. Có thể cô ta có tên trong danh sách địa chỉ của một trong những người bạn của chúng ta hay là bạn của bạn chúng ta, vì một lý do nào đó, và chỉ cần có thể là mọi thứ được bày lên thật rõ ràng trước mặt cô ta. Đối với Jack Sharky cũng thế - Chỉ riêng bức tranh tưởng tượng này đã khiến máu nóng dồn lên mặt Justus - Mình chỉ muốn cắn nát môi dưới ra, sao mà ngu đến thế.

- Thế còn bà Baker thì sao? Người đã khởi đầu ra mọi chuyện? - Bob đột ngột hỏi.

- Tại sao lại là bà Baker?

- Rất có thể là bà Baker chẳng gây thơ thiếu kinh nghiệm như bà ấy ra vẻ đâu, và bản thân bà ấy đứng đằng sau toàn bộ chiến dịch này.

- Kỳ quặc quá.

- Cậu nhớ lại mà xem, mặt khẩu của bà ấy là gì: Harry!

- Thì sao?

- Con chó của bà ấy tên là Harry! - Bob thở phè phè. Sao mà Justus đột ngột lại làm ra vẻ ngu như thế. Justus! Cái này rất thích hợp với lời giải của câu đố, đúng như cậu đã đoán! Một con chó! Thậm chí cả dòng chữ nếu muốn tìm nó, phải nhìn ra ngoài đường ranh, qua đó cũng được giải thích rồi: ta đang ở rất gần lời giải. Ta chỉ cần xem xét kỹ vùng phụ cận của Rocky Beach!

- Vậy thì dấu vết này phải dẫn chúng ta qua Jack Sharky về đến bà Baker - cậu đồng tình. Nhưng bà ấy không có động cơ. Mọi liên quan nằm ở đâu? Và nhất là: cậu nghĩ bà ấy có khả năng làm như vậy không? Nếu thế thì bà ấy phải bày ra trước mặt bọn mình cả một tấn tuồng lớn!

- Theo mình thì ai cũng có khả năng làm điều gì đó - Bob trả lời. Chừng nào còn chưa chứng minh được điều ngược lại. Bình thường ra, đó chính là khẩu hiệu của cậu, phải không?

- Ừ đúng, thật ra thì ý tưởng này đối với mình cũng chẳng xa lạ gì - Justus bây giờ phải thú nhận.

Tiếng chuông điện thoại cắt ngang dòng cân nhắc của họ. Đầu dây bên kia là Kelly.

- Chào Justus! Các bạn có thể lên đường được rồi! Ý mình muốn nói là đến chỗ Jack Sharky.

- Kelly! - Justus ngạc nhiên kêu lên. Bạn đang ở chỗ gã rồi ư?

- Đúng, và mình không nói to được, ông ta giữ mình ở lại đây ngay. Ôi trời, một người đàn ông khủng khiếp! Giờ ông ta đang ngồi cạnh bể bơi ngoài kia. Chỉ vài phút là ông ta lại nghĩ ra một chuyện càu nhàu bực bội mới. Mình hoàn toàn không có cơ hội để bắt tay vào làm việc, chưa bao giờ phải nghe những tràng than vãn dài đến như thế. Nếu không phải là vì các bạn...

- Bọn mình vào nhà được chứ?

- Cứ chờ trước cánh cửa điện tử. Khi nhìn thấy các bạn, mình sẽ mở hé nó ra. Phía đằng sau của ngôi nhà có một cửa sổ để mở. Nhưng mà lạy Chúa, cố gắng khẽ khàng thôi và đừng thay đổi bất kỳ một chi tiết nhỏ nhặt nào. Gã Sharky kia dám vắn cổ mình nếu biết chuyện này. Và phải nhanh lên, để mình không phải làm thêm ở đây một ngày nào nữa. À khoan đã: dĩ nhiên các bạn còn phải chờ Peter. Anh ấy về đến chỗ các bạn ngay đấy.

- Kelly...

- Mình phải thôi đây. Sharky lại gọi rồi!

Justus đặt máy.

- Cậu nghe thấy hết rồi chứ? - cậu hỏi Bob.

Cậu này gật đầu:

- Tuyệt lắm. Càng nhanh càng tốt. Để mình chuẩn bị trang thiết bị.

Họ không cần phải chờ lâu. Đúng lúc Justus đóng cửa lại thì Peter lao vào sân trong với những bánh xe nghiêng ken két. Chiếc MG của cậu giờ lại sung sức rồi. Giận giữ, chú Titus nhô ra từ xưởng thợ:

- Đừng có phóng sầm sầm vào sân như thế, Peter!

Peter xuống xe, đập cửa lại:

- Chuyện cấp bách, chú Jonas!

- Chuyện cấp bách, phải, phải, phải. Nhưng cả mấy cái xe đạp của các cậu cũng là chuyện cấp bách rồi đấy.

Chú Titus trả lời và chỉ về phía hai chiếc xe đạp của Justus và Bob, hiện đang dựa bên hàng rào. Lốp của cả hai xe đều bẹp dí, nhìn từ xa đã thấy rõ.

Bộ Ba??? chạy đến nơi và quan sát sự hư hại. Trong mỗi một chiếc lốp có cắm một cây đinh. Ngay sau đó họ phát hiện ra một mẩu giấy, được gài bên dưới giá sắt để buộc đồ của một trong hai xe.

- "Hallo, chào???" - Justus đọc, "Cảm ơn rất nhiều về lời dạy bảo thân thiện trong công viên ngày hôm qua. Cái này là một lời chào đáp lại. Dick Perry của các cậu, người rồi chắc chắn sẽ lại về đích trước! - ps: Các cậu đã biết khẩu hiệu mới của tôi chưa: Dick Perry tóm cổ tên gian - Ba??? loay hoay vá lốp!"

- Đồ khốn! - Bob kêu lên.

- Tay này không dễ khuất phục đâu.

Justus nghiêng răng nhận định. Cậu thấy lương tâm áy náy. Chắc là lá thư kia đã đi một bước quá xa. Justus quay về phía chú Titus, người bây giờ vẫn còn đứng trước xưởng thợ của mình và há hê ngắm ba ông cháu.

- Chú ơi!

- Sao?

- Liệu chú có thể làm ơn, làm một trường hợp ngoại lệ, liệu chú có thể thân thiện; chỉ một lần này thôi... xe đạp của bọn cháu... liệu chú có thể vá cho bọn cháu mấy cái xăm?

- Tôi không làm cái khỉ gì hết - chú Titus Jonas bực bội la lên. Các cậu tự làm đi.

- Cháu xin chú mà. Bọn cháu giờ đang có một cuộc hẹn rất gấp - Justus nói bằng giọng xin lỗi và hối hả vẫy hai cậu bạn lên xe.

CHƯƠNG 13: MẶT ĐỐI MẶT

Với chiếc xe MG của Peter, họ đến Santa Monica nhanh hơn rất nhiều so với chuyến đi xe đạp vào ngày hôm trước. Trên đường đi, Justus thỉnh thoảng lại nhìn qua khoảng kính phía sau, xem liệu Dick Perry có đuổi theo họ không. Nhưng không khí hôm nay sạch sẽ.

Khi rẽ vào con phố có ngôi nhà của Jack Sharky thì bộ ba được biết lý do: Chiếc xe Ford màu lông chuột của Dick Perry đang đậu chênh chếch phía bên kia tòa biệt thự.

- Cúi xuống - Peter kịp thời cảnh báo.

Bob và Justus xụp hẳn người xuống và Peter còn kịp mở lần màn hình màn hình che nắng bên khuôn cửa sổ trong tích tắc cuối cùng. Hy vọng Dick Perry không nhận ra đối thủ cạnh tranh.

Giờ thì họ không thể đỗ xe trước nhà của Sharky hoặc lãng vãng trước cánh cổng nhà gã và chờ Kelly mở cổng. Không giảm ga một chút nào, Peter cứ thế lái xe đi tiếp và chỉ dừng lại khi cậu đã rẽ ngoặt vào góc phố sau đó.

- Một quả đấm móc trúng dạ dày - Bob nhận xét sự có mặt của Perry. Dick Perry cũng đã tìm ra dấu vết Jack Sharky. Lợi thế của bọn mình vậy là lại tan như bong bóng.

- Mình quả thật không tính đến khả năng này - Justus cũng phải thừa nhận. Gã còn tốt hơn bọn mình tưởng nhiều.

- Nhưng Perry đợi trước cổng, còn bọn mình chẳng bao lâu nữa sẽ biến được vào phía trong kia! Peter gắng sức cải thiện không khí chung.

Justus cười cay đắng.

- Kế hoạch ban đầu của bọn mình có thể rất tốt đấy. Nhưng ta đâu có thể đi ngang qua Perry, vồ vào vai gã, chúc gã may mắn, rồi khom người lặn vào nhà của Jack Sharky. Nếu gã muốn chơi đùa bọn mình, gã chỉ cần gọi điện thẳng cho Sharky và kể rằng gã kia đang có khách không mời mà đến. Chỉ cần vậy thôi là bọn mình sẽ được phép cân nhắc tìm cách thoát ra, mà là thoát ra khỏi nhà tù thực sự.

- Thôi, để cho Kelly tự tìm hiểu một mình vậy - Bob đề nghị.

- Cậu quên cái việc đó đi - Peter ngăn gọn.

Bob sực nhớ ra rằng, đằng nào thì họ cũng không thể liên hệ thêm lần nữa với Kelly.

- Hoãn vụ này lại chẳng - cậu thận trọng nêu ý kiến.

- Không có chuyện đó - Justus quyết định. Ta tìm cách trèo qua tường ở một chỗ nào đó. Hy vọng là cửa sổ vẫn được Kelly để mở.

- Nếu ta đi tiếp và rẽ thêm hai góc phố nữa - Peter cân nhắc - ta sẽ đến con phố nhỏ, chạy sát khuôn viên của Sharky. Tường tương đối cao đấy.

Nhưng càng suy nghĩ theo hướng này nhiều bao nhiêu, cậu càng thấy ngại ngần bấy nhiêu.

- Vào qua tường rào sẽ là chuyện mạo hiểm, đó là một sự đột nhập thật sự! Mà ngoài ra bọn mình chưa thỏa thuận chuyện này với Kelly. Có rất nhiều khả năng thất bại.

- Mặc dù vậy, ta vẫn làm - Justus nói. Đây là chuyện Tom. Đi đi.

Miễn cưỡng, Peter bật khóa xe và đi tiếp hai quãng phố ngắn, cho tới khi họ rẽ vào một con đường nhỏ, chạy sát khuôn viên của Sharky. Lác đác vài chiếc ô-tô đỗ dưới những bóng cây được trồng thành hàng thẳng tắp bên đường. Peter đưa chiếc MG của cậu vào một chỗ đỗ còn trống.

- Chắc là đây - cậu nói. Nhưng tường cao hơn là mình nghĩ.

- Hai mét - Justus ước đoán rồi nhìn quanh. May mà trên phố không có ai.

- Những người sống trong ngôi nhà đối diện sẽ nhìn thấy bọn mình - Peter phản đối.

- Chắc chắn là họ không đứng suốt ngày bên cửa sổ mà nhìn ra ngoài - Justus bẻ gãy vũ khí của đối phương.

- Thế nếu Perry đi vòng đến góc phố này thì sao?

- Trong trường hợp nào ta cũng phải chấp nhận một mức độ mạo hiểm nhất định. Đi thôi, đưa cái xe MG đến sát bờ tường.

Peter lái chiếc xe một vài lần tiến rồi lùi. Cuối cùng, Justus cũng tỏ vẻ hài lòng. Chiếc ô-tô bây giờ đỗ ngay sát bờ tường rào, sát đến mức Bob và Justus cũng phải xuống xe ở mé có ghế lái. Bộ ba thám tử thầm đưa mắt nhìn quanh. Không thấy bóng dáng một ai, kể cả bên khuôn cửa sổ của tòa nhà đối diện.

- Thế còn bây giờ?

- Đáng tiếc là cái xe MG của cậu lại thấp thế - Justus nói. Nhưng có thể đủ đấy.

- Đủ cho cái gì? - Peter nhìn bạn mình. Chẳng lẽ các cậu muốn... - mặt cậu trắng nhợt ra - Ra vì thế mà mình đã phải đập ô-tô sát vào bờ tường! Không, không được đâu! Cái ô-tô vô giá của tôi! Justus, đây là loại xe dành riêng cho những người yêu xe! Bỏ ngay ý định đó đi!

Justus lờ tịt đi những lời phản kháng của Thám Tử Phó, bước ra phía sau chiếc xe ô-tô và thận trọng trèo lên trên khoang đựng đồ.

- Cái xe của mình không bao giờ chịu nổi đâu - Peter năn nỉ. Justus, cậu không trèo được lên đâu, cậu nặng quá!

- Rồi ta sẽ biết.

Justus nói và quỳ gối lên nóc xe. Người ta nghe thấy một tiếng "Plopp" nhẹ, âm thanh này chạy vào đến tận xương tủy Peter.

Justus trèo lên mái chiếc MG rồi bám tay vào tường, sò dọc lên trên. Chẳng bao lâu cậu đã sò được mép tường phía trên. Cậu bám vào đó và đu người lên, dướn nhìn sang phía bên kia một thoáng rồi quăng mình qua bờ tường. Một tiếng động trầm đục khẽ vang lên, báo hiệu cú hạ cánh.

- Thôi được - Bob nói và chuyển trọng lượng từ chân này sang chân khác. Rất thông cảm với cậu, Peter, nhưng mà... giờ thì Justus đã trèo lên... mà mình thì nhẹ hơn cậu ấy nhiều... mà suy cho cùng thì việc này liên quan đến tính mạng của Tom... - cậu gật đầu khích lệ Peter, rồi trèo lên nóc ô-tô nhanh lẹ hơn hẳn Justus, và nhanh chóng ném mình lên bờ tường.

Tuyệt vọng, Peter đưa tay vuốt ve cái vệt lõm mới xuất hiện trên món đồ trang sức bốn bánh. Cậu biết làm gì đây? Peter nhìn ngược rồi nhìn xuôi dọc con phố, nhìn sang phía ngôi nhà đối diện, ước lượng độ cao bức tường, rồi cậu cũng nhanh lẹ theo bước Justus và Bob.

Cả hai đã nấp vào đằng sau một bụi cây.

- Cậu đây rồi - Justus rít nhỏ. Ta gặp may. Nhìn kìa! Ngay phía trước kia là khuôn cửa sổ để mở! Còn ở phía sau vườn, cậu có thể nhìn thấy một góc bể bơi. Sharky chắc không nhận thấy vụ đột nhập của bọn mình.

Với lưng cúi lom khom, Justus rón rén chạy dọc khoảng đất hơi dốc lên. Bob bám sát phía sau, Peter chẳng còn con đường nào khác là đi theo hai người.

Việc trèo qua cửa sổ là chuyện dễ dàng. Chỉ vài giây sau đó Bộ Ba??? đã đứng trong nhà. Họ nhìn nhau, và một nụ cười lướt thoáng qua gương mặt họ: Kelly đã dẫn họ tìm đúng dấu vết. Mặc dù họ đang đứng trong phòng ăn, nhưng một cánh cửa mở rộng chỉ cho họ biết, ngay bên cạnh đó là phòng làm việc.

- Vào việc thôi các bạn.

Justus lên lên phía trước. Sharky rõ ràng là người ưa thích những thế kỷ đã qua. Những đồ gỗ xám màu đáng vẻ bệ vệ nặng nề chiếm toàn bộ căn phòng. Trên một bức tường có treo một bức tranh khổng lồ, miêu tả một mặt biển đang cuộn sóng và cái vẻ bóng bẩy hời hợt của nó chỉ kém thua chút đỉnh so với lần khung tranh to bè, mạ vàng.

Nhưng bây giờ không phải là lúc suy nghĩ về khiếu thẩm mỹ của người ta. Justus muốn có một cái nhìn toàn cảnh. Thận trọng, cậu bước đến bên cánh cửa lắp kính dẫn ra ngoài, diềm hai bên bởi hai tấm rèm nặng trĩu, phủ chấm xuống nền phòng.

Cánh cửa này dẫn ra ngoài phố và được khóa kín. Vì ngôi nhà nằm cao hơn so với mặt bằng chung, nên Justus có thể nhìn qua gờ tường và nhận ra chiếc xe Ford màu lông chuột của Dick Perry.

Perry đang ngồi sau tay lái và đang nhìn trân trân cánh cổng trước nhà. Hài lòng, Justus cười thầm. Giờ đây họ đã tiến trước ông ta một đoạn.

Nhưng thật ra họ vẫn chưa tìm được gì hữu ích.

Justus xem xét căn phòng. Jack Sharky đã sắp xếp bàn làm việc sao cho có thể vừa ngồi ở đây vừa nhìn ra phía ngoài. Trên mặt bàn là một cảnh hỗn độn khá nặng nề. Thư từ, những mẫu giấy sách vở. Chắc chắn phải có thứ để mà tìm hiểu.

Ngoài ra trong phòng còn có một chiếc kệ chất đầy những tập hồ sơ và một khuôn tủ to.

Phía bên phải bàn làm việc là một chiếc bàn nhỏ để máy tính. Đây là thứ hấp dẫn sự chú ý của Justus mạnh nhất, mặc dù việc lục tìm thông tin trong đó chắc chắn sẽ không dễ dàng vì họ không biết mật khẩu.

- Thế nếu Jack Sharky bắt quả tang bọn mình trong này thì sao? - Peter thì thầm. Khó mà nấp vào đâu!

- Nếu cần thì Bob và mình sẽ nấp vào hai tấm rèm, còn Peter, cậu... cậu chui vào trong tủ!

- Mình cũng muốn được nấp ở phía sau rèm!

- Nhưng chỉ đủ chỗ cho hai đứa thôi!

- Thế tại sao lại chính là mình.... Thôi, có cãi cũng chả được ích gì.

Peter mở cánh cửa. Nó cốt kết khe khê. Hải lòng, cậu nhận thấy nếu cần thì những khoảng trống giữa các hộp carton đang chồng thành chồng ở đây cũng đủ chỗ để cho cậu đứng.

Phía bên ngoài, ông Sharky đang cao giọng gọi Kelly.

- Mang ngay đồ uống ra bể bơi cho tôi đi!

- Vâng, có ngay! Kelly trả lời. Tiếng bước chân của cô vang lên.

- Gã còn vùng vẫy một hồi trong nước - Justus nhận định. Bob và Peter, các cậu tấn công vào bàn viết, để máy tính cho mình.

Theo đúng một hệ thống đã nhiều lần thành công, cả ba ai vào việc nấy.

Bob gạt cục chặn giấy cổ lỗ sang bên, đó là một quả địa cầu lớn bằng thủy tinh, thế rồi Peter và cậu lần lượt cầm tờ giấy lên tay, lướt qua những ghi chép của Sharky.

- Cái này thú vị đây - sau một hồi, Peter bật tiếng lẩm bẩm và nhìn lên. Jack Sharky có tới năm con tàu đánh cá cũ. Tất cả nằm trong vịnh Marina de Rey. Ông ta cho người ta thuê làm tàu tham quan.

Chú ý, Justus ngẩng ánh mắt khỏi màn hình máy tính.

- Jack có tàu hả? Rất có thể đây là một điểm tựa. Đáng tiếc là mình vẫn đang phải thử, chưa tìm được ra mật khẩu.

- Cậu chưa qua được bước đó sao, Thám Tử Trưởng tài năng? - Peter trêu chọc và cười.

- Mình đã thử mọi tổ hợp rồi. Thử đọc tên của những con tàu xem.

Peter lại giơ tờ giấy đó lên ngang mắt.

- Đúng, ở đây có: Giấy phép sử dụng cảng cho "Ngôi sao biển cả", "Santa Monica số 3", "Janine", "Biển xanh", "Cutty Sark".

- Cutty Sark? - Bob chen vào giữa. - Đó có phải chính là con tàu mới bị chìm không? Dĩ nhiên rồi, cái con tàu chứa sứa mà bà Baker đã lặn xuống để xem ấy!

- Thế thì không thể thế được!

Hồi hộp, Justus đưa tên con tàu vào máy tính.

Nhưng đáng tiếc, cả từ này cũng không là mật khẩu. Trước khi Justus thử nghiệm một kiểu đảo khác hai cái tên này, cậu đã nghe vang lên tiếng bước chân.

- Báo động! - Peter rít lên. Trốn!

Đã quá muộn để tắt máy tính. Ngay bên cạnh đó có ai vừa bước vào phòng ăn. Chỉ sau một bước lao dài, Peter đã biến vào trong tủ và đóng cửa lại.

Justus và Bob nhanh lẹ nấp vào phía sau hai tấm rèm. Không may làm sao, cả hai lại chọn cùng một phía. Họ đập mạnh vào nhau.

- Cẩn thận kìa, Bob!

- Tại sao lại là mình.

Đã quá muộn để chia tay, Justus co người lại nhỏ như có thể và kéo Bob đứng sát mình. Tấm rèm không che kín hẳn: nhìn nghiêng chắc chắn người ta sẽ nhận ra họ.

Có ai đó bước vào phòng. Bộ Ba??? nín thở.

Nhưng rồi tiếng bước chân hầu như không vang lên nữa. Justus thấy lưng mình rớn lên. Có phải Sharky đã nảy nghi ngờ?

Thật khó đoán được người kia đang đứng ở chỗ nào trong phòng. Giờ đây Justus nghe thấy một tiếng động bên bàn làm việc. Thế rồi có ai đó gõ gõ vào bàn phím máy tính. Với một tiếng "Bip" nhỏ, chiếc máy tính báo hiệu chấp nhận mật khẩu. Tim Justus như muốn nhảy tọt xuống dưới túi quần: đó là Jack Sharky. Và gã ta đã gửi ra là ở đây có chuyện không ổn...

Một luồng gió nhẹ bay ngang qua căn phòng. Sharky bây giờ ở đâu? Có tiếng "cách", Justus nhắm mắt lại, chỉ mong muốn bọn họ bây giờ đang ngồi trong Bộ Tham Mưu ở nhà.

Đúng lúc đó, Justus nghe thấy có tiếng ai thở. Ngay phía bên kia rèm, chỉ cách mặt cậu vài centimet. Họ đứng mặt đối mặt, Sharky và cậu! Chỉ duy nhất lần vải rèm ở giữa. Justus nín thở.

CHƯƠNG 14: BÁO ĐỘNG ĐỎ

Có chỉ có một giải pháp duy nhất: Justus và Bob cần phải gạt tấm rèm sang bên và gây bất ngờ cho đối phương. Justus liếc sang phía Bob và gạt đầu về phía trước. Bob hiểu ngay chiến lược. Thám Tử Trưởng gấp cánh tay lại, vào thế lấy đà cho ngọn đòn. Và Bob cầm lấy một nếp rèm.

Thế nhưng đúng lúc đó, người kia ra tay trước họ.

Ritsch!

Rèm cửa mở ra.

- A ha! Bộ Ba??? - họ nghe thấy một giọng con gái.

- Ôi cha! Kelly! - Justus còn vừa kịp giật nắm đấm của cậu lại. Cậu làm bọn mình sợ muốn chết!

- Sợ hả? Mình nghĩ các cậu phải mừng vì gặp được mình ở đây chứ không phải là ông Sharky - cô đáp trả. Thế Peter đâu? Hy vọng anh ấy không lang thang đâu đó trong nhà?

Justus trở về phía tủ, cánh cửa lúc này vừa mở hé ra. Thám Tử Phó chờ dẫn trèo từ mấy chồng hộp carton.

Nhưng Kelly hầu như chẳng chịu nhìn cậu lấy một chút nào:

- Bây giờ giải thích cho mình biết, tại sao các bạn không làm theo kế hoạch? - cô vào trận ngay. Lúc nào cũng bày ra trò quỷ! Mình nhìn ra cớ muốn lòi mắt, chờ đón các cậu ở đó, trong khi các cậu đã đang sọc mũi vào mọi xó xỉnh trong phòng làm việc của ông Sharky! Mình cứ tưởng tượng cái việc cộng tác của chúng ta phải khác kia!

- Chẳng có vui vẻ chút nào đâu - Peter nhỏ nhẹ. Rất tiếc, bọn anh phải thay đổi kế hoạch và phải trèo qua tường vào đây.

Bob nhảy ra giúp bạn.

- Trước cánh cổng kia đang có một gã... đúng thế... một thám tử khác đang rình mò, tay này cũng đang điều tra vụ này.

- Thêm một thám tử nữa?

- Đúng - Peter lại tiếp lời. Một con ốc sên nhòn tởn đáng sợ, một tay dính dính, bần bần, béo phì và... - cậu ngưng lại tìm từ.

- Và đều giả - Bob cứu bạn. - Rất là đều!

- Và rất... thớ lợ!

- Gã thậm chí đã phi đình ba phá nát cái thuyền nhựa mà bạn tặng cho Peter - Justus không kham thêm vào. Peter chưa kể cho bạn nghe sao?

- Chưa. Anh ấy chưa kể.

- Mình không có thời gian.

Peter biện minh. Lẽ ra cậu không cần phải đưa ra lời xin lỗi này, bởi nếu người ta còn cần thêm một chút thông tin nào để thúc Kelly chống lại Dick Perry thì đó chính là cú lao đình ba.

Justus đã hiểu ra điều đó từ lâu rồi.

- Gã cho bọn mình là đồ giả và muốn cướp tay trên của bọn mình vụ án này. Chốc nữa khi cậu về nhà, rất có thể gã sẽ xổ ra bắt chuyện với cậu, và lúc đó thì tốt nhất cậu báo với gã rằng...

-... rằng cả bộ ba thám tử đã tìm được cách lẻn vào trong nhà rồi, và gã ta chỉ còn mỗi một việc là đến đón các bạn về nhà thôi. Có phải cậu định nói như vậy không, Justus?

Cô gái nhìn cậu cười, vẻ khiêu khích.

- Đúng, à mà không... - cậu cười. Xin lỗi, bạn đâu có ngu.

- Lâu lâu bạn mới nói được một câu có lý - Kelly đã bình tĩnh trở lại. Được, Bộ Ba??? cứ yên tâm, mình đủ sức đối lại với lực lượng cạnh tranh. Bây giờ làm việc của các bạn đi. Nhưng không cần phải tìm Tom đâu. Mình đã lục lọi trong cả nhà rồi. Không thấy gì. Bây giờ mình phải ra ngoài kia, nếu không Sharky sẽ nổi nghi đấy.

Trước khi cô kịp bỏ đi, Justus giữ cô lại.

- Làm sao mà bạn biết được mật khẩu của máy tính?

- Các bạn ngạc nhiên phải không? Ban nãy Sharky vừa ghi địa chỉ của mình vào tập tin của gã ta, mình đã nhìn qua bờ vai gã: Doggy.

Được phục vụ tận tình đến như thế thì Peter cũng lấy lại được tư thế của mình. Vẻ hàm ơn, cậu gấn nhanh lên bờ môi Kelly một nụ hôn.

- Chút nữa gặp lại nhau nhé, mèo con, nếu ta không va vào nhau một lần nữa trong nhà này.

Cô gái cười và rồi xoay người đi.

- Đừng có gây khó dễ cho em đấy.

- Cậu ta vừa nói "mèo con" phải không? - Bob hỏi Justus khi cô gái đã ra ngoài.

- Mình cũng nghe thấy cái gì na ná thế - Justus nói và trầm ngâm đưa tay gãi gáy.

- Con mèo nũng nịu hay là con mèo cào hả? - Bob châm chọc.

Vẻ đe dọa, Peter giơ cái chặn giấy lên cao.

- Có ngay một vết cào lên cái máy suy nghĩ của các cậu đây - cậu ta kêu khế và giữ giữ quả địa cầu bằng thủy tinh.

Ngay lập tức, Justus đưa ngón tay trở lên môi vẽ cảnh báo.

- Thôi đừng có nhạy cảm quá thế, Peter - cậu rít lên.

Họ đồng tai nghe, nhưng không có chuyện gì xảy ra. Vậy là Justus lại quan tâm đến chiếc máy tính thứ mà bây giờ cậu đã có mật khẩu để vào trong.

- Doggy, lại thêm một lời mách bảo trở đến con chó - cậu lẩm bẩm. Nó rất thích hợp với cái bộ mặt to bè, gầy tẹt và nhăn nhúm của Sharky.

Cậu không cần phải tìm lâu. Trong số những lá thư điện tử được lưu trữ lại, cậu tìm thấy một thông điệp có tên người gửi quá quen thuộc:

- Nghe này - Justus thì thảo và cú sất mán hình máy tính hơn. Đây là một lá thư của bà Baker. Mình đã linh cảm thấy chuyện này mà. Rất thú vị: "Doggy, chắc chắn là bây giờ anh lại đang ngập đầu ngập cổ trong một trò bắn thủ nào đó. Anh có cái thói quen đích thân lái con tàu đánh cá cổ lỗ của anh đi trong trời mưa bão giữa lúc nửa đêm từ bao giờ thế hả? Rõ là chính anh đã làm cho nó va phải dải đá ngầm. Chắc lúc đó anh lại đang say bí tỉ. Nếu cánh sát không tìm thấy gì, thì đích thân tôi sẽ xuống xem con tàu đó. Cứ yên tâm như vậy đi! Đến một lúc nào đó tôi sẽ tóm được anh. Và tới lúc đó thì anh sẽ phải vào tù. Meg."

- Vậy ra Sharky là chồng cũ của bà ấy! - Bob ngạc nhiên rít lên. Cái người đã bị bà ấy chê bai bôi xấu hết mức trước mặt chúng mình. Rõ là bà ấy rất căm thù ông ta.

Justus gật đầu.

- Chuyện này giải thích một số thứ. Và vì thế mà Perry bây giờ đang đứng ở bên dưới đường kia. Bà Baker đã cho ông ta biết mối nghi ngờ của bà ấy, sau khi đã giao cho ông ta điều tra vụ này.

Peter sắp xếp những suy nghĩ của cậu:

- Chờ đã, trong lá thư điện tử này bà Baker đã tuyên bố trước là bà ấy sẽ xuống xem xác tàu. Và Sharky muốn ngăn chặn điều đó. Gã ta đã theo đuổi một mục đích nhất định trong chuyến đi nửa đêm kia. Gã không muốn người vợ cũ của gã tìm ra điều đó. Và vì thế mà gã đã tổ chức, bày ra vụ đàn sứa. Bằng cách đó, gã cho bà ta ăn một trận đòn ra trò.

- Vậy thì gã phải cộng tác với Betty Sutton - Bob cân nhắc. Tại sao gã lại chửi bới cô ta như thế?

- Vô nguy trang - Peter đề nghị.

Trong khi họ cân nhắc, Justus mải miết đi tìm lá thư trả lời của Sharky gửi cho Meg Baker. Nhưng cậu không tìm thấy. Cậu xục xạo vào nhiều thư mục khác và va phải một loạt các tập tin không liên quan gì đến vụ án. Hơi có vẻ mỗi một, cuối cùng cậu đóng các chương trình lại.

- Chúng ta không thể lục tung mọi thứ ở đây lên được. Mình nghĩ là ta đã tìm được đủ rồi.

Trong khi chờ máy PC đóng chương trình, Thám Tử Trưởng đưa ra bản báo cáo tóm tắt:

- Sharky là chồng cũ của bà Baker. Betty Sutton là người giúp việc cho ông ta, và mặt khác, lại là bạn của bà Baker. Sharky đã điều khiển con tàu đánh cá, con tàu sau đó đã bị chìm. Bà Baker nổi nghi ngờ trước việc Sharky cầm tay lái, và trách cứ là gã đang theo đuổi một chuyện u ám. Bà ấy muốn kiểm tra và lặn xuống vị trí xảy ra tai nạn. Đàn sứa châm nọc độc vào da bà ấy. May mắn mà tình cờ lúc đó có mặt Betty Sutton, người đang làm việc trong công viên nước Waterworld, nơi cũng tình cờ có một vài con sứa đang bị biến mất. Sẽ rất là hợp với nhau, nếu Sharky và Betty cộng tác, dù nghe có vẻ kỳ cục đến đâu. Chỉ có điều đáng tiếc là mình không tìm thấy bất kỳ một bằng chứng chắc chắn nào trong máy tính của Sharky, rằng gã đang đứng đằng sau lá thư điện tử con sứa. Và cuối cùng, ta vẫn chưa có một dấu vết nào của Tom.

- Đã tới lúc chúng ta nên tìm tòi ở chỗ Betty - Peter đề nghị. Có vẻ như mọi đường dây đều chạy về phía bà ta.

Với một bàn tay, cậu vuốt vuốt quả địa cầu làm bằng thủy tinh, món đồ vật rõ ràng đã khiến cậu thích thú. Đúng lúc đó, Bob hắng giọng khe khẽ. Trong lúc nói chuyện vừa rồi, cậu đã mở ngăn kéo của bàn làm việc ra và lục lọi bên trong đó. Thật thận trọng, bây giờ cậu rút ra một vật. Một thỏi nho nhỏ óng ánh.

- Vàng, - Peter thốt kêu lên. Mà là vàng khối chứ!

Mê mải, cậu bước về phía Bob. Cánh tay của cậu chạm phải miếng chặn giấy để bên rìa bàn. Với một tiếng nổ ầm vang, quả địa cầu bằng thủy tinh đập xuống nền phòng. Vô vàn những mảnh thủy tinh nhỏ bắn tóe ra trong phòng.

- Peter! - Justus kêu khẽ.

Bob buông cho thối vàng rơi vào ngăn kéo và đóng lại.

- Cậu điên hả?

Hoảng hồn, Peter nhìn trân trân xuống đồng đồ nát, mất mọi khả năng phản ứng. Phản xạ đầu tiên của cậu là muốn gạt những mảnh vỡ sang bên, nhưng đó thật là một động tác điên khùng trong hoàn cảnh này.

- Mình... mình... - cậu lắp bắp.

Họ nghe thấy tiếng có người bước vào qua khuôn cửa và xoay phắt về. May quá, đó là Kelly.

- Các bạn vừa làm cái gì ở đây thế hả? - Khi nhìn thấy vụ đổ vỡ, cô gái hầu như muốn nổi điên lên. Sharky vừa mới bước vào nhà xong, chắc gã đã nghe thấy tiếng vỡ rồi! Vài giây nữa là gã đến đây - Cô nhìn quanh - Trốn đi, nhanh lên!

Justus và Bob biến ra phía sau rèm treo cửa, trong khi Kelly nhanh lẹ đẩy chàng Peter như vẫn còn hóa đá vì sợ hãi vào trong tủ và đóng cửa tủ lại. Toàn bộ sự việc xảy ra không sớm lấy một nửa giây đồng hồ. Giận dữ bùng bùng, Sharky lao vào phòng.

CHƯƠNG 15: KELLEY BỊ ĐUỔI VIỆC

A nh mắt Sharky dán vào nền phòng bây giờ phủ đầy những mảnh thủy tinh nhỏ.

- Cô vừa làm cái gì thế hả, Kelly! Con bò cái ngu ngốc! - gã cúi xuống và nhặt một mảnh thủy tinh cỡ lớn lên. Đây là một đồ vật quý! Cha, Kelly, cô sẽ phải đền cho tôi vật này. Và dĩ nhiên là cô sẽ bị đuổi việc ngay lập tức! Khoan! Đầu tiên cô dọn chỗ này đi đã! Chả lẽ bây giờ tìm đâu cũng chỉ ra toàn đồ hậu đậu.

- Tôi... tôi chỉ vô tình - Kelly gắng tìm cách trấn an ông chủ nhà. Cô chẳng còn lựa chọn nào khác là giờ đầu ra chịu đựng tất cả những gì Peter vừa gây nên.

- Dọn chỗ này đi! Đồ ngu!

Trong khi Kelly đi lấy xẻng và chổi, Sharky vừa lăm bắm chửi rửa vừa đi đi lại lại trong phòng. Tiếng thủy tinh bị nghiền kêu trào trạo dưới đôi dép tẩm.

Đứng đằng sau làn rèm rủ, Justus và Bob hầu như không dám thở. Hy vọng Sharky không quay sang điều tra xem Kelly ngoài ra còn sờ vào những vật nào. Nếu làm thế, gã sẽ nhanh chóng nhận ra các vị khách không mời.

Mãi rồi Kelly cũng quay trở lại và bắt đầu quét dọn những mảnh vỡ. Để thu hút sự chú ý của Sharky, cô nói không ngưng lời.

- Tôi chỉ muốn lau cái bàn làm việc thôi, ông Sharky, tôi không hề có ý định, quả địa cầu bằng thủy tinh này đứng quá gần mép bàn...

- Cái chặn giấy của tôi bao giờ cũng đứng giữa bàn! - Sharky gầm lên. Mà cô vào phòng làm việc của tôi làm gì? - đột ngột, giọng người đàn ông đổi sang chiều đe dọa. Tôi ra lệnh cho cô chùi cửa sổ trong phòng ngủ cơ mà, Kelly - gã nói chậm. Ra cô đến đây do thám phải không? Cô có ăn cắp cái gì không? - người ta nghe thấy rõ tiếng gã đàn ông mở ngăn kéo bàn làm việc rồi buông ra một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Ngay sau đó, gã phát hiện thấy vẻ lộn xộn trên bàn làm việc - Chồng giấy tờ này của tôi ban nãy còn khác...

- Tôi chỉ muốn lau bàn làm việc thôi; mấy cửa sổ trong phòng ngủ tôi chùi xong rồi - Kelly nhanh lẹ bào chữa. Ông tin tôi đi, tôi không phải là người ngồi lê bề cho hết thời gian, sau khi đã làm xong việc đầu tiên. Tôi thật sự rất lấy làm tiếc về cục chặn giấy, nhưng ông làm ơn đừng vu cho tôi những tội vớ vẩn như thế. Nếu muốn, xin mời ông cứ khám túi xách của tôi!

- Tôi sẽ làm.

Justus nhận thấy Kelly đã dần dần nắm được quyền kiểm soát tình huống. Mặc dù vậy, cậu vẫn kinh hoàng vẽ ra cảnh những việc sẽ xảy ra nếu Sharky phát hiện ra ba cậu ở đây. Lúc đó sẽ xảy ra chuyện sống chết.

Kelly có vẻ như cũng đang e ngại một điều tương tự.

- Được ông Sharky - cô nói và trút một xẻng đầy mảnh thủy tinh vụn vào xô. Giờ đây tôi đã dọn xong hết rồi. Ông muốn đuổi việc tôi ngay lập tức. Tốt thôi, tôi hiểu chuyện này. Làm ơn đi cùng tôi ra cửa.

- Bản thân cô không tìm được cửa sao?

- Làm ơn đi cùng tôi ra cửa - Kelly khẳng khẳng giữ ý kiến bằng giọng nói chắc nịch. Nếu không thì ông còn vu là trên đường đi tôi cuỗm theo vật này vật nọ. Ngoài ra, túi của tôi để ngoài kia. Ông nói là ông muốn soát túi.

- Thôi được - Sharky bước theo Kelly ra khỏi phòng.

- Nhanh lên, đi ngay! - Justus rít lên, gạt rèm sang bên.

Bob chạy đến bên tủ.

- Peter, ra ngay!

Peter trèo ra ngoài. Hai chân cậu đã tê dại và điều đầu tiên cậu phải làm là đuổi nó ra cho máu chạy đều trở lại. Ngoài ra, lương tâm cậu cắn rứt khủng khiếp.

- Cái thằng chó chết này chắc là người của thiên niên kỷ trước lạc về đây! Tội nghiệp Kelly! Cô ấy phải giờ đầu ra chịu hết! Tất cả chỉ vì cái trò ngu ngốc của mình!

Justus không cãi lời cậu.

- Chút nữa cậu an ủi Kelly vẫn còn kịp - cậu chỉ nói nhỏ. Vẫn còn rất nhiều đêm chiếu phim dài. Giờ thì ta phải biến đi.

Nhưng họ không đi được xa. Vừa mới đến bên cánh cửa phòng làm việc, họ đã nghe thấy tiếng Sharky quay trở lại. Thế vẫn còn chưa đủ. Chính trong giây phút đó chuông điện thoại cũng bắt đầu réo lên.

- Lùi về! - Justus tỉnh táo ra lệnh. Nhanh!

Bộ Ba??? chỉ còn vừa kịp biến vào chỗ ẩn náu cũ của họ. Ngay sau đó, Sharky đã lao vào phòng, tóm lấy ống nghe điện thoại.

- Tôi đây. Vâng, tôi đây. Quý ngài hẹn sẽ gọi lại muộn hơn mà. Phải là cô không, Meg? Cái giọng ngàn ngạt đó? Vâng, vâng, thôi được rồi, tôi biết, quý ngài là người có quyền ra lệnh. Vâng, chỗ vàng đó ở đây. Tôi vừa lấy ra khỏi ngăn tủ nhà băng của tôi ngày hôm nay.

Sau đó đến một đoạn im lặng kéo dài, nơi kẻ gọi tới có vẻ như giải thích điều gì đó. Justus và Bob đứng đằng sau rèm cửa, động tai lên.

- Vâng, hiểu rồi - Sharky lên tiếng trở lại. Vâng, trong một tiếng đồng hồ nữa. Tôi sẽ đến đúng giờ, vâng! Qua đường E-Mail? Ngay bây giờ

Sharky bật máy tính lên. Một phút đồng hồ liền, người ta chỉ nghe thấy những tiếng động của chiếc máy tính cá nhân.

- E-Mail đó đến rồi - sau đó Sharky nói. Quý ngài chờ đã, để tôi đọc nó. Vâng, tôi tìm thấy chỗ đó rồi. Vâng mà, tôi sẽ đến! Nhưng tôi sẽ nhận được hàng chứ! Quý ngài nghe này, tôi cần phải tin chắc về điều này! Tôi đâu có gì trong tay đâu? Vâng, vâng. Tôi sẽ làm những gì quý ngài muốn

Với một câu chửi tục, Sharky ném ống nghe về lại giá máy. Người ta nghe thấy tiếng gã in cái gì đó ra. Rồi gập tờ giấy đó lại, và kéo ngăn kéo bàn viết. Chỉ một vài tích tắc sau, gã rời phòng.

Chiếc máy tính gã vẫn để chạy. Ngay sau đó, cửa ra vào sập mạnh.

Đột ngột, chỉ còn lại Bộ Ba??? trong nhà.

Nhẹ nhõm, Justus và Bob gạt rèm sang bên. Justus bước đến bên cánh cửa lắp kính và chỉ còn kịp nhìn thấy chiếc xe màu xám lông chuột của Perry lăn bánh trên con đường, tiếp tục theo dõi Sharky.

- Giờ đến lượt Perry vào cuộc.

Justus nhận định. Cậu không thích trò này chút nào. Thám Tử Trưởng cảm thấy rõ là cậu đang mất bình tĩnh. Chuyện này rất hiếm khi xảy ra; đa phần, chính những tình huống nguy hiểm lại khiến cậu thành lạnh như băng và bộ máy suy nghĩ chạy hết tốc lực. Nhưng với cú điện thoại kỳ quặc kia, đã có một sự kiện mang tính quyết định được bắt đầu và Justus không tìm được lời giải. Thêm nữa, việc Dick Perry bây giờ đang tiến đến sát sạt động tác lật ngửa vụ án khiến cho mực nước dâng tràn cốc, quá sức chịu đựng của cậu. Thời gian đang chống lại Bộ Ba???

Justus xoay người về, Peter và Bob bắt lực đứng giữa phòng và chờ Thám Tử Trưởng nghĩ ra một sáng kiến nào đó.

- Cho tới khi bọn mình ra được đến ô-tô thì Sharky đã đi qua bảy ngọn núi rồi - Justus nói. Thế rồi cậu nhớ đến chiếc máy tính - Gã vừa in cái gì đó.

Trong khi Justus tấn công chiếc máy tính cá nhân, Bob nhìn vào ngăn kéo bàn làm việc và biết rằng Sharky đã cầm thỏi vàng đi theo.

Hầu như ngay lập tức, Justus thu được chiến lợi phẩm.

- Lá thư cuối cùng được gửi từ quán cà-phê bãi biển! Các cậu còn nhớ không, cái địa chỉ nguy trang, chờ đã, mình mở tập tin đính kèm. Cái này... cái này mới thật sự là một bắt nạt!

Bộ Ba??? nhìn trân trân lên màn hình. Trên đó là một tập tin quá quen thuộc. Bản vẽ mà Tom đã gửi cho họ.

- Bản đồ kho báu với những đường kẻ, thế này là có nghĩa gì? - Justus lăm bắm.

Cả Peter cũng không nảy được ra ý nào.

- Tại sao lại có người gửi cái đó cho Sharky. Bọn mình cứ tưởng là chính gã ta ẩn dăng sau vụ này, đúng không? Nếu thế thì phi logic, nếu gã ta...

- Nhưng Sharky không hoàn toàn sạch sẽ - Bob chen vào. Nước dâng đến tận cổ gã rồi. Nếu mình hiểu đúng cú điện thoại vừa rồi, thì gã đang bị tổng tiền, ít nhất gã cũng cần thỏi vàng để đổi lấy một món hàng nào đó. Và gã không biết kẻ phía bên kia là ai. Gã thậm chí còn đoán đó là bà vợ cũ của gã, bà Baker - Bob hể hả ngẩng lên. Mình đã nói ngay mà, cái bà Baker này có tay trong trò chơi. Điều này sẽ giải thích cả bức thư điện tử mà bà ấy gửi cho Sharky.

- Phi logic - Justus bướng bỉnh đáp trả. Trước hay sau mình vẫn chọn Betty. Nhưng ta không cần phải đoán già đoán non nữa, nếu chúng ta bám được theo Sharky. Bản đồ này là chìa khóa: Sharky đã in bản vẽ này ra và nói một câu đại loại như "tôi có biết chỗ đó". Vậy là một lời hướng dẫn đường đi. Nhưng mà của khu vực nào? Nếu ta giải được câu đố này, ta sẽ lại đứng giữa trò chơi.

- Đó chính địa điểm sẽ xảy ra vụ giao hàng - Bob kết luận. Mà là trong một tiếng đồng hồ nữa!

- Nói cho chính xác hơn: trong 52 phút nữa - Justus sửa lại sau cái nhìn thoáng xuống đồng hồ. Cái bản đồ - cậu nói - ta hãy tập trung vào cái bản đồ. Nó phải là một khu nào đó trong vùng phía bắc của Los Angeles. Ở một nơi nào đó mà người ta có thể tới đó một cách an toàn trong

một tiếng đồng hồ. Những đường vẽ trên bản đồ này có thể là gì nhỉ?

- Đường mòn trong khu núi? Một công viên thành phố - Peter nêu ý kiến.

- Không, công viên có nhiều cửa vào hơn. Nhanh lên, tiếp tục những ý kiến khác đi. Nếu không thì cái gã Dick Perry khốn kiếp đó thật sự sẽ về trước bọn mình.

Não bộ Justus như bị chặn đứng. Cậu lại một lần nữa nôn nóng nhìn đồng hồ.

- Khốn kiếp, các cậu nhanh lên!

- Tại sao lại là bọn mình? - Bob xoay lại và nhìn trân trân qua khuôn cửa sổ. Cung cách hấp tấp của Justus khiến cậu hoàn toàn mất bình tĩnh.

- Tại sao tất cả con đường cho tấm bản đồ này lại chẳng dẫn về đâu hết? - Bob lẩm bẩm. Tại sao lại toàn là ngõ cụt thôi? Tất cả chúng nó dẫn đến... chả dẫn đến gì cả. Hay là dẫn đến một bức tường? Một chướng ngại vật? Một đường biên giới?

Đến đó thì Justus đập mạnh tay lên trán.

- Cha, Bob! Bọn mình không hiểu sẽ ra sao nếu không có những câu hỏi của cậu? Cậu mới là thiên tài đích thực. Chính nó như thế đấy! Tất nhiên những con đường ở đây đều là ngõ cụt. Bởi vì tất cả chúng nó đều dẫn đến... dẫn ra biển.

- Ra biển ư? Rõ rồi: các vịnh nhỏ! Các doi đất! Chính bọn mình đã tới đó!

Họ cúi xuống màn hình.

- Chờ đã, chính xác trăm phần trăm! Nếu đây là con đường dẫn đến vách đá, đây, chỗ rẽ đầu tiên, rồi tiếp tục - bàn tay của Bob kéo dọc những đường kẻ rồi cuối cùng trở đến điểm đã được khoanh tròn - thì cái này chắc chắn phải là cái vịnh nhỏ mà từ đó bọn mình đã bơi ra doi cát. Đây là điểm gặp gỡ! Chà! Ta giải được câu đố này rồi!

- Đến đó ngay thôi - Justus reo lên. Chắc còn đủ thời gian.

Nhưng Peter không nhúc nhích.

- Ta phải báo cho chú thanh tra Cotta được biết - cậu cương quyết. Ta cần hỗ trợ sau lưng. Trước đó mình sẽ không đi đâu hết.

- Thế thì đưa chìa khóa ô-tô cho mình.

Justus gắt lên. Peter lắc đầu, nhìn sang phía Bob cầu viện.

Cậu này nháy mắt với Peter và tìm cách đạt mục đích bằng con đường từ tốn hơn:

- Justus, cứ tạm quên đi một chút cuộc chiến tay đôi với Dick Perry - cậu bình tĩnh nói. Chuyện này là vì Tom. Và tay Sharky này là kẻ bất lương. Ta gọi cho chú Cotta. Thế đấy.

- Từ đây hả? Sau đó gọi vẫn kịp!

- Đáng tiếc là ở chỗ vách đá không có cabin điện thoại công cộng nào đâu.

- Thôi được - Justus cuối cùng nhượng bộ. Nếu Peter và Bob bắt tay với nhau, cậu chẳng làm được gì nhiều. Ngoài ra, rõ ràng là họ có lý. Mình sẽ gửi một lá thư với tấm bản đồ này kèm theo. Qua đó chú ấy có ngay lời dẫn đường.

Sau khi gửi thư, bộ ba thám tử để mọi thứ đứng yên và nằm yên ở đó, ngay lập tức lên đường ra bãi biển.

CHƯƠNG 16: CÚ LẶN

Một cái nhìn xuống đồng hồ cho Justus biết là họ sẽ còn kịp tới đó trước khi giờ đồng hồ kia trôi qua. Trên bãi đỗ nho nhỏ phía sau đoạn bờ biển đầy vách đá chẳng có mấy ô-tô đang đậu. Không một dấu vết về chiếc xe của chú Cotta.

- Nếu chú Cotta đọc E-Mail quá muộn thì sao? - Bon hỏi.

- Chuyện đó bây giờ ta không thay đổi được nữa - Justus ngắn gọn đáp trả, tia mắt quét qua những chiếc ô-tô. Ở đằng đầu kia là xe của Sharky - cậu nhận định. Còn đây, trong một khoảng cách an toàn, là xe Dick Perry. Ta đã bắn trúng hồng tâm!

Trong cả hai xe đều không có người ngồi.

- Ta vội lên - Justus thúc giục hai anh bạn. Vài phút nữa thôi sẽ quyết định mọi thứ.

Không cần bản đồ họ cũng tìm thấy con đường dẫn đến vịnh nhỏ và khuất. Trong khu chẳng có mấy người biết đến con đường nhỏ hẹp, vừa đi vừa bò. Nhưng đối với những người như ba cậu thiếu niên này, những người đã lang thang toàn vùng Rocky Beach từ thuở còn bé tí, thì những đoạn vịnh bí hiểm khuất kín luôn là một cái gì đó thật hấp dẫn.

Họ đi theo con đường mòn, vừa đi vừa đưa tay gạt các cành cây sang hai bên, lách mình qua kẽ hở giữa những vách đá. Bộ ba thám tử càng ra đến gần mặt biển bao nhiêu, họ càng giảm tốc độ xuống bấy nhiêu. Cuối cùng, một cái phẩy tay của Justus khiến cả đám đứng lại.

- Cẩn thận! Nếu không, có thể bọn mình sẽ phạm sai lầm trầm trọng!

Họ nghe thấy tiếng sóng rít nhẹ vỗ vào bờ đá cuội, cách dưới chân họ có vài mét. Mặt trời đã xuống gần đến đường chân trời, một ngọn gió nhẹ bắt đầu nổi lên.

- Bọn chúng ẩn nấp đâu đó quanh đây. Chờ đã.

Thật chậm, Justus bám vào vách đá nhô người từng chút ra phía trước, ra phía mấy mét đường cuối cùng dẫn ra biển. Thật nhanh, cậu thụt lùi trở lại.

- Dick Perry đang núp đằng sau một bụi cây, cách đây chưa đầy mười mét - Justus nói. Gã ta đã chọn được vị trí lý tưởng nhất để quan sát Sharky. Khế thôi! Tại sao cái gã này luôn luôn ngăn đường bọn ta nhỉ?

- Vì gã ta thông minh hơn cậu, Justus.

- Cậu không nói thật đó chứ?

Peter cười nhẹ.

- Mình đùa chút thôi.

- Cậu có nhìn thấy vịnh không? - Bob hỏi Justus.

Justus lắc đầu.

- Từ đây thì không. Ta phải đi lùi về một đoạn rồi sau đó trèo ra mồm đá.

Thận trọng, họ lại xoay người đi. Lùi về một vài mét, họ bò lên được một mồm đá bằng, nhìn

phía trên vách đá, cho phép họ quan sát bờ vịnh trải đầy đá cuội bên dưới. Nhưng ngồi ở trên này là họ ngồi cách trung tâm sự kiện một đoạn khá xa.

Sharky đang đứng bên bờ cát và nhìn trân trân ra phía biển. Gã ta đứng một mình. Justus nhìn theo ánh nhìn của gã và thấy ánh mắt mình va phải cái vách đá nơi con tàu đánh cá đã chìm xuống. Cột buồm của nó vẫn còn nhô lên từ mặt nước, rõ ràng là dòng nước chảy đã dựng nó đứng trở lại.

- Không một bóng người. Mình không biết Sharky muốn gặp ai ở đây - Bob nói.

Cậu quay lại và đưa mắt lướt dọc theo con đường mòn đã dẫn họ lên đây.

- Kẻ tổng tiền chắc phải đến bằng thuyền - Justus cân nhắc. Mình không thể tưởng tượng là gã lại mạo hiểm đến mức độ xuất hiện từ phía đất liền. Nhưng ở ngoài kia không có tàu. Kể cả phía sau vách đá, phía đằng xa kia cũng không thấy dấu hiệu gì.

Họ nhìn dọc đường chân trời, tìm một dấu vết khả nghi. Phía thật xa ngoài kia có hai con thuyền buồm vượt đại dương, nhưng chúng không tỏ vẻ muốn lại gần.

- Có thể người ta đã lừa Sharky vào bẫy - Justus cân nhắc.

Thế rồi đột ngột Bob kéo ống tay áo của Thám Tử Trưởng. Nhìn kia, dưới kia đang có chuyện xảy ra.

Sharky đang cúi người xuống. Có vẻ như gã đang rút một cái gì đó từ dưới mặt nước lên; trông như một đoạn gỗ dài.

- Cậu có mang ống nhòm theo không? - Justus hỏi.

Bob rút ra một vật dài dài từ túi áo khoác.

- Nhanh lên, đưa đây - Justus nói. Cậu kéo dài ống ra, nằm sấp xuống, chống hai khuỷu tay lên một tảng đá phẳng. Như thế dễ quan sát hơn. - Đó không phải là khúc gỗ đâu - cậu nói. Mà là một con tàu ngầm nhỏ.

- Một con tàu ngầm?

- Đúng, một loại tàu được điều khiển từ xa. Giống như một dạng đồ chơi lớn. Sharky đang rút túi gã và cầm... cầm một khẩu súng lục. Ôi cha, gã mang súng theo. Gã đặt khẩu súng lên trên đám đá cuội và bây giờ gã rút thỏi vàng ra. Gã đặt thỏi vàng vào trong tàu ngầm rồi đưa mắt nhìn quanh. Giờ gã cầm con tàu và đi một vài bước chân xuống nước...

- Mình cũng nhìn thấy!

-... và thả cho con tàu xuống biển. Con tàu phóng đi. Và lặn xuống. Mình vẫn còn nhìn thấy nó. Đúng là thiên tài. Thiên tài thật sự, phải công nhận như thế - tay tổng tiền gởi đến một con tàu ngầm. Còn bản thân gã thì chẳng hề lộ ra - tay vô hình nọ lừa cả bọn ta vào tròng! Sharky, Dick Perry và ba đứa chúng mình - tất cả chỉ biết nhìn vào ống nhòm, và chỉ thấy nước.

- Nhưng gã tổng tiền nấp ở đâu? - Bob hỏi. Gã phải xuất hiện ở một điểm nào đó để mà nhận vàng chứ!

- Chắc là dưới mặt nước - Justus vừa trả lời vừa cẩn thận dù ống nhòm quan sát khắp mặt nước, tìm những bọt khí đáng nghi ngờ. Đáng tiếc là bọn mình không có đồ lặn ở đây. Cậu đặt ống nhòm sang bên. Khốn nạn. Chẳng làm gì được. Mặt nước phản chiếu ánh sáng dữ quá.

- Chắc đó phải là con thuyền đánh cá bị chìm - Peter đột ngột nói. Gã thợ lặn chờ bên trong con tàu! Mình đã nhìn thấy trong đó một cái hòm gỗ dài dài, khi lặn vào trong lòng tàu ngày hôm qua! Chắc chắn cái hòm gỗ đó chứa con tàu ngầm được điều khiển từ xa. Mình có lẽ... có thể bơi ra đó. Tất nhiên là không đến quá gần. Chỉ nhìn xem ai ở dưới đó.

Justus và Bob sững sờ nhìn Thám Tử Phó.

- Hôm nay cậu làm sao thế? Không sợ nữa?

- Mình phải đền lại cái lỗi làm vỡ quả cầu thủy tinh ban nãy - Peter nói khẽ. Và bây giờ mình muốn biết gã đó là ai. Nếu không thủ phạm sẽ còn thoát khỏi tay chúng ta. Và Tom thì biến mất mãi.

Justus và Bob nhìn nhau.

Nhưng Peter đã nói tiếp.

- Chú ý, bây giờ mình trèo sang phía bên kia vách đá, để Sharky không nhìn thấy. Sau đó mình sẽ bơi. Mình có thể nín thở tương đối lâu. Cho tới khi mình đến được bên vách đá, mình chỉ cần lặn khoảng bốn hay năm lần thôi. Nếu gặp may, chắc sẽ không đứa nào phát hiện ra mình.

- Nhưng tới lúc đó thì tay tổng tiền đã đi xa rồi - Bob nhắc nhở.

- Mình nghĩ là không đâu. Nhìn kìa, Sharky vẫn còn ở đây. Gã vẫn chưa nhận được hàng của gã.

- Tiền trả trước - Justus đồng tình. Bây giờ gã đã mất thời vàng. Và mình đang căng thẳng chờ xem liệu gã có thể nhận được phần của gã không?

Peter ném cho Bob ví tiền và chìa khóa ô-tô của cậu.

- Cậu cầm lấy cho chắc chắn!

Nói rồi Thám Tử Phó cúi đầu, ném chúng rơi ngay xuống chỗ cậu đang đứng, chỉ giữ lại duy nhất mảnh quần lót. Giờ thì ánh mắt Peter trông không còn quả quyết như ban nãy nữa, nhưng cậu vẫn bắt đầu trèo dọc vách đá xuống dưới. Cũng may mà sóng hôm nay không mạnh, cậu có thể trườn mình xuống nước một cách dễ dàng.

- Hy vọng là không sao - Justus lẩm bẩm khi Peter quay trở lại vẫy hai cậu bạn một lần nữa.

Thám Tử Phó bơi một vài sải tay. Sau khi đã ra đến ngang độ cao của doi đất, cậu lấy hơi thật sâu rồi lặn xuống.

Sharky vẫn còn đứng nhìn trân trân xuống mặt nước. Nếu không có chuyện gì xảy ra bây giờ, rất có thể gã sẽ còn nhìn thấy Peter ngoi lên lấy hơi. Nếu nhìn thấy, chắc chắn gã sẽ coi cậu là tay tổng tiền. Justus thật không dám tưởng tượng ra những chuyện gì sẽ xảy ra trong trường hợp đó.

Mất bình tĩnh, Thám Tử Trưởng đưa tay cấu cấu môi dưới. Dick Perry bị vách đá ngăn trước mặt, ít nhất thì gã cũng không thể phát hiện ra Peter.

Justus lại cầm lên cặp ống nhòm, quan sát Sharky, kẻ bây giờ đang nôn nóng đi đi lại lại trên bãi đá cuội.

- Bob, cậu nhìn thấy Peter không?

Justus hỏi, mắt vẫn không rời Sharky.

- Cậu ấy vừa ngoi lên lần thứ nhất.

- Khốn kiếp!

Nhưng chính trong tích tắc đó, sự chú tâm của Sharky bị hút về một hướng khác. Con tàu ngầm lại xuất hiện trở lại. Nóng nảy, người đàn ông vội ào xuống mặt biển cho tới khi nước cao đến ngang hông, kéo con tàu lên bờ.

Bấy giờ, gã mới đưa ánh mắt quét qua mặt nước để kiểm tra. Quá muộn, không phát hiện thấy Peter nữa. Thế rồi gã mở nắp phía trên của con tàu ngầm mini. Justus nín thở.

Sharky lôi từ trong đó ra một bọc vải nhỏ và mở nó ra. Những đồ vật trong gói vải lóng lánh trong ánh mặt trời chiều. Vàng, bạc, đá quý. Đó là đồ trang sức.

- Giờ thì mình đã hiểu ra vài điều - Justus buột phun ra. Nếu ta tóm được Sharky, ta sẽ tặng cho chú thanh tra Cotta một niềm vui lớn đấy.

- Còn Peter?

Họ xoay người đi. Trộn vào tiếng sóng dịu dàng đột ngột có những tiếng động mới nổi lên. Một người thợ lặn xuất hiện trên mặt nước. Bằng những bước bơi nhanh lẹ, gã ta hướng về phía bờ biển. Chắc đó phải là tay tổng tiền! Rõ là gã đang muốn hướng đến khoảng vịnh nhỏ bên cạnh đó, để từ đó trốn đi.

Justus đưa ống nhòm quan sát gã: nhưng tay thợ lặn đeo kính bơi, không thể nhận được ra mặt gã qua ống nhòm.

Thám Tử Trưởng đặt ống nhòm xuống và phát hiện ra nguyên nhân của cuộc trốn chạy: chỉ một đoạn đằng sau gã thợ lặn là Peter, cậu đang sải tay bơi như một vận động viên thượng hạng và mỗi lúc một thu ngắn khoảng cách.

Sharky cũng nhận ra hai người. Gã giơ súng ngắn lên và nhắm. Nhưng rồi có vẻ gã suy nghĩ lại. Thật nhanh, gã lại đút vũ khí vào người và trèo lên vách đá dẫn sang khoảng vịnh bên cạnh.

Justus nhìn thấy Dick Perry rời khỏi chỗ ẩn nấp và đuổi theo Sharky. Tay thám tử Santa Monica không cần thận trọng mấy, Sharky hầu như chỉ còn nhìn thấy duy nhất một mục đích trước mắt: tóm lấy tay tổng tiền.

Justus gấp ống nhòm lại, đút nó vào túi áo khoác.

- Giờ là lúc phải tăng tốc, Bob.

CHƯƠNG 17: PERRY RA ĐÒN

Tế hế nếu Sharky tin là Peter ở cùng phe với tay tổng tiền thì sao? - Bob kêu lên khi họ trượt dọc vách đá xuống dưới, lên đường truy đuổi. Thế sẽ nguy hiểm cho cậu ấy đấy.

- Ta phải cảnh báo Peter hoặc là phải tắt công tắc Sharky! - Thám Tử Trưởng đáp lại.

Chỉ một chút sau, khi Justus và Bob nhảy xuống dưới khoảng vịnh nhỏ đầy đá cuội, thì đã không thấy bóng Sharky và Dick Perry đâu.

Hấp tấp, Justus đưa mắt bao quát triền đồi.

- Chú Cotta, không biết chú ấy đâu rồi?!

Mặc dù còn đang thở gấp, hai cậu thiếu niên ngay lập tức bắt tay vào việc trèo dọc vách đá lên cao.

Sau một hồi vất vả, họ đã lên đến đỉnh vách đá và từ đó có thể nhìn xuống vịnh bên cạnh. Justus và Bob nín thở.

Peter đã đuổi gần kịp tay nữ thợ lặn. Đó là một người phụ nữ, đang gồng tuột đôi chân ếch và chạm chân vào đất. Người phụ nữ cất bước chạy, hướng về phía con đường mòn dẫn lên tảng đá bằng.

Đúng lúc Peter lên đến được bãi cát thì một tiếng quát cộc cằn quát ngang không gian:

- Dừng lại! Cả hai đứa! Không tao bắn!

Đằng sau một vách đá, cách người phụ nữ không đầy mười mét, Sharky lộ ra, giơ súng đầy vẻ đe dọa.

Người phụ nữ và Peter đứng lại ngay lập tức. Sharky cười thâm độc. Nòng súng của gã chuyển từ người này sang người kia.

- Đúng là một cặp dễ thương, hôm nay tao tóm được bọn mày. Bọn mày trông còn xinh xắn hơn cái quần tắm mày đang mặc đấy, thằng nhóc?

Peter nhìn xuống lớp quần trong ướt sũng nhàu nát của mình, nghiêng rằng không trả lời.

- Nhưng cái mặt mày tao biết mà! - Sharky thâm độc thét lên. Phải mày là một trong hai thằng nhóc đến xin phụ việc nhà cho tao? Ra là như thế. Chúng mày làm việc chung với nhau. Đưa thỏi vàng ra đây!

- Nhưng mà, làm sao mà tôi... - Peter tuyệt vọng nhún vai.

Sharky nhận thấy là Peter không mang gì bên người, và gã xoay sang phía người phụ nữ, người cho tới nay không hề nhúc nhích.

- Vậy là mày cầm thỏi vàng, em gái! Bỏ mặt nạ xuống. Mà không cần thế thì tao cũng nhận ra mày, Meg. Đưa thỏi vàng ra đây hay tao bắn chết cả hai đứa?

Justus giật nảy người lên. Sharky đang giận dữ tới mức máu sôi sùng sục. Theo cái cung cách sẵn sàng độc ác mà cậu đã nhận thấy ở gã đàn ông này hoàn toàn không loại trừ khả năng gã sẽ bắn.

Peter bắt đầu lắp bắp. Justus phải làm một điều gì đó để gây bất ngờ cho Sharky. Cậu đã muốn buông ra một tiếng hét lớn, thì Bob giật khễ cánh tay cậu và chỉ xuống dưới. Dick Perry đã rón rén lại gần Sharky mà gã kia không biết. Giờ viên thám tử tư lấy đà nhảy tới.

Sharky chĩa súng vào Peter.

- Nhanh lên! Một, hai...

Đúng lúc đó, một cú chặt giáng xuống bàn tay gã. Khẩu súng lục rơi xuống nền cát. Perry tóm lấy Sharky, thúc gã ra khỏi thế cân bằng. Viên thám tử xứ Santa Monica rõ ràng rất thạo việc. Mặc dù trông Sharky cao lớn và dẻo dai hơn ông ta nhiều, chỉ trong vòng vài giây đồng hồ Perry đã sập được còng vào cổ tay gã kia.

Sharky bây giờ nằm dưới nền đá cuội và luôn mồm chửi tục.

Justus quan sát tình huống, vui buồn lẫn lộn.

- Giờ thì bọn ta thật sự phải mang ơn cái tay thám tử nhòn nhựa nọ - Thám Tử Trưởng làm bầm và bước tới.

Bob không quan tâm tới điều đó. Miễn là Peter được cứu.

Thế nhưng trong một thoáng, không một ai để ý đến tay thợ lặn nữ giới kia. Ả ta muốn tận dụng cơ hội để biến đi. Justus là người đầu tiên nhận thấy:

- Ả tổng tiền! Ả trốn kìa!

Dick Perry tóm lấy khẩu súng lục.

- Đứng lại không tôi bắn!

Nhưng chẳng thèm quan tâm, người đàn bà cứ tiếp tục leo dọc vách đá lên trên. Rõ là ả ta bây giờ chả thèm để ý đến chuyện gì khác.

- Khốn nạn! - Dick Perry kêu lên và bắt đầu trèo theo ả.

Nhanh như chớp, Justus đưa mắt ước đoán con đường trốn chạy của ả.

- Bọn mình có thể trèo đường tắt qua đỉnh núi - cậu thúc giục Bob. Ta sẽ tóm được ả. Thậm chí còn trước Perry!

Người phụ nữ nhận ra là ả đang chạy đúng vào bẫy, những chuyển động của ả trở nên chậm rãi hơn; chắc là dần dần ả cũng đã kiệt sức. Trèo được nửa độ cao thì ả dừng lại.

Nhưng lần này Justus muốn là người đầu tiên tới đích. Không thèm để ý đến quần áo của mình, cậu lao hùng hục lên phía trước. Những hòn đá nhỏ trôi rào rào dưới chân cậu, khoảng quần ở đầu gối đã rách. Bob hầu như không thể theo kịp.

Từ phía dưới, Dick Perry trèo lên, cũng hăm hờ quyết tâm chiến thắng không kém.

Chỉ một chút thôi. Một chút nhỏ xíu thôi. Nhưng viên thám tử thấp bé xứ Santa Monica đang dẫn đầu. Ông ta bước đến trước mặt tay thợ lặn kia, chỉ trước Justus có một bước chân, và đập tay lên vai ả ta.

- Dick Perry. Văn phòng thám tử Santa Monica. Bây giờ tôi sẽ dẫn cô đến gặp cảnh sát, cô Betty Sutton!

- Betty Sutton? - Bob buột miệng kêu lên, cậu vừa mới lao tới bên nhóm người.

Justus cầm nín gặt đầu.

Hai con mắt Perry sáng lóe lên.

- Đúng, đây là Betty Sutton, mấy chàng siêu thám tử ạ! Tôi đã thắng cuộc nhé! Chính tôi đã bắt được Sharky và Betty - Với một cú chỉ nhanh lẹ, ông ta rút mặt nạ của tay thợ lặn.

- Thám tử là đồ thổ tả - Betty nói và nhổ xuống nền đất.

Dick Perry hể hả, ông ta mở túi ngách trên bộ đồ thợ lặn của ả ta và rút ra thỏi vàng nhỏ. Màu vàng óng ánh trong những tia nắng cuối cùng của mặt trời hoàng hôn. Perry mỉm cười và đút vàng vào túi ông ta.

- Vậy là tất cả cái tấn tuồng này là vì cái này! Chắc cái cục này phải giá trị lắm! - ông ta gặt đầu với Betty Sutton. Bây giờ đi đi xuống dưới chỗ Sharky!

Gã ta vẫn còn ngồi bên dưới đó, được canh chừng bởi một chàng Peter bây giờ run lên cầm cập vì lạnh.

- Betty Sutton? - Sharky điên cuồng rít lên về phía người phụ nữ. Cái con ăn cắp giả danh người giúp việc! Đúng là tao nghĩ không ra! Lẽ ra tao phải giết mày luôn mới đúng!

Dick Perry phác một cử chỉ trấn an.

- Cứ bình tĩnh, Jack. Bản thân ông cũng ngập trong rác tới đầu tới cổ rồi! Nhưng còn một câu hỏi. Cô giấu Tom ở đâu hả? Chắc trong căn hộ của cô?

- Tôi không nói gì hết - người phụ nữ bướng bỉnh tuyên bố.

Perry càng nói chuyện nhiều bao nhiêu, thì ông ta càng khiến Justus khó chịu bấy nhiêu. Với những kiến thức của mình, Thám Tử Trưởng thật ra đã tiến xa y hệt như Dick Perry. Chỉ có điều lực lượng cạnh tranh xứ Santa Monica đã nhanh hơn cậu một bước chân duy nhất trong tích tắc quyết định. Nhưng Justus muốn chỉ ra rằng, cậu cũng đã đứng ở đỉnh cần điều tra, và quyết định nói chen vào giữa khi Perry lấy hơi.

- Cô chơi một trò chơi tồi tệ, Betty - cậu nói và nhìn trân trân vào mặt Betty Sutton. Giả làm người giúp việc trong nhà, cô đã lẻn vào nhà ông Sharky. Ông ta là chủ nhân của cả năm cái tàu đánh cá cũ, thường được ông ta cho thuê chở khách du lịch. Năm tàu đó chẳng khiến ông ta kiếm được mấy tiền. Nhưng người đàn ông này đã sống trong một ngôi nhà sang trọng. Hai cái đó không hợp với nhau, chắc cô đã nghĩ như thế và nhanh chóng phát hiện ra bí mật của ông ta: Sharky kiếm tiền bằng việc thực hiện những trò lừa thư u ám. Ông ta chuyển tải những món đồ trang sức bị ăn trộm ra biển và đưa cho những người đàn ông chuyển hàng khác, những kẻ sau đó đã mang hàng ra khỏi nước Mỹ. Thanh tra Cotta đã kể cho tôi nghe về rất nhiều vụ ăn trộm đã xảy ra trong thời gian cuối này ở khu vực Los Angeles.

- Cảnh sát bây giờ sẽ tóm cả con bạc này - Perry chen vào. Chắc chuyện đó không khó khăn đâu, vì ông, ông Sharky, bây giờ đã bị tóm cổ.

- Nhưng rồi một ngày kia, có một chuyến tàu đưa thư bị đổ bể - Justus nói tiếp. Khi gặp bão, con thuyền của ông đã va phải dải đá ngầm. Con tàu Cutty Sark đã chìm xuống và ông chỉ còn kịp cứu mạng mình.

- Nhưng cả mấy món đồ trang sức cũng bị chìm theo - Perry bắt thêm vào. Và ngày sau, khi ông lặn xuống muốn lấy chỗ hàng thì đã có một kẻ khác nhanh chân hơn.

Justus chỉ vào Betty.

- Kẻ đó là cô Sutton. Chính cô ta đã lấy đồng đồ trang sức đó lên. Nhưng cô ta không biết phải làm gì với món đồ ăn cắp. Cô ta không biết phải bán cho ai. Vậy là cô ta tổng tiền ông, ông Sharky: đổi đồ trang sức lấy vàng. Cô ta có trong tay mọi quân bài mạnh, chứ không phải chỉ riêng cái ảnh mà chính cô ta đã chụp được ông trong lúc cầm chiếc va li đựng đồ trang sức, bước lên trên con tàu.

- Những băng đảng ăn trộm có món chiến lợi phẩm bị chìm xuống đáy biển có thể trở thành những kẻ rất khó chịu - Perry nói tiếp với một cái liếc phê phán về phía Justus.

- Nhưng cả Betty cũng có vấn đề - Justus bình thản tiếp tục giảng dạy. Vấn đề đó tên là Meg Baker. Người vợ cũ của Sharky. Bà ấy cũng xọc xọi vào những trò làm ăn u ám của Sharky. Betty không được phép để bà ấy chặn ngang đường mình.

- Chính thế - Perry nhanh nhẹ thêm vào, nét mặt ông ta cho thấy rõ là những lời giải thích của Justus khiến ông ta bức bối cực độ. Betty, cô đã đánh bạn với bà Baker, dù chỉ là giả tạo. Cô đã sắp xếp bày ra vụ sửa tấn công để thúc ép bà Baker, ép bà ấy không dám lại gần con tàu chìm, nền tảng cho vụ trao đổi tiền của cô.

Justus đã lại lấy hơi đủ.

- Tôi thậm chí còn đoán rằng, cô Sutton, cô đã liên kết việc này với việc khác, muốn vào vai người cứu mạng cho bà Baker và đồng thời xén một khoản thừa kế không nhỏ. Đúng thế, suýt chút nữa chuyện đó đã thành công!

Betty xoay mặt đi.

- Cái trò lừa nhảm thám tử thám tiếc này làm người ta muốn điên! Phải nghe cùng lúc đến hai đũa chảnh chọe khoe tài quả thật không chịu được!

- Không phải thế đâu - Sharky chen vào giữa và giận dữ long mắt nhìn người phụ nữ. Một số những điều vừa được nói ra giải thích rất rõ! Nhưng còn hai đũa nhóc thì sao? Chúng nó không tham gia hay sao?

- Chúng tôi cũng là thám tử - Peter lấp bắp giải thích.

- Thật ra thì chúng tôi đi tìm cậu bạn Tom Wood học cùng lớp - Justus nói tiếp. Cậu ta cũng là một nạn nhân của Betty Sutton. Vì trong kế hoạch của bà ta còn một chuyện nữa bị trục trặc. Anh bạn Tom học cùng lớp với chúng tôi đã đột nhập được vào máy tính của bà Sutton. Cậu ấy tìm thấy ở đó những tập tin để lộ ý định tổng tiền của bà Sutton. Nhưng cô Betty đã nhận thấy cuộc viếng thăm điện tử khó chịu đó. Bằng một cách nào đó cô ấy đã bám lần theo đường Tom và tìm ra Tom. Cô ấy đã đi xe đến nhà cậu ấy, gỡ đĩa cứng trong máy cậu ấy ra và bắt cóc cậu ấy. Tom ở đâu, bà Sutton?

- Không có luật sư, tôi sẽ không nói nửa lời!

- Cái đó cô cũng không cần... - Dick Perry lên tiếng.

- Vì chúng tôi có thể giải thích được mọi việc - Justus nói hết câu. Cậu mỉm cười vẻ ngạo nghễ. Bây giờ chúng ta sẽ đi đến thẳng nhà bà, tôi tin chắc là ở đó chúng ta sẽ tìm thấy Tom.

Betty phun ra phè phè như rắn.

- Các cậu làm điều đó đi, các bạn trẻ - Dick Perry nói với một cú liếc nhìn sang phía Sharky. Tôi đoán các cậu sẽ tìm thấy anh bạn ở đó. Nhưng mà tôi khẳng định điều này: tôi, Dick Perry, mới chính là người đã giải quyết được vụ án. Ngay cả cậu, cậu bé béo thù lù, cũng có khả năng kết hợp không tệ. Rất có thể rồi một ngày nào đó, cậu sẽ trở thành một thám tử thật sự cũng nên. Nhưng mà thôi, chuyện không quan trọng. Nếu có người muốn làm xâm hại bạn - chỉ cần hỏi Dick Perry là an tâm!

Ông ta cười lên một tràng rồi nhìn vào mặt tất cả mọi người có ở đó, nhưng không ai nhếch mép. Sau rốt, Perry nhún vai rồi nói tiếp:

- Việc giải phóng Tom, vụ đó tôi tặng cho các cậu. Cả việc giao nạp gã trai thô lỗ này cho cảnh sát cũng vậy - ông ta trở về phía Sharky. Nhưng mà cô Sutton, nhân vật chính của toàn bộ câu chuyện này, thì phải do đích thân tay tôi trao cho cảnh sát.

- Một chút nữa thôi là chú thanh tra Cotta sẽ tới đây - Justus nhắc nhở.

- Cotta? Cảnh sát Rocky Beach hả? - Dick Perry nhăn mặt lại trong vẻ ghê tởm. Trông như thể ông ta vừa cắn vào một quả chanh chua - Ô không, đừng, quên đi, các cậu bạn trẻ: khúc nhạc này phải được cất lên ở Santa Monica. Tôi làm việc chung với thanh tra Taylor ở đó. Cái làng khỉ ho cò gáy nhà các cậu không chiếm được thành công vang dội này.

Ông ta tóm lấy khẩu súng lục, đẩy Betty Sutton tiến về phía trước.

- Đi thôi! Ra ô tô. Đạp xuống bàn ga, quý bà, nếu không tôi sẽ phải găm đạn cho quý bà phi như ngựa!

CHƯƠNG 18: LỜI GIẢI CHO CÂU ĐỐ

U sùu sùu, Bộ Ba??? đứng nhìn theo hai người. Những câu nói của Dick Perry nằm ngang phè trong dạ dày họ, thật khó tiêu hóa.

- Cái kiểu cách khinh thị Rocky Beach của ông ta thật khó ngửi.

Justus bức bối. Cậu giận không tả xiết việc viên thám tử xứ Santa Monica đã về nhất. Nhưng hiện thời họ vẫn chưa tìm thấy Tom, đây là chuyện phải lo lắng trước hết.

Cả Bob cũng nghĩ đến Tom, nhưng còn loay hoay với một câu hỏi khác:

- Thế câu đố của Tom thì sao? Nó thích hợp với Betty Sutton ở khía cạnh nào?

Peter rên lên.

- Bây giờ có phải là lúc giải đố không? Mình run muốn chết! - Gió ngoài biển đã lạnh hơn nhiều, cả người Peter bây giờ hầu như chỉ còn là những mảng da gà. - Ít ra thì các cậu cũng mang quần áo đến cho mình được chứ.

Bob nhìn cậu bạn thương cảm và cởi áo thun của mình ra.

- Đây, tạm mặc nó vào. Mình đề nghị là ta trèo lên bãi xe, ngồi vào trong ô-tô và chờ chú Cotta. Trong khoảng thời gian đó, mình sẽ chạy đi lấy quần áo lại cho cậu. Nếu tới lúc mình quay trở lại mà chú thanh tra vẫn chưa tới, thì chúng ta sẽ đưa Sharky đến trạm cảnh sát.

Peter và Justus đồng ý.

- Đi thôi, ông Sharky!

Phải một lúc sau Bộ Ba??? mới đưa được Sharky đến bãi đậu xe. Ôtô của Dick Perry đã biến từ lâu rồi. Trên bãi đỗ nhỏ chỉ còn lại chiếc MG của Peter và xe của Sharky. Hoàng hôn đã bắt đầu và gió thổi mỗi lúc một mạnh hơn. Họ đút Sharky vào hàng ghế hậu của chiếc MG, Peter nhẹ nhõm ngồi xuống bên tay lái.

Đúng lúc muốn nhắc Bob đi lấy quần áo cho mình thì cậu nhìn thấy một cặp đèn ô-tô khoan qua không gian hoàng hôn.

- Có thể đó là chú thanh tra.

Peter hy vọng. Cậu rất ghét Sharky và muốn thoát rũ bỏ tay này càng nhanh càng tốt.

Xuất hiện chiếc xe giữa những ngọn đồi nhỏ. Chầm chậm, nó lăn bánh dọc theo con đường cát. Peter thở ra. Đó thật sự là xe công vụ của chú Cotta.

Những bánh xe nghiền trên nền cát khi chiếc ô-tô quay lại, hướng thẳng về phía Peter rồi dừng bánh. Cotta xuống xe. Nhìn thấy rõ là chú đang bức tức.

- Tôi hy vọng là các cậu có một lý do tử tế cho việc gọi tôi lại đây! Chúng tôi vừa mới tóm được một tay trong băng đảng ăn trộm đồ trang sức! Tôi còn phải hỏi cung tay đó đây! - Thế rồi chú phát hiện thấy Sharky trên hàng ghế sau và im bật.

Justus đứng thẳng lên từ sườn chiếc xe MG, nơi cậu vẫn tựa vào đó cho tới nay. Ít nhất thì bây giờ cậu cũng có thể hể hả tuyên bố một thành công.

- Rất hợp với nhau, chú thanh tra! Bởi bây giờ chúng cháu cung cấp cho chú kẻ đã chuyển những món hàng ăn cắp đi chỗ khác: ông Jack Sharky người xứ Santa Monica! Ông ta đã dùng một trong những chiếc tàu đánh cá cũ của mình để đưa đám đồ nữ trang bị ăn cắp ra biển. Một vụ làm thêm nho nhỏ để đủ tiền cho kiểu sống phung phí của ông ta.

- Thật sao? - Tò mò, chú thanh tra bước một bước lại gần hơn và nhìn qua khuôn cửa kính cửa sổ. Ông xuống đây đã! - Chú lại xoay sang với Justus - Làm sao mà các cậu tìm ra ông ta?

Trong khi Sharky ì ạch chui ra từ khuôn cửa của ghế phụ lái, Justus nhanh chóng tóm tắt báo cáo lại những gì mà họ đã điều tra ra.

- Vậy ra là Betty Sutton đã bắt cóc Tom! - chú Cotta ngạc nhiên. Thế mà tôi cứ tưởng cậu bé đó chỉ bỏ nhà đi bụi một chút!

Justus lắc đầu.

- E-Mail của Tom gửi cho mẹ cậu ấy là đồ giả. Betty qua đó chỉ muốn ngăn tay cảnh sát và ả ta cũng đã thành công.

- Thế bây giờ cái cô Sutton đó ở đâu? - Cotta hỏi.

- Dick Perry đang đưa bà ta về trạm cảnh sát Santa Monica - Justus lí nhí. Còn bọn cháu phải đi giải phóng cho Tom.

- Vậy ra là Dick Perry đã qua mặt các cậu - chú Cotta ngạc nhiên. Mà này, thật đáng ngạc nhiên mà người thắng lại là Dick Perry, sau cả một loạt dài thất bại... chú đã nói chuyện điện thoại và trao đổi với các bạn đồng nghiệp ở Santa Monica...

Sharky bây giờ đã đứng bên chú Cotta.

- Thế này là thế nào? - gã cầu nhàu. Đây là tiệc đứng chắc? Có phải tôi bị bắt giam rồi hay là cái gì đây? Rất có thể ông làm ơn giải thích cho tôi nghe quyền lợi của tôi, ông uỷ viên! Rồi sau đó tôi sẽ kể cho ông nghe sự thật về ba con chó săn thám tử khốn nạn này: Chúng nó đã tìm cách lén vào nhà tôi nguy trang làm người giúp việc.

- Thanh tra Cotta - chú Cotta lạnh lùng trả lời - chứ không phải uỷ viên. Ngay trên đường về trạm cảnh sát, tôi sẽ giải thích cho ông rõ quyền lợi của ông. Còn bây giờ thì tôi phải nói chuyện với Justus, Bob và Peter lâu chừng nào tôi muốn.

Chú chỉ về phía chiếc MG.

- Tại sao Peter mãi không ra ngoài?

- Ngoại hình của cậu ấy không được chải chuốt bằng mọi khi - Bob giải thích. Mọi chi tiết có lẽ chúng ta sẽ nói chuyện ở trạm cảnh sát sau. Đầu tiên bọn cháu muốn đến căn hộ của Betty Sutton. Cháu nghĩ, đây là chuyện gấp gáp hơn tất cả.

Justus hắng giọng.

- Bob, chúng ta đổi kế hoạch - cậu tuyên bố bằng vẻ quả quyết.

Bob nhăn trán. Không biết chuyện gì vừa xảy ra với Thám Tử Trưởng. Cậu đột ngột gây ấn tượng như một người khác hẳn. Justus bước đến bên ông Sharky và đẩy ông ta về phía xe cảnh sát.

- Chú thanh tra, chất món hàng này lên xe. Ta không đi đến chỗ Betty Sutton. Mục tiêu của chúng ta bây giờ là bến cảng Marina de Rey. Nhanh lên, chú thanh tra! Một giây bây giờ cũng có thể quyết định!

Thanh tra Cong nhìn Justus kinh ngạc. Chú cũng đã quen với tính tình cậu chàng này, nhưng mà bất thành linh như hôm nay...

Justus bình tĩnh.

- Cứ tin cháu đi đã, chú thanh tra. Sau này cháu sẽ giải thích tất cả.

Cậu ấn Bob vào ghế sau trên chiếc MG rồi chuồn vào ghế phụ lái.

- Đạp xuống bàn ga, Peter. Ta đi trước. Để bến cảng Marina de Rey!

Bối rồi, Peter bật khóa xe. Chầm chậm, chiếc xe nhảy chồm chồm trên con đường cát.

- Mình có phải taxi của cậu không hả? - Thám Tử Phó vừa lái xe vừa càu nhàu.

- Nhanh lên, nhanh nữa lên - Justus thúc giục.

Peter không nghe lệnh:

- Nghe này, cậu hủy hoại cái ô-tô của mình đủ rồi đấy nhé! Giờ thì chính tay mình phải làm cho nó hỏng thêm nữa hả?

- Đi thôi - Justus nói. Chuyện tính mạng của Tom đấy!

Miễn cưỡng, Peter đạp xuống bàn ga.

- Nếu cậu cứ tiếp tục cư xử lạ lùng như thế, Thám Tử Trưởng, cậu không thể trông cậy được vào mình đâu.

- Đầu tiên ta ra đường bờ biển đã, sau đó ta xem tiếp.

Chỉ một chút sau, họ đã lao vun vút trên con đường bãi biển, sát với ranh giới của tốc độ cho phép, Bob thấy đã tới lúc ép Justus ngửa bài ra.

- Bây giờ giải thích cho bọn mình nghe đi!

- Câu đố - Thám Tử Trưởng nói.

- Câu đố nào?

- Câu đố của Tom. Cậu nhắm mắt lại và đọc:

Có mũi dài mà chẳng phải voi

Cái gì cũng bới ra, mùi nào cũng biết

Có mặt ở khắp mọi nơi, chẳng quốc gia nào thiếu

Nếu muốn tìm gã, hãy nhìn vượt đường ranh.

Bob nhún vai.

- Thì đã sao? Bọn mình cũng đã tìm theo dấu vết của con chó, nó liên quan đến cái ba lô của Betty. Có thể ả ta có một trang chủ mang tên của một con chó hay một cái gì tương tự. Thôi,

nói thẳng ra đi, Justus, mình không đoán ra đâu.

Peter phải giảm tốc độ vì xe lúc đó đi vào một khu cư dân nhỏ. Sau đó cậu lại đạp mạnh xuống ga.

- Ý cậu muốn nói, tín hiệu con chó là đồ giả? - cậu hỏi Justus và nhìn vào gương hậu. Cách phía sau họ một đoạn xa là xe của chú Cotta.

- Chính thế.

- Cậu đó có thể ám chỉ tất cả những con vật nào... - Bob cân nhắc. Chuột, voi, chồn hôi...

- Không phải thú vật - Justus giúp đỡ. Chỉ theo nghĩa bóng thôi.

- Mùi vị, nước hoa, hồ phân... - Peter khéo léo né một người đi xe máy. Giờ họ vào đến Santa Monica. Chỉ một chút nữa là đến bến cảng Marina de Rey.

- Ngớ ngẩn! - Justus lấy hơi. Giờ các cậu động não lên một tý đi! Suy cho cùng các cậu là thám tử!

- À ha, thế hả? Thế chính bản thân ai cũng suốt mấy ngày trời không giải được câu đố đó hả? Có phải là đích thân Thám Tử Trưởng của chúng mình không nhỉ?

- Nhưng bây giờ thì mình biết Tom muốn nói điều gì - Justus nhấn mạnh từng từ. Và mình nói cho các cậu nghe: nó rất là đơn giản! Mỗi một người nào ưa đọc tiểu thuyết trinh thám, chắc chắn cũng đã phải nghĩ ra từ lâu rồi, chỉ có ba thằng gốc bọ mình là không nghĩ ra!

Peter lao vút qua một con phố nhỏ.

- Justus, thật ra cậu có ý thức được rằng cậu là đồ khó ngửi đến mức nào, mỗi khi cậu cứ từ từ rỏ từng giọt thông tin một, mà mồm thì nói là muốn giúp bọn mình suy nghĩ. Lẽ ra cậu phải thành thầy giáo dạy toán mới đúng, chứ đừng làm thám tử!

- Ta bắt đầu bằng dòng thứ hai - Justus vẫn bình thản và đọc lại đoạn thơ: "Cái gì cũng bới ra, mùi nào cũng biết". Nơi nào cũng quen, mùi nào cũng biết.

- Một kẻ nhúng mũi vào tất cả mọi chuyện - Bob kéo dài giọng.

- Chính xác! Tiếp đi! - Justus kêu. Có mặt ở khắp mọi nơi, chẳng quốc gia nào thiếu.

- Một con chó săn - Peter nói. Thế rồi đột ngột cậu hỏi hả thêm vào: - Một tay thám tử! Thám tử chỗ nào cũng có!

- Đúng. Trúng đích rồi! Dĩ nhiên là một tay thám tử! Ban nãy khi Sharky gọi bọn mình là đồ chó săn, mình đột ngột nhận ra toàn bộ sự việc. Khoan, ở đây cậu phải rẽ!

Còn kịp thời cho Peter phanh lại. Suýt chút nữa thì cậu lao vút qua đường rẽ (qua bến cảng).

- "Nếu muốn tìm gã, hãy nhìn vượt đường ranh".

- Câu này là Tom nói với cậu đấy, Justus! - Bob reo lên. Hay đúng hơn là nói với bọn mình. Bọn mình là thám tử. Vậy là bọn mình cần phải nhìn ra ngoài rìa, nếu muốn tìm thấy nó. Nhìn qua thành đĩa.

- Khu Vực của chúng ta là Rocky Beach - Justus nói. Nếu chúng ta tìm được vị trí thích hợp mà nhìn ra phía ngoài ranh giới, thì chúng ta sẽ nhìn về...

-... về Santa Monica? - Peter thần thờ thêm vào. Cậu đã đi tới ngã tư, từ đó người ta có thể lao xuống bến cảng.

Justus chỉ về phía trước.

- Cậu đỗ xe bên cạnh xe cảnh sát. Đoạn còn lại ta phải đi bộ.

Cotta lúc đó đã tới sát họ. Giờ chú nháy đèn, vượt xe của Peter và đỗ lại trước xe cảnh sát. Chú xuống xe, nói chuyện với viên cảnh sát ở đó và chỉ về phía Sharky, kẻ đang ngồi ở hàng ghế sau trên xe. Viên cảnh sát gật đầu.

Cả Peter cũng dừng xe lại.

Sải những bước chân hồi hải, chú Cotta đến bên bộ ba.

- Tôi đã cho gọi một đồng nghiệp nữa đến đây để hỗ trợ. Thế còn bây giờ, bộ ba thám tử kia?

- Giờ chúng ta tìm gã - Justus trả lời. Tìm viên thám tử mà câu đố của Tom đã nhắc tới. Kẻ cầm đầu một văn phòng thám tử tại Santa Monica.

- Dick Perry - Bob nói.

CHƯƠNG 19: TRÒ LỪA ĐẢO

T hế ta tìm ông Perry ở đâu? - Cotta hỏi.

- Ta phải đi tìm con tàu của Perry. Tên nó là Barbara.

- Giống như tên của cô trợ lý - chú Cotta nhớ ra.

- Đi thôi, Peter! - Justus kêu lên.

- Ăn mặc như thế này ấ ý hả?

- Mặc kệ! Cái áo thun dài đủ rồi!

Họ cất bước chạy về phía cầu cảng. Vừa chạy, Justus vừa gắng đưa mắt bao quát tình hình, tìm đọc tên tàu. Ở đây có biết bao nhiêu con thuyền, và đa phần lớn hơn và đắt tiền hơn thứ mà cậu đang tìm. Cuối cùng cậu phát hiện ra con tàu đó giữa một loạt những xuồng máy nhỏ.

Dick Perry đang loay hoay tháo dây.

- Nhanh lên! - Justus kêu lớn và chen thực mạng qua một nhóm các vị khách du lịch đang đứng trên đường.

Trong bộ đồ tắm bắt mắt của mình, Peter hầu như không thể theo được Justus; cả Bob và chú thanh tra Cotta cũng chẳng nhanh hơn cậu là mấy. Dick Perry nghe thấy tiếng Justus chạy tới đã ngẩng đầu đứng thẳng dậy. Ông ta vẫn còn cầm trong tay đoạn dây buộc đuôi thuyền.

Thở hổn hển, Justus đứng lại trước mặt ông ta.

- Có chuyện gì thế, cậu bé? - Perry thận trọng cất tiếng và nhìn cậu từ hai con mắt nheo nhỏ. Phải cậu đến đây để chúc mừng tôi?

Trong hơi thở phì phò, Bob, Peter và chú thanh tra chạy tới nơi. Perry lùi một bước về phía sau.

- Vụ này vẫn chưa được giải thích hết - Justus nói. Betty Sutton đâu?

- Dĩ nhiên là ở trạm cảnh sát.

Justus lắc đầu và đã muốn cất lời giải thích, thì cánh cửa dẫn vào cabin mở ra. Cái đầu của Betty lộ ra ngoài.

- Dick, sao mãi mà anh...?

Nhìn thấy ba thám tử, câu hỏi chết lịm trên môi người đàn bà.

- Chào Barbara - Justus khô khan nói.

Ngạc nhiên, Peter và Bob nhìn bạn mình.

- Barbara?

- Barbara Steven. Giả danh Betty Sutton - Justus giới thiệu. Nữ phụ tá của Dick Perry. Giờ bà ta đã trở thành người tình của ông ta. Bắt cóc và tống tiền. Chú thanh tra, chú có thể bắt giam đôi uyên ương này.

- E hèm, đúng, dĩ nhiên là hai người bị bắt - chú Cotta lẩm bẩm, nhưng cả gương mặt chú uốn lại thành một câu hỏi to đùng.

Dick Perry nhìn như thể vừa bị sấm sét giáng trúng. Cái kiểu cười hách dịch trịch thượng biến hẳn khỏi mặt ông ta.

- Giải thích cho ông thanh tra nghe tất cả mọi chuyện đi - ông ta mỗi mệ nói.

Giờ đến lượt Justus là người hể hả nếm rượu vinh quang.

- Dick Perry và Barbara Steven! Tôi đoán rằng ngày trước ông là một thám tử làm ăn trung thực. Đúng, chắc nó phải bắt đầu như vậy. Ông canh chừng những kẻ đáng nghi ngờ, giải thích các vụ án, tìm cho ra chuyện làm ăn tăm tối của người khác. Nhưng rồi vào một ngày nọ, có một chuyện thay đổi. Ông thuận lòng nghe theo lời quyến rũ tự tay kiếm tiền từ lỗi lầm của những kẻ khác và không trao họ cho cảnh sát nữa. Tôi không biết Sharky có phải là vụ đầu tiên trong hướng này không, nhưng ít nhất thì ông cũng nhận thấy rằng gã trai kia đang ngập chân trong rác rưởi. Ông chụp ảnh gã ta, cánh gã ta cầm đồ trang sức được ăn cắp bước lên tàu, để đưa những đồ vật quý báu đó ra khỏi biên giới. Dưới cái tên giả Betty Sutton, Barbara lên vào nhà gã kia và làm công tác do thám. Con tàu của Sharky bị chìm và cả hai người cùng nhau tổng tiền gã. Đó là kết quả mà chúng tôi tìm được ra cho tới nay.

Cậu đưa mắt nhìn quanh và im lặng.

Peter và Bob gật đầu.

- Betty phát hiện ra bức thư điện tử của bà Meg Baker gửi cho Sharky và kế hoạch của hai người đe dọa bị đổ vỡ. Người ta phải tìm cách ngăn không cho bà Baker lại gần con tàu chìm. Vậy là họ bắt đầu chiến dịch đàn sừa. Chuyện này dẫn nối đến chuyện kia, và bản thân bà Meg Baker thậm chí cũng đã trở thành nạn nhân của kế hoạch này, trong trường hợp này đó là một nửa gia sản của bà ấy.

- Cái đó còn phải chứng minh đã - Dick Perry yếu ớt chen vào.

- Để nắm chắc mọi việc trong tay, Dick Perry muốn được bà Baker nhận làm thám tử. Cho việc này, ông ta đi ném thư quảng cáo vào hộp thư của bà ấy, và bà Baker cắn câu. Đúng là một trò chơi đúp! Qua đó cả hai người nắm tất cả mọi việc trong vòng kiểm soát. Nếu không... nếu không có chúng tôi xuất hiện.

- Quả thật là một trò rất lão của các cậu - Perry lẩm bẩm.

- Mặc dù ông đã thuyết phục được bà Baker và gạt chúng tôi ra ngoài, nhưng qua việc tôi gửi được bức E-Mail con sừa cho Tom Wood, vụ điều tra đã được tiếp diễn. Khi nhận thấy cậu ấy sục sạo máy tính của mình, ông quyết định phải lôi cậu ấy ra khỏi cuộc chơi. Rất khéo léo, cả ở đây ông cũng nhảy vào nhận hợp đồng điều tra và qua đó lại nắm mọi đường dây trong tay - Justus nghỉ một hơi ngắn và nghĩ thêm. Mọi thứ bây giờ rất thích hợp với nhau. - Nhưng cái mà tôi không hiểu là tại sao ông gài con virus sát thủ kia đến phá hỏng toàn bộ đĩa cứng của chúng tôi.

- Tôi sợ các cậu đã có thể nhận được thư của Tom Wood. Và ngoài ra, tôi muốn ngăn việc các cậu và muốn dọa cho các cậu sợ một chút.

Justus gật đầu.

- Đúng, chúng tôi là cái gai trong mắt ông. Nhưng suy cho cùng thì vào thời điểm nào, ông cũng nắm bọn tôi trong tay, trong tầm điều khiển.

- Không phải lúc nào cũng dễ - Perry lẩm bẩm. đôi con mắt ông ta bây giờ đã mất hết vẻ tinh ranh.

Justus chỉ còn thiếu một chút nữa là cảm thấy thương sót cho Dick Perry.

- Cha, bản thân tôi cũng không nằm mơ đến chuyện chúng ta lại kết thúc vụ so tài thám tử bằng con đường này. Nhưng mà tôi kính nể ông, ông Perry. Cái màn kịch lật mặt Betty Sutton thật sự là một vai diễn xuất sắc. Chúng tôi đã tin ông hoàn toàn. Đó là cái khả năng gọn nhẹ nhất và lão xược nhất để rút chân ra khỏi vũng bùn, chạy trốn. Tôi đoán rằng cả hai người chắc sẽ biến đi cùng với chỗ vàng đó và không bao giờ quay trở lại.

- Đúng thế, văn phòng thám tử của ông ta giải tán rồi - đột ngột chú thanh tra Cotta lên tiếng. Anh bạn đồng nghiệp của tôi đã kể cho tôi nghe.

Betty lúc bấy giờ đã trèo lên trên boong tàu, đứng bên cạnh Dick Perry.

- Lẽ ra chúng tôi đã có thể tiếp tục chuyện này vài năm nữa - bà ta bướng bỉnh nói. Nhưng chỉ vì lũ nhóc nhà các cậu chen vào giữa nên chúng tôi phải biến đi.

- Ông Perry, nhưng đằng nào ông cũng đã cứu mạng tôi - Peter chen vào. Ở dưới lòng thuyền chìm. Tại sao vậy?

Perry mỉm cười.

- Thật ra bây giờ tôi có thể nói là tôi làm như vậy để không còn ai chú ý đến con thuyền chìm nữa. Chúng tôi muốn sử dụng nó làm căn cứ cho vụ trao tiền. Nhưng không phải chỉ có nguyên nhân đó đâu. Việc giết người không phải là chuyện chúng tôi nhắm tới. Barbara và tôi, chúng tôi sử dụng mảnh lời, nhưng chúng tôi không bao giờ hại đến tính mạng người khác.

- Vậy là Tom còn sống?

- Dĩ nhiên - Perry gật đầu về phía cabin tàu. Cậu ấy ở trong kia. Chúng tôi định sẽ thả cậu ấy ra ở một chỗ nào đó.

- Sao ông không nói ngay từ đầu - Justus rời nhóm người và nhảy xuống boong tàu. Chỉ bằng một cử chỉ duy nhất, cậu giật cánh cửa cabin ra và chạy sầm sầm theo những bậc cầu thang xuống.

- Tom! Cậu có ở đây không? Tom!

Cậu nghe thấy tiếng gõ. Justus đưa mắt nhìn quanh. Tiếng gõ phát ra từ một khoang chứa đồ nằm chên chếp.

Justus bước lại gần hơn, kéo thanh chắn sang bên và mở tấm cửa bằng gỗ.

Gương mặt quen thuộc của Tom Wood xuất hiện. Trông cậu hơi mỗi một một chút, nhưng cậu cười rạng rỡ.

- Chào, Justus! Đã đến lúc rồi đấy nhé! Lần nào giải thơ đổ các cậu cũng phải nghĩ lâu thế hả?

Justus chần chừ một thoáng. Rồi cậu mỉm cười và đáp:

- Nếu lần sau phát hiện ra tội phạm. Tốt hơn cả là nên nói rõ ràng!

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>